

CHIÊU HOÀNG

ĐÔI BẠN HÀNH HƯƠNG

(CÔNG CHÚA TINH KHÔI
VÀ HOÀNG TỬ ẾCH)

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

LỜI GIỚI THIỆU

Chiêu Hoàng là một trong vài nhà văn rất hiếm trên vương triều văn học Phật giáo chỉ sau một thời gian ngắn xuất hiện đã gây được sự chú ý và mến mộ của người đọc. Lý do rất dễ hiểu: văn của Chiêu Hoàng trong sáng, tự nhiên mà chuyên chở cả một bầu trời Phật Pháp mênh mông, lồng lộng.

Đi vào cõi văn của Chiêu Hoàng giống như đi vào bầu khí của chuyện bốn sanh (Jātaka - tiền thân), bốn sự (iti-vṛttaka), và có khi là cảnh giới của vị tăng hữu (Adbhuta). Với trí tưởng tượng đặc biệt phong phú, Chiêu Hoàng viết truyện như vẽ tranh, minh họa con người và cuộc đời trong một thế giới lung linh, đầy màu sắc. Thế giới ấy, rất huyền ảo và cũng rất thực. Đây cũng chính là đặc tính của văn chương Chiêu Hoàng. Những gì mà một số người đọc kinh Phật tưởng là chỉ có thể xảy ra trong tiền kiếp xa xăm nào đó, nơi những quốc độ không có trong lịch sử nhân loại, hoặc ở nơi những con người hay sinh vật của truyện cổ tích, thần kỳ... thì qua nhiều truyện ngắn của Chiêu Hoàng, người ta thấy thời gian, nơi chốn và các nhân vật ấy rất thực, rất gần gũi, ngay trong đời sống hiện tại và đang diễn ra chung quanh ta. Truyện của Chiêu Hoàng, dù nói về tình yêu hay bất cứ đề tài nào, cũng thấm đượm Phật Pháp. Có thể nói rằng Chiêu Hoàng đã nhìn con người và cuộc đời bằng đôi mắt của chánh kiến, luôn thấy sự thực và bản chất duyên sinh của vạn hữu; lại gia thêm trí năng tưởng tượng và sáng tạo

của một nghệ sĩ tài hoa, cho nên, dù không cố ý, văn chương của Chiêu Hoàng mang chức năng của một người Phật tử đem đạo vào đời.

Tác phẩm “*Công Chúa Tinh Khôi và Hoàng tử Éch*” là một điển hình trong cõi văn đầy màu sắc Phật giáo của Chiêu Hoàng. Nói rằng đây là một câu chuyện tình cũng đúng, mà nói rằng đây là một truyện cổ tích Phật giáo cũng đúng. Nhưng nhìn cho kỹ thì bức tranh của Chiêu Hoàng về đời sống, thân phận và tình yêu của con người, của muôn loài chúng sinh, là một bức tranh toàn cảnh mà chỉ qua một góc độ, một gam màu nhỏ, có thể trình hiện thế giới trùng trùng của nhân duyên, của dị biệt và tương đồng, của cá thể và tổng thể; tất cả cùng có mặt và cùng soi rọi vào nhau, như những viên ngọc của lưới trời Đế-thích. Mỗi một chương được tách ra từ toàn thể truyện dài này là một truyện ngắn xuất sắc; và mỗi đoạn văn ngắn, trong đối thoại hay trong miêu tả, cũng mở ra một cảnh giới sâu thẳm, nhiệm mầu của Phật Pháp.

Trước một tác phẩm đẹp như thế, xin trân trọng giới thiệu đến quý bạn đọc thay cho lời cảm ơn sâu xa của tôi đối với tác giả.

California 26 tháng 10 năm 2007.

Vĩnh Hảo

LỜI TÁC GIẢ

Câu chuyện kể về hai nhân vật đi lạc loài trong vùng tâm thức mịt mù...

Nhân vật nữ, kiếp trước có tu hành chút đỉnh, nhưng vì không gặp được đúng thầy nên chỉ tu theo một lối quờ quạng, chấp vá... Chỉ biết tu theo hạnh bố thí, và có nhiều lần đã dâng hoa cúng Phật với một tấm lòng thành, nên kiếp này được sinh trở lại làm người trong một gia đình hoàng tộc. Có được một thân hình đẹp đẽ và một cuộc sống vật chất đầy đủ...

Nhân vật thứ hai, một nam nhân. Kiếp trước tu hành khá, nhưng động cơ tu tập chỉ vì muốn cầu trí huệ cho thoả tính tò mò và đó cũng là cơ duyên làm tăng cái ngã càng thêm lớn. Sự tu tập đó đưa đến một trí huệ khá khá và một chút thần thông của loài rồng. Nhưng vì bị vướng vào một đại nạn nên phải chịu làm thân ếch trong một thời hạn ba năm. Tuy làm thân ếch nhưng vẫn nói được tiếng người...

Cả hai cùng có những ưu tư và khắc khoải về đời sống tâm linh. Họ như hai cọng rong rêu trôi lêu bêu trên dòng đời. Gặp nhau, cùng đi tìm một cái gì tuyệt đối trên những cái tương đối, nhị nguyên...

Chương 1: Ngày xưa...

Ngày xưa...

Tại một vương quốc nhỏ bé, có một vị vua rất nhân từ và đạo đức. Ngài trị vì toàn dân bằng tất cả tình thương bao la của Ngài, chăm lo cho dân như chăm lo cho chính bản thân mình. Vì vậy, ngày càng quốc lạc, dân an, thái bình mọi nơi, mọi chốn...

Vua chỉ có một nàng công chúa nên thương yêu hết mực. Nhưng từ nhỏ công chúa đã sống nhiều về nội tâm nên có vẻ biếng ăn, biếng nói. Càng lớn thì càng có vẻ suy tư, khắc khoải nhiều hơn. Nàng thường hay có những câu hỏi thật mơ hồ, không thực tế, gần như chẳng có gì mảy may dính líu đến đời sống hằng ngày. Như vũ trụ này từ đâu mà có? Chết rồi sẽ đi về đâu? Tại sao trong đời lại có nhiều sự bất công đến thế? Tại sao lại có những kẻ giàu, người nghèo, kẻ đẹp, người xấu, hạnh phúc lẫn khổ đau v.v...

Vì không có người trả lời được những câu hỏi lảm cẩm ấy, nàng thường tìm đọc những cuốn sách về tâm linh, rồi say sưa đi vào thế giới mịt mù của tâm thức...

Một hôm, công chúa thơ thẩn vào cánh rừng nhân tạo của vua cha xây ngay bên cạnh cung

điện, bất ngờ gặp một con ếch nhỏ có ba màu xanh đậm, đỏ và xanh lá cây tuyệt đẹp. Công chúa ngắm nhìn một hồi lâu, thấy con ếch này rất lạ. Ngoài màu sắc rực rỡ, nó còn mang trên đầu một hạt nhỏ giống như hạt ngọc màu xanh biếc. Ngạc nhiên, nàng khẽ đưa tay chạm nhẹ vào hạt ngọc trên đầu ếch. Kỳ diệu thay, con ếch rung mình. Rồi từ lốt ếch bước ra một thanh niên với cái trán rộng, đôi mày đậm nét dưới cặp mắt nhìn loang loáng. Hấn cúi mình trước công chúa và tự giới thiệu:

– Thưa công chúa, ta là một hoàng tử đi chơi lạc trong rừng, chẳng may bị đại nạn phải mang thân ếch. Hôm nay lại hữu duyên gặp được công chúa nơi đây, ta muốn hiến tặng nàng ba điều ước. Vậy xin cho biết nàng muốn ước điều gì chẳng?

Công chúa suy nghĩ một lúc rồi bảo rằng:

– Được, nhưng không biết Ếch có thực hiện nổi ba điều ước của ta chẳng?

Bằng một giọng tự tin, hoàng tử nói:

– Công chúa cứ nói. Không có chuyện gì mà ta không làm được!

– Vậy thì... (tằng hắng) hoàng tử nghe cho rõ nhé. Điều ước thứ nhất là: “Làm thế nào để cho tâm ta được an?”

Ếch ngẩn người ra một lúc rồi lắc đầu:

– Chuyện đó... hùmmmm... ta thực không thể làm được. Dụ như một người đang đói mà lại đi nhờ người khác ăn giùm thì chẳng bao giờ cơn đói hết được. Cũng vậy, tâm bất an là do những vọng tưởng lăng xăng trong tâm thức quá động, chỉ có chính mình mới giúp được mình mà thôi. Vậy xin cho biết điều ước thứ hai?

– Làm thế nào cho mọi người bớt khổ?

Hoàng tử lặng đi một vài giây, xong lại buồn bã lắc đầu:

– Rất tiếc, tại hạ không thể thực hiện được điều ước thứ hai của công chúa. Vậy còn điều thứ ba?

Công chúa ngáp ngừng:

– Thôi, quên điẾch ạ. Hai điều ước đầu, may ra còn có thể thực hiện được màẾch đã không làm tròn, thì điều này ta không nghĩẾch có thể thực hiện được đâu!

Ếch có vẻ nóng nảy, giục giã hỏi bạn:

– Xin công chúa cứ nói. Tại hạ sẽ cố gắng hết lòng.

Ngáp ngừng. Khuôn mặt nghiêng nghiêng nhìnẾch. Hình như có một chút tinh nghịch dấy lên trong đáy mắt công chúa:

– Ta muốn thành... Phật!

Hoàng tử bật cười lớn:

– Ha... ha... ha... Công chúa ơi! Có lẽ nàng nên chạm vào hạt ngọc trên đầu ta để ta có thể... hóaẾch trở lại. Thực tình ba điều ước của công chúa tại hạ đã không thực hiện nổi. (ngẫm nghĩ) Nhưng có một người có thể mách công chúa thực hiện được ba điều ước ấy...

– Là ai thế?

– Một vị tên Cồ Đàm, nhưng hình như Ngài đã tịch diệt cách đây khá lâu rồi. Giờ chỉ còn lại giáo lý của Ngài thôi...

Công chúa hoan hỷ:

– Vậy ta hãy mau đi kiếm giáo lý của Ngài nhé. (ngoẻo đầu, nhìnẾch hồi lâu rồi tiếp) Hoàng tử ơi, xin lỗi nhé. Ta sẽ chạm vào hạt ngọc trên đầu hoàng tử thêm lần nữa để trở về thânẾch, rồi để hoàng tử trên vai. Mình sẽ đi kiếm giáo lý của đức Cồ Đàm.

Dứt lời, công chúa nhanh tay chạm vào hạt ngọc xanh biếc trên đầu, lập tức hoàng tử biến thành con ếch xinh đẹp như trước. Công chúa nhẹ nhàng đỡẾch để trên vai. Nghe tiếngẾch léo nhéo:

– Hay lắm! Nay, ta hãy đi về hướng bắc...

Chương 2: Phiêu bạt

Cả hai đi khoảng non nửa ngày đường. Công chúa bắt đầu mệt, bước chân chậm lại và có phần hơi lảo đảo:

– Ếch ơi, ta mệt... lại đói nữa...

– Công chúa ráng đi thêm khoảng mười phút nữa, ta sẽ đến một dòng suối, có nhiều bóng mát và cây ăn trái. Ta sẽ nghỉ đêm tại đó. (cười lớn, Ếch tiếp) Nhắc đến dòng suối, ta nhớ đến một điển tích rất hay, hình như do một vị thiền sư kể lại. Câu chuyện tức cười muốn nẻ ruột...

– Chuyện kể ra sao?

– Chuyện kể rằng... (ngừng bật một chút rồi reo lên) Ô! Công chúa nhìn kia... đẹp quá!

Cả hai đều phóng tầm mắt nhìn về phía trước. Cách đó không xa, một dòng suối lấp lánh như dát bạc nằm lung linh dưới nắng. Đầu nguồn là một thác nước đổ xuống từ trên cao, tạo nên một âm thanh âm âm, rất lớn. Tuy còn xa, nhưng trong không khí đã mát mẻ vì những bụi nước bắn ra từ đầu thác. Khung cảnh rất hùng vĩ, đẹp vô cùng. Vì gần suối nên cỏ cây chung quanh rất xanh tươi, mọc đủ các loại kỳ hoa dị thảo. Cỏ ở đây cũng rất mềm và mịn, xanh ngắt một màu lục của lá non.

Cả hai đều đứng sững, ngây ngất nhìn cảnh đẹp của thiên nhiên. Giọng công chúa oà vỡ, hối hả:

– Ếch ơi! Sao cảnh đẹp lạ lùng thế nhỉ. Phụ vương ta thường hãnh diện về khu vườn thượng uyển được trồng tỉa rất công phu, nhưng so với cảnh này thì chẳng bằng một góc. (hối hả) Mau lên nhé! Thích quá đi thôi. Ta sẽ đến uống nước và tắm rửa cho đã...

Nói rồi, công chúa chạy vội vã về hướng con suối. Bỗng nàng kêu “Ồ” lên một tiếng, chân vấp phải hòn đá ngã chúi mặt về phía trước. Ếch bị văng đi chỗ nào không biết. Đầu gối công chúa bị hòn đá cắt một đường nhỏ đau nhói. Nhưng công chúa cũng không quan tâm mấy đến vết thương của mình, nàng chỉ lo lắng đến bạn vừa bị văng xuống đất, nàng sợ nếu bất cẩn, nàng sẽ giẫm chết nó mất. Giọng đầy lo lắng, nàng cất tiếng gọi to:

– Ếch oiiiiiii... Ếch đâu rồi?

Vừa kêu, vừa lấy tay vạch đám cỏ xanh dưới đất, giọng nghẹn ngào muốn khóc:

– Ếch a...à... à... à... Đâu mất tiêu rồi?

Đang lo lắng, bối rối cho bạn, bỗng công chúa nghe tiếng Ếch văng vẳng:

– Công chúa! Công chúa! Đừng khóc à nhen... Ta không sao đâu, ta đang ở đây nèèè...

Mừng rỡ, công chúa reo lên:

– Đâu... đâu?! Sao nghe gần quá mà không thấy Ếch vậy? (tỏ vẻ quan tâm) Ếch có đau lắm không?

Giọng Ếch ồm ừ:

– Không biết! Chắc phải tí nữa nhờ công chúa cho ta thành người trở lại để coi kỹ có đau chỗ nào không nèèè...

Đang lo lắng, nhưng công chúa cũng không nén được cái cười khúc khích, giục giã gọi bạn:

– Vậy thì Ếch đang ở đâu thế? Nói nhanh đi, kéo ta... bỏ mi ở lại đây một mình bây giờ đó!

– Thì... ta ở đây nèèè...

– Đâu... đâu? Sao nghe gần quá vậy?

– Đây nèèè... Đang đang đưa trên chéo áo công chúa chứ đâu! Lúc công chúa té xuống, ta vội chộp lấy chéo áo nàng, nên còn toong teng đây nè... Hi...hi...hi!

Chợt nhìn thấy Ếch đang bám trên áo mình, công chúa cũng không nén được tiếng cười. Cả hai ôm bụng cười lớn. Tức mình, công chúa trách:

– Vậy mà nãy giờ làm ta hết hồn. Mi thiệt là... đồ quỷ sứ!

Giọng Ếch reo lên một cách bồn chồn:

– À há! Công chúa gọi ta là “đồ quỷ sứ” Thì chỉ có hai trường hợp có thể xảy ra thôi. Một là công chúa ghét ta thiệt nên chửi ta như thế – mà bình

sinh ta không nghĩ công chúa ghét ta tới độ vậy – Hai là... Hùmmmm... Ha...ha...ha... Công chúa... thương ta nên “mắng yêu” ta đấy thôi... Ha...ha... ha!

Nghe Ếch nói, cộng thêm tiếng cười ròn rã, công chúa thẹn đỏ mặt mà không biết ứng phó ra sao. Thẹn quá, hóa hờn:

– Ếch cứ hay bồn chồn trên ta. Coi chừng ta... không thềm chơi với Ếch nữa! Và nhất là cho Ếch... đi bộ, không thềm để Ếch trên vai.

Nói rồi, nàng vùng vằng bỏ đi. Ếch lúp xúp chạy theo, léo nhéo:

– Công chúa chờ ta với! Sao giận mau quá vậy? Ta chỉ nói đùa một chút thôi ấy mà! Công chúa... công chúa!

Tuy nghe Ếch gọi ráo riết đằng sau, nhưng nàng vẫn cứ lờ đi, hờn giận, vùng vằng, nhất định bỏ đi trước... Chợt nhớ đến đầu gối bị sưng hồi nãy, thấy đau đau nên nàng ngồi thụp xuống xuyt xoa:

– Chà... Hồi nãy té đau quá!

Ếch le te, làm quen, lấy điểm:

– Phải, mau đến suối rửa vết thương, kéo làm độc bây giờ đây!

– Được, mình đi ngay!

Ếch:

– Có lẽ ở đây cũng có nhiều cây Aloe Vera. Đây là một loại cây dùng để chữa những vết thương rất tốt. Mình hãy đến suối rửa đã...

Do sự khéo léo của Ếch, cộng thêm tính hồn nhiên của công chúa nên nàng đã quên hẳn sự hờn dỗi cách đây mấy phút. Nàng đặt Ếch lên vai trở lại. Cả hai, vừa đi vừa trò chuyện vui vẻ hướng về phía thác nước. Độ một lúc thì đã đến bên dòng suối. Ếch thoăn thoắt nhảy phóc xuống đất và biến vào trong đám cỏ rậm đi hái Aloe Vera. Còn lại công chúa, nàng se sẽ đến bên giòng suối, thò chân xuống đo độ lạnh của nước. Nước mát làm sao, hình như nước ở đây cũng tinh khiết như nước nhà trời, vừa trong lại vừa mát.



Ngồi một lúc không thấy Ếch trở về. Công chúa nhìn quanh quẩn, cảnh vật ở đây thật vắng vẻ và đẹp lạ lùng. Nàng se sẽ đứng dậy, thò một chân xuống dòng suối. Ôi chao, nước mát làm sao. Nhìn quanh quất, không thấy bóng người, công chúa bèn cởi áo ngoài, chỉ còn mặc phong phanh chiếc áo cánh mỏng rồi nhảy tùm xuống nước. Nước suối trong và mát, nàng có thể nhìn suốt tận đáy dòng với những hạt cát trắng mịn. Lại còn thêm mấy loại cá đủ màu sắc bơi lội tung tăng bên cạnh. Công chúa lấy tay đập nước cho nó bắn tung toé, một vài con cá sợ hãi bắn ra xa. Công chúa cất tiếng cười khanh khách và xoắn tay bơi theo. Chiếc áo cánh mỏng chập chờn, bay theo

thân hình dưới dòng nước. Cũng có một vài loại cá như muốn nhập cuộc chơi, bơi song song với công chúa, đôi khi chúng còn nhảy tung lên cao rồi nhào lại xuống nước. Hớn hở, vui thích như một đứa trẻ con, nàng vội lấy hai tay đập mạnh liên tiếp xuống mặt nước như người đang đánh trống làm nước văng lên tung toé. Công chúa nhắm tít mắt lại rồi cười lên khanh khách. Tiếng cười hòa với tiếng nước đổ thành một điệu nhạc nhảy múa trên cao.

Tắm một lúc thì bắt đầu thấy lạnh, nàng vội vã lúp xúp chạy lên bờ tìm chiếc áo. May quá, chiếc áo vẫn còn nằm tại chỗ cũ chưa bị gió thổi mất. Nàng tụt chiếc áo lót ra, rồi trùm lại áo ngoài vào cho ấm. Cẩn thận, nàng treo chiếc áo lót trên cành cây thấp và tiếp tục ngồi chờ Ếch trở về.

Chờ mãi vẫn chưa thấy Ếch về. Công chúa bắt đầu đói bụng, thấy chung quanh những trái chín rụng đầy đất, trông xanh như trái lê và mịn như trái đào tơ. Nàng nhặt lên một trái, nhìn tận ngần một lúc rồi se sẽ đưa lên miệng cắn một miếng nhỏ. Nước ngọt thấm vào lưỡi làm nàng cảm thấy ngon lạ thường. Nàng không biết loại trái này là trái gì, định bụng tí xíu Ếch về sẽ hỏi. Ăn xong, đợi một lúc cũng chưa thấy Ếch về, nàng cảm thấy mệt mỏi và ngủ thiếp đi lúc nào không biết...

Chương 3: Trong hang động

Thẳng biết công chúa ngủ bao nhiêu lâu, nhưng bỗng mơ màng thức giấc khi nghe tiếng sáo văng vẳng trầm bổng, khi nhặt, khi khoan. Công chúa vươn vai, mở mắt. ThấyẾch ngồi đối diện dựa lưng vào gốc cây sồi đang thổi sáo bằng một khúc tre vừa làm vôi. Nàng hơi thẹn vì nghĩ rằngẾch đã thấy nàng đang nằm say ngủ. Đánh trống lảng, nàng hỏi băng quơ:

– Ta đợi mãi không thấyẾch về nên ngủ quên mất.Ếch đã ăn chưa?

– Ăn rồi! Ta thấy công chúa ngủ say quá nên có hứng muốn thổi sáo. Không ngờ lại làm nàng thức giấc!

– Không sao! À, đã có lá cây Aloe Vera chưa?

– Có đây!

Ếch lấy ra một nhánh lá xanh biếc, bẻ đôi, rồi bôi chất nước lỏng chảy ra từ lá lên vết thương. Chàng còn cẩn thận lấy một ít lá bỏ vào miệng nhai nát rồi đắp thêm vào. Sau đó, lấy khăn buộc tóc của công chúa băng lại thật chặt:

– Từ giờ đến mai thì vết thương sẽ lành. Lá cỏ này rất tốt, chỉ tiếc là chẳng biết sao vùng này không có nhiều, muốn có phải vào sâu trong rừng mới hái được.

Cả hai đều im lặng. Công chúa sau một giấc ngủ cảm thấy trong người rất khoẻ khoắn. Màn đêm đã bắt đầu buông. Tiếng thác nước đổ âm âm làm át hết cả tiếng kêu của ve sầu. Trên cao, bầu trời trong sáng, mặt trăng lưỡi liềm nằm vắt vẻo trên không, chung quanh, cả ngàn vì sao lấp lánh trông như một miếng nhung đen nạm ngọc...

Công chúa chợt nhớ đến câu chuyện hồi chiềuẾch chưa có dịp kể về dòng sông, bèn hỏi:

–Ếch à, còn nhớ chiều nayẾch bảo sẽ kể về một điển tích rất nực cười do một vị thiền sư kể lại không? Câu chuyện ra sao?

– À. Đó là câu chuyện nói về một người khát nước đã bị... chết khát bên một dòng suối...

– Hả!? Chuyện gì mà vô lý vậy? Suối nước có đầy, sao lại phải bị chết vì khát? Thiệt là... ngu hết sức!

– Đó là một câu chuyện ẩn dụ. Ngài muốn nêu lên một điểm hết sức vô lý như thế, nhưng lại có những ẩn ý riêng. Ý muốn nói rằng, tuy người đó ngu thật, nhưng chúng sanh còn... ngu gấp ngàn lần hơn. Ví như người đi tìm cầu Phật pháp, thấy được một chút thì chê ít quá, không muốn học. Đến khi gặp nhiều thì lại... ngạt thở, kêu ca là nhiều quá, học làm sao cho hết được? Chính vì vậy mà chúng sanh cứ phải chìm nổi mãi trong luân hồi và chết khát bên bờ sông Phật pháp.

– À, thì ra thế! (ngẫm nghĩ) Nhưng đối với riêng ta thì khác. Ta không chê ít, chê nhiều đâu. Ta rất muốn gặp được Phật pháp đó!

– Công chúa gặp được Phật pháp thì công chúa sẽ làm gì?

– Ó... (bối rối)... Chưa biết nữa... Chắc là sẽ tu tập chứ nhỉ?!

– Để làm gì?

– Để... để... để... thoát khổ!

– Công chúa có thọ khổ đâu mà thoát. Nay nhé, công chúa sống vương giả trong cung điện, lúc nào cũng có kẻ hầu người hạ, vật chất thì đầy đủ, thân hình đẹp đẽ, người thân không bị chia lìa v.v... Vậy thì muốn tu tập để làm gì chứ?!

Nghe Ếch vắn vẹo, công chúa im lặng vì không có câu trả lời nào cho thoả. Nhưng trong thâm tâm, nàng vẫn nghĩ rằng, con người, ngoài đời sống vật chất bình thường, còn phải có thêm đời sống tâm linh nữa. Phần này tuy vô hình tướng, nhưng cũng rất cần thiết. Nhưng vì nàng chưa biết gì nhiều về Phật giáo, nên không thể bẻ được những luận điệu của Ếch. Nàng chỉ biết rằng, trong đáy cùng tâm thức, thì thâm – nhưng mãnh liệt – có một tiếng gọi mơ hồ nào đó mà cho đến giờ, nàng cũng chưa nhận ra được rằng nàng cần gì, muốn gì...

Còn Ếch thì cố tình vắn vẹo để bắt công chúa

phải suy nghĩ. Suy nghĩ càng chín thì càng có nhiều cơ duyên đi sâu vào Phật pháp hơn...

Sự im lặng bỗng nhiên kéo dài. Cả hai đều theo đuổi những ý nghĩ riêng tư... Công chúa ngồi bó gối, nhìn mảnh trăng lưỡi liềm treo lắt lẻo trên cao. Ánh trăng tỏa dịu dịu một vùng, hồn nhiên, vô tự tính. Rồi các vì sao bắt đầu mọc, nhìn lâu, nàng có cảm tưởng những vì sao ấy rất sống động như đang tham dự vào một buổi luân vũ trên trời. Rồi bỗng lại khởi tâm thắc mắc: Vũ trụ này tại sao lại hiện diện một cách nhịp nhàng đến thế? Ai? Ai có khả năng để tạo ra nó? Nếu thực có một đấng toàn thiện, toàn mỹ tạo ra, thì tại sao Ngài lại sáng tạo ra một thế giới đầy khổ đau, bất toàn? Hay cuộc đời này chỉ là những dữ kiện của sự tình cờ? Tất cả những câu hỏi đó đều chưa có câu trả lời thỏa đáng, nên trong tâm nàng vẫn còn ưu tư, khắc khoải...

Tiếng Ếch nghe mơ hồ, xa xăm, như từ một tinh cầu xa lắc:

– Khuya lắm rồi, có lẽ công chúa cũng phải đi nghỉ thôi. Hồi nãy vào trong rừng kiếm lá cây Aloe Vera, ta thấy gần đây có một hang động nhỏ. Chúng ta có thể trú đêm tại đó...

Nói rồi, Ếch đi trước dẫn đường. Công chúa lẻo đẻo theo sau. Một nỗi buồn chợt dâng lên trong

lòng. Công chúa nhớ phụ vương, nhớ mẫu hậu, nhớ sự xôn xao trong cung cấm. Chẳng biết giờ này mọi người đang làm gì? Tự dưng, công chúa lại muốn khóc...

Đó là một cái hang nhỏ nằm nép sau triền núi. Hình như ngày xưa đã có một vị Yogi chứng đắc trú ngụ nơi đây nên còn vương lại một ít quang minh thanh tịnh. Vì vậy, khi cả hai bước vào hang đều cảm thấy rất ấm áp. Hình như mọi ưu phiền của công chúa cũng vơi đi được phần nào. Điều kỳ diệu là chẳng hiểu sao trong hang vẫn có một thứ ánh sáng mờ mờ và còn vương vất một mùi hương thoang thoảng như mùi cỏ dại, pha lẫn mùi trầm...

Trong hang, ngoài chiếc bồ đoàn làm bằng cỏ không còn một thứ nào khác. Công chúa ra ngoài, đi nhặt một chiếc lá bồ đề to bản, hái thêm một ít cỏ xanh làm nệm xếp thành một chiếc giường cho Ếch. Nàng cẩn thận để chiếc lá bồ đề sâu trong hang (chắc có lẽ sợ Ếch lạnh) và hờn hử bảo:

– Ếch ơi, ta đã làm giường cho Ếch xong rồi đấy. Chúc Ếch ngủ ngon nhé!

– Cảm ơn Công chúa. Công chúa thực chu đáo quá. Nhưng (ra vẻ ngạc nhiên) nhưng... sao lại thế này?

Công chúa ngơ ngác nhìn chung quanh:

– Thế này là... thế nào? Ý Ếch muốn nói gì ta chẳng hiểu!

Giọng hơi giễu cợt, Ếch nói:

– Sao không để ta... nằm gần Công chúa?

Công chúa đỏ mặt, ấp úng:

– Bộ có chuyện đó nữa sao? Theo ta hiểu, chỉ khi nào là... là... vợ... chồng... mới được... nằm gần thôi. Ếch chỉ là bạn của ta, nằm góc đằng đó là được rồi!

Biết công chúa thẹn, Ếch trêu thêm:

– Nhưng ta nhớ trong chuyện cổ tích, họ có cho nằm gần mà! Ha... ha... ha...

Công chúa cau mày, cố che nổi thẹn:

– Chuyện cổ tích thì... mặc kệ chuyện cổ tích. Bây giờ là chuyện hôm nay, không có chuyện đó đâu!

Ếch (giả vờ) không chịu, dẫm chân bành bạch rồi kêu lên:

– Thiệt tình! Ta không hiểu công chúa ra sao nữa. Nếu công chúa ngại “nam nữ thọ thọ bất tương thân” thì sao lại để ta trên vai đi cả ngày đường? Bây giờ lại bắt ta nằm riêng lẻ một nơi? Lạnh lắm đó!

Công chúa lại bị... bí, không cãi được với luận điệu của Ếch. Nàng ngăn người ra một lúc rồi bảo bạn:

– Ủ nhỉ... Nếu vậy, ngày mai, ta sẽ... bỏ Ếch vào trong một cái túi, xách đi!

Ếch chột dạ:

– Thôi! Ta không chịu nằm trong túi đâu. Ngọt chết!

– Thì ta sẽ đục mấy cái lỗ cho Ếch thở...

Ếch lắc đầu nguây nguẩy, xua tay rồi rít:

– Không... không... ta cũng chẳng chịu!

Thấy Ếch có vẻ khản trương, công chúa cười khanh khách và cố tình chọc tức Ếch thêm:

– Không chịu cũng phải... chịu! Vì Ếch đâu có quyền chọn lựa, ta mới là người quyết định mờ mờ...

Ếch bực lắm (nhìn công chúa hầm hừ...). Không biết làm cách nào chọc tức lại công chúa, bèn lôi ra một cây bút chì và một tờ giấy, hí hoáy viết xuống điều gì đó. Công chúa khe khẽ nhòm lên nhưng chẳng thấy được gì. Tò mò quá đành hỏi:

– Ếch đang viết gì vậy?

– Ta viết xuống những... tính xấu của công chúa...

– Là tính gì?

– Tính... hay bắt nạt kẻ khác!

– Hi...hi...hi... Tưởng gì! Bắt nạt hả? Ếch nói như thế là... còn nhẹ lắm đó. Đề nghị nhé, hay Ếch sửa lại bằng chữ “độc tài” đi. (che miệng cười) Cho độc tài luôn! Hi...hi...hi... Nhớ tô đậm đậm

vào, vì ta độc tài lắm đó! Hi... hi... hi... (hơn hở, nàng nói tiếp) Rồi từ từ Ếch sẽ biết thêm nhiều “tính xấu” khác của ta nữa đó!

– Là những tính gì? Công chúa cứ thành thật khai báo hết ra để ta viết xuống một thể...

– Không được! Vì đối với riêng ta, ta chẳng thấy có một “tính xấu” nào đáng phàn nàn cả. Chỉ có Ếch là “thấy” và phàn nàn thôi. Nên tự mình mà xét đoán, ta không nói được đâu!

Nói rồi, công chúa ngồi xuống bên cạnh Ếch, ra dáng rất “kẻ cả”, vỗ khế trên lưng:

– Thôi! Ráng ngủ cho ngoan... “chị” thương!

Rồi cười khúc khích trở về tám bò đoàn làm bằng cỏ khô, nằm quay mặt vào vách, ngẩn ngơ, tưởng tượng đến vị Yogi nào đó trước đây đã từng ngồi thiền định trên tám bò đoàn này. Lòng xao xuyến nghĩ đến cuộc đời tu tập đạo hạnh đầy chông gai...

Còn Ếch thì... hậm hực...

Nhưng cũng leo lên chiếc lá bồ đề quay mặt về phía công chúa. Nghĩ bụng, ta sẽ thức suốt đêm để... rình!

... ..

Độ một lát... Công chúa lại nghe tiếng Ếch léo nhéo, than thở cuối hang:

– Công chúa oiiiiiii... Ngủ chưa đấy?

Công chúa lồm cồm ngồi dậy:

- Gì nữa đây?
- Ta... lạnh!
- Trời ơi! Ếch lại băng nhắng nữa rồi!
- Ta lạnh thật mà!

Công chúa nhìn quanh quẩn, chợt thấy chiếc áo lót nàng vừa cởi ra lúc trưa, sau khi tắm suối. Ngẫm nghĩ một lúc, nàng đem chiếc áo đến bên Ếch:

– Thôi, lấy chiếc áo này đắp tạm vậy. Và đừng băng nhắng nữa. Ngủ đi thôi!

Vừa nói, nàng vừa phủ chiếc áo lên người Ếch. Mùi hương từ áo thoang thoảng, cộng thêm hàng lụa mềm mại làm Ếch cảm thấy... choáng váng. Chàng im lặng, hưởng sự ân cần, chăm sóc của bạn. Lòng cảm thấy rạt rào một niềm vui lâng lâng. Công chúa cẩn thận, phục trước mặt Ếch nhoèn miệng cười:

– Ấm chưa vậy? Theo ta, trong hang này rất ấm, Ếch chỉ thích mè nheo và băng nhắng thôi!

Ếch ra vẻ nghiêm trang:

– Công chúa đừng nghi oan cho ta như thế. Ta lạnh thật mà. Ta còn muốn... còn muốn... nằm chung với công chúa cho ấm nữa cơ. Ta nói thật đấy! Bình sinh, ta chẳng nói dối bao giờ!

Công chúa bối rối, nói lảng:

– Thôi được rồi. Ngủ ngon nha. Ếch đừng mè nheo nữa nhé, khuya lắm rồi đấy! Phải ngủ thôi...

– Ngủ ngon...

Chương 4: Tiếng sáo ân tình

Buổi sáng hôm sau...

Công chúa lại bị đánh thức bởi tiếng sáo. Cũng tiếng sáo hôm qua, nhưng hôm nay trong sáng hơn, réo rắt hơn. Hình như dòng âm thanh đang nhảy múa quẩn lấy tiếng âm âm của thác nước, pha trộn thêm một vài giọng hót trong trẻo của một loại chim chích chòe nào đó gần đầu đây.

Thoạt đầu, công chúa không nhớ mình đang ở đâu. Nàng mở mắt, ánh sáng ban mai chiếu sâu vào tận trong hang làm cho hang động thêm rộng. Nàng ngồi nhồm dậy, chợt nhớ lại mọi sự. Vội vã nhìn qua chiếc giường bồ đề. Ếch đã biến mất từ lúc nào...

Nàng đi lần theo tiếng sáo. Buổi sáng ban mai, cảnh đẹp lạ lùng. Nơi xa, gần bên bờ suối, mờ mờ một dáng người nam ẩn hiện trong sương đang ngồi dựa lưng vào một tảng đá, khuôn mặt nghiêng nghiêng cất lên nền trời ửng hồng. Trên ngực, đeo toòng teng một hạt ngọc xanh biếc. Hấn

đang thổi một khúc nhạc dân dã vui tươi. Bên cạnh đó là chiếc áo khoác hình Ếch...

Âm thanh réo rắt trong sương sớm. Và lạ lùng làm sao. Chỉ có tiếng sáo ấy thôi, nhưng nếu để ý kỹ công chúa có cảm tưởng mình đang nghe một buổi hoà nhạc hùng vĩ nào đó, nhịp nhàng, khi trầm, khi bổng. Dù là tiếng của thác đổ xuống âm âm từ trên cao, nhưng vẫn không át được giọng sáo ngọt ngào, réo rắt, vui tươi. Hình như âm thanh đang nhảy múa trên những bọt sóng. Tiếng của thác càng cuồn cuộn thì tiếng của sáo càng trong trẻo, nhịp nhàng... Một vài loại chim lạ đã bị cộng hưởng và sà xuống trên những cành cây gần đó, róng cổ lên hót theo. Công chúa có cảm tưởng cả vũ trụ đang chuyển động nhịp nhàng bằng một sức sống cực kỳ linh động, bất khả hủy diệt... Lòng hớn hở, như muốn hoà nhập vào sự lung linh đó, công chúa ngây ngất như người vừa nhấp chén rượu nồng...

Tiếng sáo bỗng ngừng bật...

Người nam bắt đầu cất giọng trầm trầm:

*Sáng ra lòng chợt ơ hồ,
Một đêm tỉnh ngộ giữa bờ hư không.*

(Không Quán)

... ..

*Mai về em có nằm mơ,
Hồn hoa đá sỏi, ngâm ngùi bài thơ,*

*Phố xưa chừ vẫn buồn xo,
Lặng cầm mắt ngả màu tro phận người.
Mai về em có mỉm cười,
Nhớ cơn đau, đá ngâm ngùi khóc ta,
Trăng còn mấy tuổi trăng già?
Xót xa sỏi đá, cũng ca phận buồn.*

(Cho Những ngày sống trong mộng và thực...)

(Đá sỏi phận người – Không Quán)

Giọng ngâm ngừng bật. Không gian chìm vào hư không thình lạng...

Công chúa chưa hết bàng hoàng vì âm thanh còn lảng vảng đâu đây. Lại thêm những vần thơ ấy. Nàng lặng người đi hồi lâu. Rồi bỗng như choàng tỉnh, nàng reo lên như người vừa tìm thấy một điều gì:

– Hay quá...hay quá! Bây giờ ta mới biết Ếch có nhiều tài đến thế. Sáng nay lại hóa thành một nhạc sĩ đại tài và lại có giọng ngâm trác tuyệt! (ngạc nhiên) Ở..., sao Ếch lại biến được thành người thế kia?

Người nam vẫn ngồi bất động. Ngẩng mặt nhìn ánh sáng mặt trời le lói trên cao:

– Công chúa lầm rồi. Đây chỉ là vía của ta thôi, nên công chúa chỉ nhìn thấy hình ảnh của ta mờ nhòa như hư, như thực. (chỉ cái xác Ếch bên cạnh) Hồn ta thì vẫn còn vướng trong này. Ta bị mắc

một đại nạn, nên chỉ có hai cách có thể trở lại thành người được thôi.

– Hai cách gì?

– Một là phải có một người thương yêu ta thật chân thành. Tình yêu ấy, chẳng cần phải hôn hít hay sờ mó, ta cũng có thể hiện lại hình người.

– Còn cách thứ hai?

– Trường hợp thứ hai thì không còn gọi là “cách” nữa. Vì lời nguyện sẽ tự hóa giải trong vòng ba năm. Hết hạn kỳ ba năm thì ta sẽ trở lại thân người.

– Vậy thì Ếch còn bao lâu nữa?

– Khoảng hơn một năm nữa...

Công chúa thắc mắc:

– Nhưng sao hôm qua ta chạm vào hạt ngọc trên đầu thì Ếch lại hóa thành người?

– À... Hạt ngọc... (Chàng khẽ nâng hạt ngọc trên ngực ngắm nghía trong lòng bàn tay. Dưới ánh nắng trong sương sớm, trông hạt ngọc càng thêm lung linh, tỏa ra một vùng ánh sáng xanh dịu dịu.) Đó chính là “bản mệnh” của ta đó. Mỗi người đều có một hạt ngọc trong tâm. Tùy theo tâm thức thanh tịnh hay thô kệch mà hạt ngọc sáng hay mờ, đẹp hay xấu. Hôm qua là ta... trêu công chúa đấy! Khi công chúa chạm vào hạt ngọc, ta vội biến thành người, nhưng chỉ ngắn hạn thôi,

rồi lại biến thành Ếch trở lại, vì nó không nằm trong hai trường hợp kia.

Công chúa ngồi xuống phiến đá bên cạnh. Tân ngần nhìn người thanh niên. Cũng chính cái người hôm qua nàng đã gặp, hấn có vầng trán rộng, đôi mắt trong như thủy tinh với đôi môi dày đầy đam mê. Trông hấn có nhiều nét phong trần hơn là một hoàng tử chỉ thích ru rú tối ngày ăn chơi trong cung điện. Nàng nghe giọng Ếch mơ hồ, xa vắng:

– Chắc ta đã tu hành từ nhiều kiếp trước, nên kiếp này có được một chút “sanh đắc thông”, vừa sanh ra đã có được một vài thần thông nho nhỏ...

– Chẳng hạn như?

– Chẳng hạn như ta có thể đọc được những tâm niệm của kẻ khác, nhưng chỉ đọc được những tâm niệm của những người thường, vì đó toàn là những tâm niệm thô kệch, những vọng tưởng lăng xăng. Nhưng không thể đọc được tâm niệm của những vị tu hành cao, vì tâm các ngài vi tế quá. Ngoài ra, ta cũng có thể biến hóa được ít nhiều, như biến ra được thức ăn, quần áo v.v.. Chỉ có thế, chẳng làm gì thêm được...

Nghe vậy, công chúa trách:

– Thế mà sao tối qua Ếch không chịu biến ra một cái chăn đắp cho đỡ lạnh, sao cứ mè nheo, đòi ta phải giải quyết?

– À... (cười khanh khách...) Đó là vì ta muốn biết lòng công chúa có quan tâm đến ta hay không mà thôi... Chỉ thử chút đó mà!

– Nói như vậy lại càng nghe không ổn. Ếch bảo có thể đọc được tâm niệm của kẻ khác mà...

– Phải... Ta có thể đọc được ít nhiều tâm niệm của công chúa... Nhưng phần muốn thử để... biết chắc... Phần vì... tâm công chúa cũng... khó đọc lắm cơ!

– Tại sao?

– Vì ta... vì ta...

– !?!?

– !!!!!

Công chúa sốt ruột:

– Vì ta...?!

Ếch quay lại nhìn công chúa. Đôi mắt ranh mãnh, pha một chút hóm hỉnh, tình tứ:

– Công chúa có thực muốn nghe không đã?

Tò mò, công chúa trả lời không suy nghĩ:

– Thực muốn!

– Nhưng không được... thẹn đấy nhé?

Công chúa chợt hiểu... Nàng im lặng và không dám hỏi thêm. Ếch tiếp:

– Và cũng không giận nhé?

Công chúa đỏ mặt, e thẹn, ấp úng:

– Thôi... ta hiểu rồi... Ếch... không cần phải nói nữa...

– Ha...ha...ha... (Ếch cười lớn, giọng cười trùm lên công chúa làm nàng càng đỏ mặt) Nhưng ta vẫn thích nói... Xin lỗi nhé, nếu lời ta nói ra làm cho nàng thẹn. Nhưng đó là sự thật mà, và ta luôn luôn nói sự thật. (thấp giọng). Ta không thể đọc được rõ tâm niệm nàng vì ta đã... yêu nàng ngay từ buổi đầu gặp gỡ. Khi yêu, tâm thức đã phủ lên một màn vọng, như một lớp sương mù, nên không thể đọc được.

Nghe lời tỏ tình của Ếch. Công chúa tự nhiên thấy lòng mình chùng lại, rất mềm yếu. Nàng như muốn khóc và thêm một bờ vai, một vùng ngực để úp mặt.

Cả hai đều im lặng...

Công chúa im lặng vì nghe lòng thật rạt rào, bối rối. Còn Ếch thì im lặng vì chàng nghe trong tâm một niềm thương yêu nhẹ nhàng hơn vật nặng, dịu dàng hơn tơ trời... Lần đầu gặp mặt, chàng đã có cảm giác như mình vừa gặp lại cố nhân...

Nắng đã lên chan hoà khắp nơi. Dòng sông trông càng lung linh, sống động hơn dưới nắng. Nước trong vắt một màu xanh biếc, những hạt sỏi dưới đáy dòng hình như cũng đang thì thầm trò chuyện. Ngoài tiếng thác nước, bầu không khí

tĩnh lặng và thật êm đềm. Đâu đây, có tiếng động xào xạc của một loài thú rừng nào đó...

Ếch:

– Chúng ta sửa soạn đi là vừa... Mình nên bắt đầu cuộc hành trình trước khi trời nắng gắt... (chợt nhớ) À... vết thương của công chúa đã lành chưa?

– Hình như là lành hẳn rồi. Nếu Ếch không nhắc, ta cũng không nhớ đến nữa vì không còn cảm thấy đau.

– Ta đi thôi.

Chương 5: Mùi hương

Cả hai đi khoảng ba ngày đường thì ra khỏi cánh rừng. Họ đến một ngôi làng nhỏ. Nơi đây chắc còn xa thị tứ nên dân cư thưa thớt. Phần đông làm nghề đón củi và trồng trọt một vài loại ngũ cốc để trao đổi. Họ dùng một loại tiếng thổ ngữ rất khó nghe. Có một điều lạ là ở đây người nam cũng như người nữ đều ăn mặc giống nhau, cùng mặc những bộ quần áo chèn màu đen hoặc nâu. Có lẽ mặc như vậy cho dễ đón củi, trồng trọt chăng?

Ếch cũng biến ra một bộ quần áo kiểu thư sinh và một tấm khăn vuông bịt đầu cho công chúa.

Tuy nàng không son phấn và mặc bộ quần áo kiểu đàn ông rộng thùng thình, nhưng vẫn không giấu được nét thanh tú trên gương mặt. Cả hai cùng khúc khích cười về bộ quần áo mới.

Ếch khen:

– Công chúa mặc bộ này trông ngô ngô và... xinh trai làm sao! (giả vờ trêu) Chết! Coi chừng đấy nhá. Ra ngoài đường gặp mấy anh “bóng” thì có mà chạy te tua, không chừng còn bị mấy anh mê mết đi theo về đến tận nhà.

Công chúa nhăn mặt:

– Eo oiiii! Ếch đừng có hù à nha. Phỉ thui nè! Coi chừng nói trúng giờ thiêng là bị vạ vào người đó!

Nói rồi, công chúa vội vã chu miệng thổi phù phù chung quanh. Còn Ếch thì nổi lên tiếng cười ròn rã. Tinh nghịch, công chúa cố tình thổi văng nước bọt lên người Ếch rồi kêu lớn:

– Tránh ra... tránh ra... Coi chừng nước bọt văng trúng... Hi...hi...hi...

Ếch vội vã nhập cuộc:

– Ối chà! Sao tự nhiên lại có một trận mưa thế này? Ướt hết... má trái của tui hạ rồi! Ha...ha...ha!

– Hi...hi...hi...

Cả hai cùng cười nói và bắt đầu đi xuống phố. Vừa xuống đến khu thị tứ, công chúa bỗng giật

mình khi thấy hình mình dán đầy khắp mọi nơi. Xem ra mới biết, triều đình đã báo tin công chúa bị mất tích mấy hôm nay. Sẽ trọng thưởng cho ai tìm ra được, hay ít nhất, biết được bất cứ tin tức nào của nàng.

Lo sợ bị nhận diện, công chúa bảo với Ếch:

– Ếch à. Chắc có lẽ ta phải cải trang thành một gã hán tử. Hay là Ếch biến ra cho ta một bộ ria mép và cặp lông mày đậm nhé?

– Được!

Tức thì, trên tay công chúa đã có những thứ nàng yêu cầu. Công chúa vội vã vào một nơi khuất, lục trong túi lấy ra một cái gương nhỏ, loay hoay dán bộ ria mép lên môi. Nhưng chừng như cũng chẳng ổn, vì vừa gắn lên, công chúa đã bị hắt xì liên tiếp, khi ngừng được thì bộ ria bị lệch qua một bên, nhìn vào gương, cả công chúa và Ếch đều phá lên cười lớn. Trông công chúa... tếu không chịu được! Công chúa bèn vất bộ ria qua bên, còn lại cặp lông mày đậm, nàng cẩn thận dán chồng lên đôi mày thanh tú của nàng. Nay, công chúa bỗng trở thành một hán tử khá xinh trai.



Càng đi sâu vào dòng phố chính, dân cư càng đông đúc, tấp nập. Tiếng rao của người bán hàng, tiếng người cười nói, tiếng vó ngựa gõ cồm cộp

xuống mặt đường v.v... tạo nên một âm thanh hỗn độn, hối hả. Nhịp sống đang vội vã chảy xuôi. Dân chúng như đang quay cuồng trong một sức hút vô hình nào đó. Họ hối hả làm việc, ăn, chơi, ngủ nghỉ và cầu nguyện. Họ làm tất cả những điều đó và chạy theo thời gian một cách máy móc. Những nỗi buồn, niềm vui trôi nổi như bọt nước theo giòng. Nơi kia, một phụ nữ đang ôm xác đứa con khóc ngất. Bên vỉa hè, một người ăn mày đang ngủ gật bên cái ống bơ trống rỗng. Trong quán rượu, cả trăm cái miệng há ra ăn, nuốt, nói chuyện ồn ào, những chuyện tầm phào không mang lại một chút hữu ích gì cho đời sống tâm linh.

Mọi nơi...

Mọi chốn...

Nhịp sống ồn ào xuôi chảy, quẩn quanh...

Bất-khả-hủy-diệt...

Công chúa và Ếch như hai thành phần lạc lõng. Họ giống như hai người khách đi xem một màn kịch. Vừa đi, vừa lạ lùng, thích thú. Nhưng mục đích của họ vẫn nhắm hướng bắc mà tiến.

Thương công chúa đi đường vất vả. Ếch vào tiệm mua một con ngựa. Cũng may, vừa đúng lứa ngựa non mới lớn, Ếch chọn được một con khá khỏe mạnh, thon gọn, giống ngựa có sức chịu đựng rất dẻo dai dùng để đi đường trường.

Đi khoảng thêm mười ngày đường thì họ vào một khu chợ. Nơi đây, gần cả một khu phố lớn chỉ chuyên bán cơ man nào là những loại hương đủ mùi, đủ loại. Có những mùi thật nồng, ngửi qua đã thấy choáng váng, chóng mặt. Có những mùi nhẹ như mùi trầm, thoang thoảng, dịu dàng.

Công chúa tò mò, dừng chân trước một gian hàng lớn, trước mặt xếp đầy những hộp hương đủ cỡ, dài có, ngắn có, tròn có, vuông có v.v... được đựng trong những hộp vẽ đầy hình sắc sặc sỡ. Nàng tò mò, cầm lên một hộp vẽ hình đôi rồng đang quấn lấy nhau. Ếch bảo khẽ:

– Đây là một loại hương làm bằng nước dãi của loài rồng. Nước này chỉ chảy ra khi hai con đang giao hợp. Người nghe mùi hương này sẽ rất bị kích thích về tình dục.

Công chúa ngạc nhiên:

- Thật vậy sao?
- Ta có nói dối công chúa bao giờ?
- Lạ nhỉ...

Đang ngỡ ngàng thì ông chủ (chắc thế) vừa mập, vừa béo phệ lúp xúp chạy ra. Lão hơi khựng lại vì trông thấy một hán tử rất xinh trai, có khuôn mặt đẹp như con gái, với chiếc miệng đỏ như son. Trên vai, một con Ếch tam sắc với hạt ngọc xanh biếc dính trên trán. Nhìn qua, lão biết ngay không phải là người địa phương, chắc chắn phải là người phương xa tới, nhưng lão đã quen với khách hàng

như thế. Điều “cấm kỵ” nhất là không nên tò mò hỏi han. Bằng một cử chỉ rất nhà nghề đầy kinh nghiệm, lão đơn đả mời chào:

– “Công tử” muốn mua hương hả? Thật đúng lúc, hàng chúng tôi mới về hôm qua. Đủ mùi cho công tử chọn lựa (chợt nhìn thấy công chúa đang cầm hộp hương trên tay, gã cười – nụ cười hóm hỉnh – như biểu đồng tình). Phải đó, hương này đang bán chạy lắm, vị công tử nào cũng muốn tìm mua cho bằng được để dùng thử. Bảo đảm! Tốt lắm đấy! Mùi hương quyến rũ, vừa thơm lại vừa nhẹ...

Công chúa đỏ mặt, ấp úng:

– Không... ta chỉ coi cho... biết thôi...

Sốt sắng, người bán hàng đơn đả:

– Vậy công tử có cần mua hương gì không? Ở đây, chúng tôi có đủ loại, từ các loại hương trầm cho tới các loại hương hoa.

– Lão có các loại hương nào, nói nghe thử?

– Ôi chào, đủ thứ! Này nhé, hương hoa huệ, hoa cúc, hoa nhài, hoa ngọc lan v.v... Nếu công tử muốn, ta còn có loại làm bằng nước nữa cơ. Nước hoa thì đắt hơn, nhưng thơm rất lâu.

– Còn hương trầm thì sao, lão có không?

– Hương trầm hả? Có chứ! Chúng tôi để ở kệ bên kia (vừa nói, lão vừa chỉ tay về một cái kệ cao để cuối phòng)

Công chúa và Ếch phóng mắt nhìn về cuối phòng. Ếch nói khẽ:

– Chà. Ông chủ này cũng chịu khó nghiên cứu về hương. Có những loại hương thật hiếm cũng thấy bày bán nơi đây.

– Chẳng hạn như?

– Chẳng hạn như hương chiên đàn kìa. Cây chiên đàn hình như còn rất ít trên thế gian. Giống này một vài nơi đã bị biến mất rồi.

– Phải, nghe nói mùi chiên đàn rất thơm. Phần đông họ dùng cây chiên đàn để đẽo thành tượng Phật, để hoai cũng không hết mùi hương.

Công chúa đi một vòng quanh tiệm, vừa xem, vừa lạ lùng. Cơ man đủ loại hương, đủ loại mùi. Rồi nàng lại ngẩn ngơ suy nghĩ. Quái, chỉ có mùi hương thôi mà cũng làm cho thiên hạ... đảo điên!

Ếch tiếp:

– Mùi hương cũng chiếm một vị thế rất quan trọng. Đôi khi chỉ cần ngửi mùi mà tâm thức người nghe cũng thay đổi: buồn, vui, an lạc hay rạo rức vì dục tình.

– Ô... lạ nhỉ?

– Phải, thường mùi trầm làm cho tâm thức an lạc. Hơn thế nữa, hương trầm hình như cũng trị được vài căn bệnh. Rất tiếc là ta không nhớ rõ nó trị được bệnh gì. Còn các loại hương khác làm

từ những đóa hoa thì làm cho người ngửi hay bị quyến luyến. Chính vì vậy mà mấy cô thiếu nữ hay bôi nước hoa lên thân thể. Mùi hương của nước hoa làm cho các chàng say mê, đêm ngày chỉ tưởng đến mùi hương ấy, rồi từ mùi hương sinh ra say mê người ngọc lúc nào không biết.

– Thế còn... còn...(công chúa đỏ mặt, nhưng vì tò mò quá đành... đánh liều... hỏi đại) còn... còn... mùi hương làm từ nước dãi loài rồng như Ếch vừa nói thì sao?

– À... mùi đó là một loại dùng để kích thích về tình dục mà thôi. Người ngửi mùi này, tâm sinh ra một cảm giác bị kích thích. Tựa như người vừa nhấp chút rượu mạnh, tâm thần trở nên dễ dãi và ưa thích dấn thân trong những cuộc hoan lạc. Trong các loài hoa cũng thế, có loài tỏa ra những mùi thơm nhẹ nhẹ nhưng ngát cả một vùng. Còn có những loài, mùi của nó hôi đến độ không ai muốn đến gần cả. (đổi giọng) Công chúa nên biết, trong mỗi chúng ta cũng đều có mùi hương riêng của mình. Có người có những mùi rất nồng, phần do bản chất tự nhiên, phần cũng do từ lối ăn uống không điều độ, hoặc ăn quá nhiều các chất kích thích như hành, tỏi v.v... Mùi nồng tới độ làm cho những người chung quanh không thể chịu nổi. Lại còn có những mùi nhẹ nhàng làm cho thân tâm rất an lạc, hay dịu dịu, thoang thoang rất khó quên. (mỉm cười, thấp giọng như thủ thỉ) Hình

như công chúa không dùng nước hoa bao giờ? Từ khi ta gặp nàng, được nàng để trên vai, ta chỉ nghe được mùi hương của nàng, mùi hương của tóc... của vai... của da thịt...

Công chúa thẹn quá hóa giận, kêu lên, vội nhấc bông Ếch cầm trên tay:

– Trời ơi! Hóa ra từ đó đến giờ Ếch... ăn cắp mùi hương của ta...

Ếch xụ mặt:

– Sao công chúa lại nói oan cho ta như thế? Ta chẳng có ý ăn cắp của ai bao giờ. Chỉ là tình cờ, ta được hưởng như thế thôi.

Công chúa vùng vằng, hờn dỗi:

– Thôi, từ giờ về sau ta không để Ếch trên vai nữa...

– Tại sao?

– Tại vì...

– Vì...!?

– Vì... Ếch sẽ ngửi được mùi... hương của ta...

– Trễ lắm rồi! Ta đã quen mùi ấy từ lâu rồi. (trách khê) Công chúa không để ta trên vai nữa thì... ác lắm đấy nhé! Chúng ta đều ước được làm “một Phật tử chân chính” thì không bao giờ nên có tâm làm cho người khác khổ cả...

Công chúa im lặng...

Một lần nữa, nàng lại chào thua trước luận điệu của Ếch...

Chương 6: Đôi mắt thiên thần

Cả hai rời tiệm bán hương và đi xuôi vào dòng phố chính. Tuy gọi là phố nhưng đây cũng còn là một tỉnh lỵ nhỏ gần bìa rừng, nên không đến nỗi tấp nập như những đô thị lớn. Dù vậy, vì từ bé công chúa chỉ sống quanh quẩn trong cung, cần gì cũng có kẻ hầu, người hạ, chẳng bao giờ có dịp ra ngoài, nếu có thì cũng đi với phụ vương và mẫu hậu đến đúng nơi muốn đến, tiền hô, hậu ủng, quân lính và cận vệ đầy chung quanh, xong việc rồi về, không bao giờ được đi lang thang, thoải mái thế này. Nên thấy cái gì cũng làm cho công chúa lạ lùng, tò mò muốn tìm hiểu. Nàng cho rằng, mình đang lạc vào “thế-giới-bên-ngoài”, một thế giới rất kỳ lạ và cũng rất thật, khác hẳn cái thế giới ngà ngọc trong cung.

Cả hai đi một hồi thì thấy xa xa có một đám đông tụ tập, ồn ào. Công chúa cũng chen chân vào xem cho biết. Hóa ra, đó là một gã Sơn Đông bán thuốc đang ba hoa quảng cáo thuốc gia truyền mấy đời của cha ông gã. Gã mặc một bộ đồ của con nhà võ, lưng thắt đai đen, dáng to lớn, khỏe mạnh, trên trán cột một giải khăn đỏ. Bên cạnh là một chiếc xe thổ mộ được kéo bởi một con ngựa cột dây cương rất sắc sỡ, trên để vài chiếc thùng, một chiếc mở rộng bày ra những túi thuốc tễ đen

nhánh. Điểm đặc biệt thu hút thiên hạ nhiều nhất là gã mang theo một con khỉ nhỏ, lông nó ngà ngà vàng như râu bắp, trên người cũng được khoác một chiếc áo lòa loẹt như kiểu một gánh xiếc rẻ tiền. Trông nó không đẹp nhưng vì biết làm trò và khôn lanh nên cũng làm cho thiên hạ nhiều phen phải bật cười. Nó luôn luôn nhảy nhót, chuyên từ vai gã bán thuốc rồi nhảy lên nóc chiếc xe thổ mộ. Nhiệm vụ của nó là nhảy căng lên khi nghe tiếng trống và thanh la đánh choang choảng, rồi sau đó ngả mũ chào thiên hạ và đi một vòng để thâu tiền.

Tiếng gã Sơn Đông lơ lớ giọng chệt, rống lên quảng cáo thuốc, hai tay hơi chập choả lên cao thỉnh thoảng chêm thêm một tiếng trống tùng tùng:

– Tùng... tùng...xoèng! Mại zô... mại zô... Bà con oiiii! Rẻ zôi... rẻ zôi! Thuốc gia truyền mấy đời từ Sơn Đông tới. Bảo đảm, không hết không tính tiền. Tùng... tùng... xoèng!

Gã nhào lộn mấy vòng rồi hơi hai cái chập choả lên cao đánh một cái “xoèng”, rồi rống cổ quảng cáo tiếp.:

– Em nhỏ hay “lái” đêm, cho em nhỏ “ún” thuốc. Em nhỏ hết “lái” đêm...

Có tiếng ồm ồm như vịt đực từ trong đám thánh giả:

– Vì em nhỏ... bí “lái”!

Đám người nghe như vậy cười rộ lên. Chính gã Sơn Đông cũng nhe hàm răng vàng khè, cúi bần ra cười theo. Nhưng sau đó lại tròng thêm câu đĩnh chánh:

– Ấy... zààà ... Hông phải đâu à! Cái nị nói zậy là tội nghiệp ngộ lắm ààà... Thuốc gia truyền của ông cha ngộ tài giỏi lắm! Em nhỏ nào mà uống thuốc ngộ zôi là khỏi lái đêm, nhưng sáng mai vẫn lái được như thường mà. Bảo đảm, bảo đảm! Không hết, ngộ không có lấy tiền mấy nị đâu!

Nói xong, gã lại nhào lộn mấy vòng. Con khỉ lập tức vỗ tay đôm đốp, nhảy từ vai gã xuống đất, ngả cái mũ vừa đen, vừa bần đi một vòng để xin tiền. Cũng có nhiều người vui vẻ bỏ vào vài đồng bạc cắc. Sau khi nhào lộn thêm mấy vòng, gã lại quảng cáo tiếp:

– Tùng... tùng... xoèng! Em nhỏ hay khóc đêm... tùng...tùng... Cho em nhỏ ún thuốc... tùng... xoèng... em nhỏ hết khóc đêm...

Lại cái giọng bỡn cợt lúc này nổi lên:

– Vì em nhỏ... câm! Hi...hi..hi!

Lần này, thiên hạ cười rộ hơn lần trước. Nhìn lại, đó là một gã hán tử vừa cao, vừa gầy. Hắn đứng lẫn trong đám người quây chung quanh. Hắn vừa nói, vừa cười, khuôn mặt búng ra đầy chất tếu. Trông hắn không có vẻ gì muốn phá gã Sơn Đông, nhưng cái tính tếu không chứa được nên ngứa miệng cứ chỏ mỏ vào mà phá gã.

Gã Sơn Đông bán thuốc chắc là đã gặp những tình cảnh “cười ra nước mắt” như thế này rồi nên vẫn lờ đi, lẩn át sự trêu chọc của gã hán tử bằng cách đánh thùng thùng liên tiếp trên mặt trống. Nhào lộn thêm mấy vòng rồi hơi hai cái chập chỏa lên làm một cái xoèng!

– Bà con ơi! Mạ dzô... mạ dzô!

Nói rồi, gã cầm mấy bọc thuốc tễ đen nhánh mang đến từng người mời chào. Nhưng chẳng ai dám mua cả, vì dù gã có bảo đảm rằng thuốc hiệu nghiệm, nhưng lời nói đùa của gã hán tử cũng làm cho thiên hạ ái ngại. Mà nếu thuốc không hiệu nghiệm thì kiếm gã đâu mà bắt đền?

Công chúa đứng xem mà cười khúc khích. Nàng không thể ngờ thế giới ngoài cung cấm lại vui và náo nhiệt đến thế. Đang ồn ào vui vẻ, bỗng dung có tiếng còi tu huyết của đám vệ binh đằng xa dồn dập ủa tới. Đám đông chạy toán loạn, gã Sơn Đông cũng vội vã đóng sập thùng bán thuốc rồi nhảy phóc lên con ngựa, cong lưng quất thật mau trước khi vệ binh ập tới bắt. Chiếc xe thổ mộ chao đảo, xộc xệch, bị kéo lê theo sau. Con khỉ nhảy tót lên vai gã Sơn Đông ngoác miệng ra cười và vỗ tay đôm đốp. Không khí nhộn nháo chỉ trong vòng vài phút thì không còn ai ở đó nữa. Một vài người vệ binh chạy vụt qua công chúa cố đuổi theo gã Sơn Đông. Nhưng chân chạy đâu nhanh bằng

ngựa, nên chỉ thoáng chốc gã đã mất hút tận cuối đường.

Còn lại công chúa và Éch. Nàng rẽ qua con đường nằm ngang đi vào nơi có những ánh đèn thấp thoáng. Buổi tối, những tiếng rao, tiếng cười, tiếng nói v.v... tạo nên một âm thanh hỗn độn, âm ì... Ngoài đường xuất hiện khá nhiều ăn mày, lem luốc, bần thủ. Đôi khi chạy theo chân du khách liều lĩnh nắm áo nài nỉ xin ít tiền xu. Đôi khi họ tụ tập ở những vỉa hè gần các quán rượu (nhất là những nơi có bày những chiếc bàn trước cửa tiệm), chờ cho thực khách vừa ăn xong đứng dậy là trờ tới, tranh nhau nhặt những đồ ăn thừa hay húp ít nước súp còn đọng trong tô.

Nhìn cảnh đói khổ của người dân, công chúa bỗng thấy dậy trong tim một nỗi thương tâm tha thiết. Lặn vào túi, tiền bạc cũng chẳng còn bao nhiêu, mà nếu công khai cho chác nhiều khi lại để lộ chân tướng. Nên nàng không dám làm gì cả, chỉ biết cầu nguyện cho họ vui bớt được ít nhiều nỗi đói khổ mà thôi...

Đang ngẩn ngơ, bỗng công chúa thấy một đứa nhỏ chỉ khoảng độ 7,8 tuổi. Chẳng hiểu chuyện gì đã xảy ra mà nó bị cụt hai chân lên đến bẹn. Nó phải nằm trên một tấm ván vuông dưới có bốn bánh xe và di chuyển bằng hai tay đẩy mạnh xuống mặt đất. Thân hình nó gầy gò, yếu đuối.

Mặt mũi lem luốc, trên người mặc một chiếc áo rách tả tơi... Động mỗi thương tâm, công chúa vội vã đi theo nó, gọi khẽ:

– Em nhỏ... em nhỏ... Chờ ta với...(vừa nói, công chúa vừa lặn tay trong túi lấy hết mớ bạc vụn cầm trong tay) Khi nó ngừng lại, nàng cúi xuống dúi vào tận tay nó mớ bạc vụn. Khi nó ngược mặt lên, cả Ếch và công chúa đều “Ồ” lên một tiếng lớn...

Trên khuôn mặt lem luốc bẩn thỉu của đứa bé, Công chúa nhìn thấy một đôi mắt rất trong sáng. Đôi-mắt-thiên-thần. Trong đôi mắt đó, không có sự hiện diện của khổ đau và đói khát. Đứa bé nhoẻn miệng cười, một nụ cười bao dung và hình như trong ánh mắt có một chút gì tinh quái, lung linh...



Cả hai chưa hết bàng hoàng vì ánh mắt của đứa bé. Không một lời cảm ơn, nó phóng về phía con đường hẻm chênh chếch trước mặt. Ếch thì thăm:

- Ta hãy theo dõi xem nó đi đâu...
- Được!

Công chúa vội vã bước theo. Nhưng đường trong hẻm chằng chịt, lại tối. Thoáng một cái đã không thấy bóng dáng nó đâu cả. Đi thêm một đôi, công chúa sợ lạc bèn bảo:

– Ta đã mất dấu nó rồi. Thật tiếc! Phải trở ra thôi trước khi bị lạc.

Ếch biểu đồng tình:

– Phải! Cũng không nên cố tìm hiểu một sự thật cuối cùng. Vì đôi khi, chúng ta chưa có đủ duyên nên dù có muốn tìm hiểu cũng không được. (đổi giọng) Công chúa cũng nhận ra điều ta thấy chẳng?

– Ý Ếch muốn nói, cặp mắt trong sáng như thiên thần của thằng bé?

– Phải! Ta trộm nghĩ, có lẽ nó không phải là một người bình thường đâu!

– Vậy thì nó là ai?

– Chưa biết được! Nhưng trong kinh sách thường bảo, chư Phật và chư Đại Bồ Tát thường xuất hiện trong các cõi nhiều như bụi để cứu độ chúng sanh. Nhất là cõi người, vì cõi người là một nơi nằm giữa bờ mé của thiện và ác. Lại nữa, con người có được trí thông minh vừa đủ để có thể tu tập đạt đến Giác Ngộ. Về việc độ sanh, thì các ngài có rất nhiều phương tiện thiện xảo. Tùy theo đối tượng độ sanh mà ứng biến một cách tương ứng. Chẳng hạn như các ngài có thể thị hiện làm một gã ăn mày gẻ lác, một vị vua, một người bán hàng rong, một kẻ cướp v.v... Nhấn đến một người kỹ nữ... Tùy mọi cơ duyên để hóa độ. Tuy nhiên

trong sáu cõi (Trời, Người, A Tu La, Địa ngục, Ngạ quỷ và Súc sanh) cõi người là có nhiều cơ duyên hơn cả. Vì sao? Vì cõi Trời sung sướng quá nên không ai muốn tu. Còn ba cõi xấu ác như Địa ngục, Ngạ quỷ, Súc sanh thì ngu si, không có trí huệ, và vì quả báo sâu dày nên khó tu, khó độ. Đó là nói trên nguyên tắc thôi. Nhưng vì lòng từ bi vô giới hạn, các ngài vẫn thị hiện trong tất cả các cõi để tùy duyên mà hóa độ chúng sanh một cách không nhàm mỏi...

– Như vậy, ý Ếch muốn nói thằng bé ta vừa gặp có thể là một bậc Bồ Tát hay sao?

– Cũng có thể. Nhưng theo ta nghĩ, có lẽ đó là một vị ẩn sĩ tu lục độ đã thuần, đắc được nhiều thần thông, vì cơ duyên nào đó, ngài đã hạ sơn để cứu độ cho một vài người. (trầm ngâm một lúc) Không biết công chúa có thấy không? Lúc đứa bé ngược nhìn, ta thấy trong ánh mắt có một chút hóm hỉnh với nụ cười trên môi và toàn thân thì tỏa hào quang...

– Ô! Thật vậy sao? (tặc lưỡi) Tiếc quá, phải chi mình có thể đuổi kịp được Ngài, vấn nạn về đạo pháp.

– Có lẽ chúng ta không có đủ duyên, nên Ngài không cho gặp hoặc thời cơ chưa chín mùi. Nếu quả thực như thế thì dù có cưỡng cầu cũng chẳng được gì...

Chương 7: Duyên nghiệp

Thối hôm đó, họ dừng chân tại một quán trọ. Vì công chúa đã vét hết tiền cho ăn mày, nên phải cầm cái vòng đeo tay cho chủ quán và bảo:

– Ông hãy đem chiếc vòng này đổi thành bạc và cho ta một căn phòng lớn.

Gã chủ quán nhìn sơ qua chiếc vòng thấy nét khắc rất tinh xảo, biết ngay rằng đó là một vật rất quý giá, nên càng tỏ vẻ khúm núm và chiêu đãi khách quý hơn.

Đó là một căn phòng có cửa sổ nhìn ra sau vườn. Thoạt nhìn, khu vườn được trồng tỉa rất tươm tất và thanh nhã. Góc vườn là một hòn non bộ với thác nước chảy róc rách nghe rất vui tai. Tuy là nhân tạo, nhưng cách kiến trúc cũng khá cầu kỳ. Chung quanh thác, chủ nhân trồng vài cây liễu tô điểm thêm các loại hoa đủ màu thi nhau đua sắc. Công chúa rất ưa thích hoa, nhất là các loài lan. Có những loại cánh nó mong manh nhỏ bé, có loại trắng nõn như ngọc.

Vẫn như thường lệ, công chúa cũng làm một chiếc giường nhỏ cho Ếch, nàng vốn giàu tưởng tượng và có khiếu mỹ thuật, nên chiếc giường luôn luôn được nàng tô điểm thêm bằng những cánh

hoa. Sau khi về đến phòng, công chúa cảm thấy mệt mỏi một cách lạ thường, nàng đi ngủ ngay, nhưng cũng không quên chúc Ấch một đêm ngon giấc.

Từ khi gặp được thành bé ăn mày, Ấch bỗng trở nên tư lự và ít nói. Công chúa có hỏi điều gì thì cũng chỉ ậm ừ cho qua. Hình như trong tâm Ấch dấy lên một nỗi muộn phiền nào đó. Công chúa tôn trọng nỗi buồn của bạn, nên cũng không tò mò hỏi han thêm.

Còn Ấch thì bỗng thấy lòng mình chùng lại, chàng đột nhiên nhớ đến những ngày tháng miệt mài trong thiên định, nhớ đến niềm cô tịch và mùi hương trầm thơm ngát trong những buổi chiều nắng quái. Nhận ra cuộc đời muôn mặt. Tình yêu, cái chết, niềm vui thiên định, nỗi cô đơn v.v... Tất cả... tất cả... đều là những cảm giác cần phải chứng nghiệm và kinh qua. Ngày xưa, trong những ngày tháng miệt mài đi sâu vào tâm thức, chàng thường phải đối diện với nỗi cô đơn, những muộn phiền của ma ý, những nỗi khắc khoải của các “công án” hóc búa như một mũi dao sắc đâm sâu trong trái tim, rút ra cũng chẳng được, mà để nguyên như thế cũng chẳng xong. Nhưng bù lại, chàng có được niềm an vui của thiên lạc.

Ngày ấy... Ôi! Sao mới có vài năm mà nghe chùng như cả thế kỷ. Ngày ấy, trong những lúc tu

tập, chàng đã say mê trong thiên lạc (đó cũng là một “căn bệnh trầm kha” của người tu hành). Có những lúc chàng cảm thấy như vong thân, không còn thấy sự hiện diện của sắc thân nữa, hình như nó thành ánh sáng, hòa tan vào hư không. Những lúc như vậy, chàng cố gắng an trú trong trạng thái đó càng lâu càng hay, rồi đâm ra sống xa vời với thực tế. Không muốn xả thiên nữa, vì cứ hễ xả thiên, chàng lại phải trở về với đời sống thực, đầy cấu nhiễm, đầy vọng tưởng xôn xao...

Rồi đến một đêm trời đầy sao như hôm nay. Oan khiên lại đến, chỉ vì một niệm sân hận mà chàng phải mang thân ếch thế này...

Tối hôm ấy, đang trong lúc thiên định thì chàng bỗng nghe tiếng ồm ộp của một chú ếch. Hình như nó đang gọi bạn, hay đang hát. (Ta nên biết một điều, khi tu hành đến mức độ có cảm giác vong thân, thì lúc đó tâm thức khá thanh tịnh, có thể “đọc” được một chút tâm niệm của những chúng hữu tình bình thường). Dưới ánh trăng, đó là một con Ấch màu xanh rêu đậm, nó đậu trên một lá sen lớn, đang rống cổ lên “hát” say sưa. Để ý kỹ, cũng thấy có nhịp điệu hẳn hoi, khi cao, khi thấp... Ban đầu, chàng cũng không để ý lắm vì chàng vẫn thường quen với những âm thanh rĩ rả của ve sầu, ếch, nhái. Nhưng dần dà, hình như âm thanh càng ồm ồm hơn, tiếng kêu thật là nhức óc,

xoáy tai, không thể tập trung vào thiền định được nữa, chàng liền từ từ xả thiền...

Đêm hôm sau, cũng đang trong công phu thiền định, thì chú ếch hôm qua lại nhảy lên lá sen ấy, cũng cất tiếng kêu. Độ một lúc thì có tiếng ếch thứ hai đáp lại, có lẽ đó là một chị ếch, nên âm thanh vừa ngắt lại vừa trong. Cả hai khấy động sự yên tĩnh trong đêm khuya, chàng có cảm tưởng chúng nó đang say sưa hoà nhịp, kẻ tung, người hứng, như đang khiêu vũ với nhau bằng âm thanh ôm ộp ấy, như muốn trêu tức chàng...

Lòng xôn xao không chủ định. Chàng lại xả thiền...

Đêm thứ ba, rồi đêm sau, đêm sau nữa.... Gần cả tuần lễ chàng không cách gì thiền định được, cứ hễ sắp nhập thiền thì tiếng ếch lại kêu. Riết rồi, tâm bị phân. Đầu óc chàng trở nên... rình rập và chờ đợi âm thanh ấy đến. Càng chờ đợi, chàng càng nóng nảy, tâm càng vọng động.

Sang đến đêm thứ mười lăm, đêm đó lại là ngày rằm, ánh trăng chan hoà khắp nơi, mặt trăng to như chiếc bánh treo lơ lửng trên không. Lòng dặn lòng rằng đêm nay ta quyết chí nhập thiền và đóng hết tất cả các giác quan để không bị quấy nhiễu nữa... Canh một qua đi trong yên lặng, sang đến đầu canh hai thì tiếng ếch bất thành linh lại

nổi lên. Lần này như ròn rã, như chát chúa, như muốn trêu tức chàng. Đêm nay, chỉ có tiếng kêu của một chú ếch. Kêu một lúc, nó ngừng bật, rồi bất thành linh, nó nhảy từ hòn đá phía bên kia bờ rạch qua sát phía bên chỗ chàng đang ngồi cách khoảng gang tay, kêu lên một tiếng “ộp” lớn.

Không thể chịu đựng được nữa, chàng lập tức xả thiền và vói ngay hòn đá bên cạnh đập mạnh xuống. Con ếch chết tức thì... Còn chàng thì choáng váng, bần thần. Phần vì sự hồi hận lên đến tột đỉnh vì đã phạm giới sát. Phần vì xuất thiền quá nhanh nên kinh mạch bị rối loạn, chàng thấy bầu trời quay cuồng như mình đang bị xoáy trong một cơn lốc lớn. Chàng cố ôm lấy xác ếch cầu nguyện trước khi ngã quy xuống và ngất đi...

Tỉnh dậy, thấy mình biến thành con ếch nhỏ (Do vì công phu tu hành, nên có được tam sắc cực kỳ đẹp mắt và vẫn còn nói được tiếng người) Nghe đâu đây trên không trung có một tiếng nói rất mơ hồ nhưng rõ rệt:

– Người phải chịu quả báo làm thân ếch trong ba năm. Phải lăn lộn vào dòng đời để học được thế nào là lòng yêu thương, bác ái... Trừ phi người gặp được một người yêu thương và cải hóa được tâm hồn khô cằn chỉ cầu trí huệ của người thì mới được trở lại làm người trước khi thời hạn chấm dứt...

Từ đó, chàng đi lang thang đây đó. Tìm mãi bài học vỡ lòng về yêu thương. Cho đến khi cơ duyên chín mùi thì gặp được nàng công chúa...

Ngày nay, càng đi sâu vào đời, nếm được hương vị của tình yêu trai gái (mà ngày trước chàng rất... khinh bỉ và coi thường). Chàng cũng thấy tình yêu kỳ diệu biết bao. Nó rất lung linh đẹp như một bức tranh cổ, như hư, như thực...

Do sự tu tập thiền định khá thuần thực, nên khi đối diện với tình yêu dành cho Công chúa, thỉnh thoảng trong lòng chàng lại nảy lên một sự tiếc nuối trong những ngày tháng tu tập xưa. Sợ rằng nếu cứ đắm đuối trong tình cảm bình thường của thế gian này, thì khó có thể đạt đến Giải Thoát. (Chàng có biết đâu rằng, tình yêu trai gái chính là cái bóng dáng, là “mặt bên kia” của lòng từ bi. Mà muốn có, bắt buộc ta phải đi từ mức độ thấp nhất. Ít nhất cũng có được tình yêu – mà chàng cho là rất “đời”–, rồi từ tình yêu ấy, đi xa hơn – trong một chánh kiến do sự tu tập – dần dần sẽ trở thành tình bác ái, lòng vị tha, rồi lên cao hơn, sẽ phải tu tập về tâm từ, tâm bi để có thể phát triển được tâm Bồ Đề).

Vì không biết được điều này, nên lòng chàng đang hoang mang giữa bờ mé của Đời và Đạo.

Chàng cảm thấy lòng mình dấy lên một tình cảm khó tả... Một nỗi muộn phiền lắng vắng đầu đây...



Đêm đã rất sâu, bầu trời như trong hơn, những vì sao càng lung linh, lấp lánh trên cao.

Đợi đến khi Công chúa đã ngủ say. Éch lặc mình, chiếc áo khoác mang hình ếch rút xuống, chàng hiện lại nguyên hình người và lén ra sau vườn. Mùi hương đêm chen lẫn với hương hoa thơm ngát một vùng. Chàng tần ngần ngừng lại bên hòn non bộ cạnh thác nước nhân tạo. Tiếng róc rách của nước làm chàng nhớ đến tiếng thác hùng vĩ hôm nào cùng công chúa trong cánh rừng bên một chiếc hang nhỏ. Lòng xôn xao quá, mới đây mà đã trở thành kỷ niệm. Rồi sẽ ra sao sau khi tìm được giáo pháp? Sớm muộn gì cũng phải chia tay. Đời là vậy, khi hợp, khi tan... Nỗi buồn miên man vô tận thường đi theo ngay sau bóng dáng của niềm vui. Chàng ngạc nhiên đến tận cùng khi “ngắm nhìn” tâm thức mình lao xao đầy vọng tưởng. Thật ra, trên mỗi bề mặt của tâm thức, dầu là vọng hay chân cũng đều mang một dáng dấp giá trị nào đó cần phải kinh qua. (Tặc lưỡi, chàng nghĩ) Hay ta cứ đi sâu vào vọng cho

đến tận cùng xem sao. Điều quan trọng là vào mà còn tỉnh thức để đi ra mới thật là Đạo.

Đêm càng sâu...

Đâu đây, tiếng côn trùng rả rích giữa đêm khuya....

Ếch ngồi xuống chiếc bàn đá bên cạnh thác nước. Chàng khẽ hái một cánh lá rồi thổi tâm lực vào đó. Lạ lùng thay, cánh lá biến thành một cái khay con, trên có một bình rượu cổ cao và một cái chén nhỏ... Chàng lại hái một cánh lá khác, trên còn đọng một hạt sương trong suốt như thủy tinh, chàng nhẹ nhàng rót hạt sương vào bình và lắc khẽ. Lắc một lúc thì nghe có tiếng nước dao động trong bình. Chàng lại hà thêm một làn hơi vào miệng bình. Để mũi vào ngửi thoảng qua, mùi rượu thơm ngát tỏa lên. Chàng mỉm cười, thong thả rót rượu ra cái chén nhỏ...

Hương đêm pha với hương rượu thơm thoang thoảng một vùng. Chàng thong thả hớp từng hớp nhỏ, nhìn lên bầu trời đầy sao, tư lự... Chàng rút chiếc sáo làm bằng trúc ra đưa lên môi, thổi lên một điệu nhạc nhẹ nhàng... Nhưng chỉ thổi được một lúc, chàng lại lắc đầu, tâm thức hình như đang xôn xao đầy vọng tưởng nên không thể thổi được một khúc nhạc nào ra hồn. Lòng băng khuâng

muốn biết, duyên nghiệp giữa mình với nàng công chúa kiếp trước ra sao?

Chàng lại rót rượu vào chén...

Lần này, chàng không uống, nâng chén rượu lên và nhìn xuống mặt rượu, mờ mờ, chỉ thấy bóng của trăng... Chàng muốn tìm kiếm xem nghiệp duyên mình với nàng công chúa trong những kiếp quá khứ. Dù biết rằng tâm lực còn kém, khó có thể “nhìn” được tiền kiếp mình, nhưng chàng vẫn hy vọng có thể nhìn thấy được ít nhiều một vài mảnh quá khứ. Chàng bắt đầu điều hòa hơi thở, nhập định, chăm chú phổ tâm thức vào chén rượu. Độ khoảng một trống canh thì... Ô kìa, lạ lùng thay, mặt rượu trong chén hơi gợn sóng. Bóng trăng xao động vỡ ra thành ngàn mảnh, mờ nhòa, rồi hiện ra một hình ảnh khác ngày càng rõ dần...



Đó là hình ảnh một vị Bà La Môn áo vải, hình như còn rất trẻ. Chàng đang đi trên một con đường dẫn vào một thành phố lớn. Trên người dính đầy bụi đất như vừa trải qua một cuộc hành trình dài xa. Khuôn mặt người Bà La Môn rất khôi ngô, với đôi mắt trong sáng luôn nhìn thẳng. Chàng có vẻ hơi ngạc nhiên khi thấy dân chúng trong vùng rất nhộn nhịp. Mọi nơi, mọi chốn, họ đều treo đèn

kết hoa và có nhiều nơi còn thêm tiếng nhã nhạc vang lừng... Điều lạ là trên con lộ chính dẫn vào thành phố, dân chúng đứng bên đường ôm những bó hoa rực rỡ, có người còn cởi những chiếc áo đất tiền của mình trải trên mặt lộ như đang cung nghinh, chờ đợi một nhân vật cực kỳ quan trọng nào đó đi qua. Người Bà La Môn nhìn quanh, thấy cuối đường có một thiếu nữ đang ôm bảy cành hoa vô ưu đi ngược chiều. Khuôn mặt nàng được phủ lên một tấm voan mỏng. Thấp thoáng qua khuôn voan, chàng nhìn thấy đôi mắt nàng đang mơ màng nghĩ đến điều gì đó – chắc hẳn là vui lắm – nên đôi môi mọng của nàng như muốn mỉm cười...

– Nay cô... (người Bà La Môn lên tiếng)

Thiếu nữ giật mình vì tiếng gọi của vị Bà La Môn trẻ. Nàng dừng lại, nụ cười và đôi mắt mơ mọng chợt tắt, thay vào đó một khuôn mặt nghiêm trang. Nàng chấp tay trước ngực như một lời chào:

– Xin lỗi. Ông cần gì?

– Trong thành này có chuyện gì sắp xảy ra mà dân chúng nhộn nhịp thế? Và cô cầm bảy cành hoa vô ưu đi đâu vậy?

Thiếu nữ ngạc nhiên, nhìn vị Bà La Môn hỏi lại:

– Ông không biết sao? Hôm nay, đức Phật Nhiên Đăng sẽ đi ngang qua đây. Bảy cành hoa vô ưu này là để dâng lên Ngài. Ngài là một vị Phật – Đấng Nhất Thiết Chúng Trí - Thật may mắn cho ai có cơ duyên được gặp Ngài...

Người Bà La Môn trẻ nghe thiếu nữ nói đến một vị “Nhất Thiết Chúng Trí” thì trong tâm sinh hoan hỷ tột cùng. Có phải vậy không? Chẳng phải chàng đã từng lặn lội bao nhiêu năm nay tìm thầy học đạo, tìm một vị “biết tất cả các pháp” đó sao? Chàng nghe trong tâm rộn lên một niềm vui và đồng thời muốn khởi tâm cúng dường vị Phật này. Chàng lần trong túi, biết chắc rằng mình chỉ có vốn vẹn mười hai đồng tiền vàng, số tiền này chàng đã làm việc trong mười năm để có đủ tiền báo ơn thầy. Nhưng chuyện cúng dường cho đấng Nhất Thiết Chúng Trí cần hơn. Nghĩ bụng, mình sẽ lấy số tiền này mua hoa cúng dường Phật trước, rồi sẽ lại đi kiếm tiền để trả ơn thầy sau. Hoan hỷ, chàng hỏi:

– Hãy chỉ cho tôi biết, cô mua hoa này ở đâu, vì tôi cũng muốn mua hoa cúng dường Ngài...

– Rất tiếc, đây chính là bảy cành hoa cuối cùng tôi mua ở chợ. Bây giờ không còn hoa để ông mua nữa đâu!

Nghe thiếu nữ nói vậy, vị Bà La Môn trẻ hơi thất vọng, rồi đề nghị:

– Hay là cô để lại tôi bảy cành hoa vô ưu này với mười hai đồng tiền vàng nhé?

Thiếu nữ lắc đầu:

– Không được! Mười hai đồng tiền vàng chứ có đến trăm đồng tiền vàng tôi cũng không bán!

Thấy thiếu nữ cương quyết, vị Bà La Môn lại đề nghị:

– Hay cô cứ cầm mười hai đồng tiền vàng này giữ riêng. Còn hoa thì cô có bằng lòng cho tôi cùng chung cúng dường được chăng?

Nghe vị Bà La Môn đề nghị như vậy. Thiếu nữ mới nhìn thẳng vào mắt chàng nghiêm trang hỏi:

– Nếu như chàng nói như vậy có nghĩa rằng chàng cũng muốn dính dáng đến ta? Ta chỉ bằng lòng với một điều kiện thôi...

– !?

– Là chàng phải hứa đời đời kiếp kiếp sẽ làm chồng ta cho đến khi chàng đạt giác ngộ và độ cho ta...

Nghe thiếu nữ nói vậy, người Bà La Môn chẳng chịu, lắc đầu nguầy nguậy:

– Không được, không được! Ta không thể hứa

với nàng như thế. Vì tâm thức của người nữ hay đa đoan lắt léo... Nàng sẽ cản trở con đường tu tập của ta. Cản trở những hạnh ta muốn làm, như khi ta tu tập bố thí, có thể phải bố thí tất cả của cải, ruộng vườn, nhà cửa, nhẫn đến cả cái thân xác này nữa...

Thiếu nữ vẫn nghiêm trang:

– Ta sẽ nhẫn chịu được tất cả. Chỉ cần chàng hứa một lời...

– Ý nàng muốn bảo...?

– Phải, ta sẽ không bao giờ cản trở chàng trên con đường tu tập...

– Vậy thì tốt lắm! Nàng hãy mau đưa ta mấy cành hoa để ta đem đi cúng Phật!

(Trích một điển tích trong kinh)



Mặt rượu lại gợn sóng, rồi các hình ảnh dần dần biến mất. Éch cố dụng tâm, nhưng cũng không thể nhìn thêm được chút nào...

Chàng tư lự, nhủ thầm: “À, hóa ra là thế! Trong một tiền kiếp nào đó, ta và công chúa đã từng có những duyên nghiệp với nhau. Kiếp này gặp lại, cùng nương nhau đi tìm giáo pháp...”

Chàng đưa ly rượu lên môi, nhấp một hớp, lòng băng khuâng, bồi hồi với duyên nghiệp trùng trùng...

Xa xa, ánh mặt trời đã le lói ló dạng ở phương Đông...

Thì ra, đêm đã tàn...

Một ngày mới lại bắt đầu...

Chương 8: Mật tông

Vừa trở về phòng, Ếch thấy mặt công chúa tái mét, đôi mắt long lanh như sắp khóc:

– Ếch đi đâu ta tìm mãi? Chúng ta phải rời đây gấp. Hình như quân lính biết được ta đang trú ngụ trong này.

Thì ra, chỉ vì tối qua công chúa đưa cho lão chủ quán chiếc vòng. Là một người có tính rất tham lam và biết nhiều về ngọc ngà, châu báu nên nhìn thoáng gã biết ngay đó là một món trân quý. Thêm vào đó, gã lại thấy một hán tử mặt mày thanh tú như con gái, giọng nói dịu dàng, biết ngay là gái giả trai. Để ý kỹ một chút, thấy khuôn mặt như quen quen, nhưng vì lòng tham làm mờ đi tất cả những ý niệm khác nên gã không chú

ý gì nhiều. Sáng thức dậy, chợt nhìn thấy tấm hình triều đình dán ngay trong tiệm, thấy quen quen như đã gặp qua một lần, gã chợt nhớ ra anh chàng hán tử đến trọ hôm qua. Thoáng có ý ngờ ngợ, vội vã, gã đem chiếc vòng ra xem lại, thì quả đúng như gã dự đoán, trên chiếc vòng có dấu ấn của triều đình.

Mặt gã tái mét không còn giọt máu. Việc này nếu không bẩm báo, chắc mất đầu như chơi. Gã cuống quýt sai gia nhân rình xem khách đã bỏ đi chưa. Mặt khác, lập tức cho người đi báo quan huyện.

Đúng thời gian đó thì Ếch trở về...

Ếch bảo:

– Thảo nào lúc nãy ta vào phòng thấy có một vài đứa gia nhân lén lút rình rập, lảng vảng trước cửa phòng. (Thúc giục) Ta phải đi ngay trước khi quân lính đến.

Công chúa lắp bắp:

– Nhưng... nhưng... làm cách nào để thoát khỏi đây? Hình như ta đã bị họ bao vây rồi!

– Không sao!

Nói rồi, Ếch hóa ra một bộ đồ gia nhân cho công chúa, thêm một bộ tóc giả có búi tóc đằng

sau. Bôi thêm chút nhọ nồi trên khuôn mặt, rồi chàng đệm một cái gối nhỏ vào bụng nàng. Chỉ một thoáng, công chúa trở thành một lão gia nhân tóc hoa râm, thân hình hơi sồ sề. Ếch lại nhỏ một chút nước miếng, bôi lên cổ. Giọng nàng trở thành khàn khàn như giọng một lão già. Ếch chỉ về cuối phòng:

– Đằng kia, có một cái rổ đựng đồ dơ, công chúa hãy cầm lấy và đi ra khỏi phòng về hướng nam, đến cuối hành lang, rẽ trái, xuyên qua phòng giặt, bỏ cái rổ xuống rồi thông thả tiến thẳng về phía cửa sau, ra vườn. Góc vườn mé bên phải là một cái cổng nhỏ ra vào của gia nhân, công chúa cứ thản nhiên đi ra lối đó.

Ếch cũng thoát mình, hiện nguyên hình Ếch, nhảy tót vào túi áo của Công chúa. Lúc này, ngoài cửa phòng đã có một vài gã vệ binh đứng canh chừng rồi, nhưng vì quan huyện chưa tới, nên họ chỉ canh chừng và chờ lệnh. Khi cả hai rời khỏi phòng, Công chúa lúi xùi trong bộ quần áo gia nhân, trên tay ôm một cái rổ mây lớn đựng quần áo dơ. Đám thị vệ dôn mắt nhìn. Lòng hồi hộp, tim đập thình thịch như trống làng, công chúa bước đi như muốn quy, nàng cúi gằm mặt đi ngang qua họ. Đi độ khoảng mười bước, một người lính vệ gọi giặt:

– Này... ngừng lại!

Công chúa sợ hãi, dừng phắt lại, giọng khàn đặc, lắp bắp:

– Dạ... dạ... “quan nhân” cần gì?

Thấy thái độ khúm núm của công chúa. Gã lính vệ tỏ vẻ rất hài lòng, hách xì xăng hất mặt nhìn công chúa từ đầu đến chân, rồi ra lệnh:

– Lão đem đồ dơ thẳng xuống phòng giặt và không được đi lảng xăng đâu nữa. Nhớ kỹ đấy!

– Dạ... dạ... Cảm ơn quan nhân! Rồi nàng quay lưng, dậm bước... nhưng một gã vệ binh khác lại gọi giặt ngược:

– À... Này lão... đem cái rổ lại đây cho ta xem...

Công chúa nghe gã gọi, tim nàng như muốn nhảy khỏi lồng ngực. Đôi chân dường như đeo đá, không cất lên được nữa. Sự sợ hãi làm cho nàng đứng chết trân tại chỗ... Gã vệ binh thấy nàng đứng run run không cất bước nổi, gã bèn từ từ đi lại, nhìn nàng từ đầu đến chân, rồi lấy đầu mũi kiếm đâm đâm vào rổ quần áo dơ, gã muốn chắc ăn trong rổ không có gì. Sau đó, nhìn công chúa một lần nữa rồi bảo:

– Trong quán đang có chuyện quan trọng, ta không muốn lão đi lảng xăng đấy nhé. Xuống đến

phòng giặt thì cứ ngồi rịt một chỗ cho đến khi có lệnh mới. Biết chưa?

– Dạ... dạ... dạ!

Nói xong, nàng đi gằn như chạy về cuối hành lang, quẹo vào phòng giặt. Nơi đây, chỉ có một người đang lúi húi ở cuối phòng. Công chúa làm đúng theo lời Ếch dặn, nàng buông rỏ quần áo dơ xuống đất, cúi mặt, đi gằn như chạy ra phía vườn... Thoáng một lúc, cả hai đã ra đến đường phố chính. Công chúa thở phào, tim vẫn còn đập như trống làng trong lồng ngực. Ếch bảo:

– Nay chúng ta đã bị phát hiện rồi, phải cẩn thận hơn một chút. Hay hơn cả là nên tìm những con đường nhỏ để đi.

– Phải... phải!

Công chúa hấp tấp rẽ vào một con đường nhỏ. Vừa lúc đó, một đoàn người ngựa dồn dập phóng thật nhanh về quán trọ:

– Tránh ra... tránh ra!

Tiếng la hét của đám lính, tiếng ngựa hí và tiếng vó ngựa dồn dập làm ồn ào cả một góc phố trong sương sớm. Công chúa thoáng thấy lão quan huyện, đôi mắt còn kèm nhèm, ngái ngủ, quần áo còn xô lệch đang ngồi ngất ngưỡng trong cái kiệu phủ rèm mỏng dính... Nhìn khuôn mặt hốt hoảng của lão, công chúa không khỏi bật cười...

Ếch hỏi:

– Công chúa cười gì thế?

– Ta cười lão quan huyện. Trông khuôn mặt khẩn trương của hần tấu không chịu được!

Tiếng Ếch nhắc nhở:

– Mình chưa thoát hẳn đâu... (Ngẫm nghĩ) Có lẽ công chúa nên cải trang thêm lần nữa...

Công chúa hí hửng:

– Cải dạng làm nô tì thế này cũng tốt lắm rồi!

– Không được! Vì hồi nãy công chúa ra khỏi phòng, đám thị vệ đã nhìn thấy. Nếu họ vào phòng kiểm không được công chúa, họ sẽ hiểu ngay công chúa đã cải trang thành gia nô thoát ra ngoài Chi bằng phải lập tức cải trang thành một người khác trước khi họ rượt tới... (Vỗ trán), A... ta nghĩ ra rồi ... Tốt hơn cả nàng nên hóa trang thành một vị... tiểu ni cô...

– Tiểu ni cô? Hi...hi...hi! Ý kiến cũng hay đấy! Nhưng... cũng khó lòng lắm...

– Vì sao?!

– Vì ta đâu có phong tư của một vị ni cô.

– Vậy phong tư của vị ni cô là thế nào? (Ếch hỏi vặn)

– Là... là... phải thùy mị, hiền lành... mà ta thì... (che miệng cười khúc khích) ta thì... chưa đi đã chạy, chưa nói đã cười!

– Ô... Công chúa không nên khiêm hạ như thế. Đối với ta, nàng cũng giống ni cô lắm... Hơn nữa, chúng ta không còn thì giờ để chọn lựa. Xin Công chúa hãy thay đổi y phục ngay cho.

Nói rồi, Éch biến ra một bộ đồ lam, chiếc áo tràng và tám khăn vuông bịt đầu cùng màu. Thoáng chốc, nàng đã trở thành một vị ni cô áo lam với thân hình mảnh khảnh, đôi vai gầy guộc, và đôi mắt hạt dẻ trông rất ngây thơ...

Trở lại quán trọ...

Chỉ một thoáng, cả khu chung quanh quán được bao vây một cách nghiêm mật. Theo lệnh của quan huyện, không một ai được rời khỏi quán trước khi có lệnh mới. Quân lính đến mỗi lúc càng đông. Gã quan huyện (bây giờ đã tỉnh hẳn ngủ), nhảy phóc từ kiệu xe xuống hô hoán đám quân lính phải tuyệt đối cẩn thận. Vì đây không phải đi bắt kẻ gian, mà chính là thỉnh nàng Công chúa tinh nghịch trở về cung...

Quan huyện đi trước (dĩ nhiên phải thay đổi y phục mũ áo được chỉnh tề). Họ tiến thẳng về căn phòng nằm gần mé vườn, nơi công chúa đã trú ngụ đêm qua:

– Cộc... cộc... cộcccc!

Bên trong yên lặng như tờ. Quan huyện lại gõ thêm lần nữa, lưng hấn hơi khom xuống (tỏ lòng cung kính), và kêu lớn:

– Công chúa... công chúa! Xin công chúa mở cửa để tiểu quan này xin được vào yết kiến...

Vẫn không có tiếng trả lời. Quan huyện nhìn lão chủ quán, hất mặt ra dấu cho lão mở cửa, rồi cao giọng nói lớn:

– Xin Công chúa tha thứ cho tội vô phép. Tiểu quan xin được vào yết kiến đây...

Cánh cửa từ từ mở rộng. Gã quan huyện lưng cong hẳn xuống (nhưng cũng ngóc đầu lên dòm láo liên). Trong phòng không có một ai. Trên chiếc giường, chỉ còn để lại một bộ đồ hán tử hôm qua...

Vì chuyện công chúa tình cờ viếng thăm, chẳng biết thực hư ra sao, nhưng quân lính vẫn bao vây nguyên một vùng chung quanh quán trọ, hy vọng tìm kiếm được tông tích một vị hán tử mặt xinh như ngọc đã ghé quán hôm qua. Quan huyện bắt đầu bực mình và ngờ rằng lão chủ quán nhìn gà hóa cuốc, có thể lừa người chẳng. Lão chủ quán thì mặt mày xanh mét như bị cắt tiết, gã cứ kể đi kể lại câu chuyện chiều qua có một hán tử đẹp trai vào trọ, đưa cho lão một chiếc vòng, trên chiếc vòng có dấu ấn của triều đình.

Dân chúng xô nhau bàn tán, làm cho thị trấn thêm náo động. Họ không để ý, cách đó không xa bỗng xuất hiện một vị ni cô dáng người mảnh dẻ, môi đỏ như son, với đôi mắt hạt dẻ ghé vào một quán ăn nhỏ mua mấy cái bánh bao chay và một ít đồ khô đem theo dọc đường. Trong lúc đứng chờ, nàng nghe các thị mệ nói chuyện với nhau:

– Chà! Nếu quả thật cái gã hán tử xinh trai đã ghé qua đúng như lời ông chủ quán khai báo chính là công chúa ghé qua thị trấn khi ho cò gáy này, thì có lẽ chỉ vài canh giờ nữa nhà vua sẽ đem kiệu rước nàng về... Cái gã chủ quán kỳ này được trời đãi, giàu to rồi và làng này cũng được thơm lây.

Một thị mệ khác tặc lưỡi, xuyết xoa:

– Tiếc quá... phải chi ta được nhìn thấy vị hán tử ấy...

Thị mệ thứ nhất cười rúc rích, hỏi đùa:

– Hi... hi... hi... Để làm gì? Chắc không phải để tử về ôm tương tư anh chàng hán tử xinh trai đó chứ?! Hi... hi... hi...

– Sao tử lại nói thế? Mọi người chỉ muốn biết hình dung công chúa ra sao khi giả trai thôi! (thắc mắc) Mà không hiểu sao trong cung đang sống sung sướng thế lại bỏ đi nhỉ? Giá phải như mọi người được ở trong cung, đâu có một ngày, có đuổi cũng không đi!

– Sai bét, sai bét! (giọng khàn khàn của một thiếu phụ đứng gần chen vào khi nghe hai cô gái nói chuyện) Ta nghe đâu công chúa cải trang thành một gia nô cơ mà?

Cả đám đang lao xao bàn tán, bỗng ngoài cửa tiệm một hán tử cỡi con ngựa đen tuyền dừng chân thẳng gấp làm cho ngựa phải hất hai chân trước hí lên một tiếng lớn. Với dáng điệu dẻo dai, gã tung mình nhảy phóc xuống đất, vắt sợi dây cương vào cái thanh ngang đóng trước quán rồi khoa chân bước vào. Trông gã khá xinh trai, gã khoác trên người một chiếc áo bằng lụa gấm đắt tiền, trên tay cầm một cái quạt phe phẩy. Tất cả mọi người dồn mắt về gã, rồi không ai bảo ai, đều nhìn lên bức hình dán trong tiệm. Hình như không giống. Trông gã có vẻ một “công tử bột” được nuông chiều quá mức...

Thấy mọi người dồn mắt về mình, gã cứ tưởng mình “ngon”, nên đập cái quạt xuống bàn và gọi lớn:

– Tiểu nhị, tiểu nhị! Hãy đem ra đây một bình trà lớn và một ít bánh bao nhé...

Tiểu nhị dạ lớn...

Vị “ni cô” bấm bụng cười thầm. Kỳ này, nếu không có Ếch giúp sức, thế nào nàng cũng bị bắt đem về cung. Có khi lại còn bị mẩu hậu nọc ra đánh đòn cũng không chừng. Hú vía!

– Thưa ni cô, cần mua gì?

Tiếng người bán hàng đưa Công chúa về thực tại. Nàng không nhìn mặt lão (sợ bị nhận diện), chỉ đáp lí nhí:

– Lão gói cho ta một vài cái bánh bao chay và một ít lương khô...

– Được.

Người bán hàng nhanh nhẩu gói bánh vào túi, trao cho công chúa. Nàng đỡ lấy rồi lần túi trả tiền, nhưng người bán hàng xua tay:

– Xin ni cô nhận cho. Tiểu nhân không dám lấy tiền đâu. Coi như đây là phẩm vật cúng dường vậy!

– Không! Ta có tiền đây. Vô công, vô thọ dụng. Xin lão cứ đối xử với ta như những người bình thường.

– Thì hãy cho tiểu nhân có cơ hội cúng dường một vị tiểu ni cô vậy, và xin đừng quên hồi hướng cho chúng tôi trong những buổi cầu nguyện hằng ngày...

Sợ bị lộ diện khi phải lằng nhằng với lão chủ quán, công chúa bắt chước những nhà tu hành, chấp tay lại và niệm:

– A Di Đà Phật! Cảm ơn thí chủ đã có lòng...

Rồi vội vã rời quán...

Đi một quãng xa, công chúa mới dừng lại thở phào và mỉm cười.

Ếch khen:

– Đúng là phong tư của một vị tiểu ni cô! Ta chỉ sợ, lộng giả thành chân, mai này Công chúa đòi đi tu thật thì...

Ếch bỏ lửng câu nói, công chúa tò mò hỏi tới:

– Thì sao?

– Thì... có lẽ... không... ổn lắm đâu!

– Tại sao thế?! (ngạc nhiên, công chúa hỏi)

– Vì... có người... chưa muốn Công chúa... đi tu...

– Ai thế?

Ếch trách khê:

– Công chúa vẫn chưa nhận ra điều ấy sao? Đôi lúc, ta cảm thấy Công chúa thật... vô tình. Chẳng thèm để ý gì cả!

Công chúa thấy nóng bừng mặt khi nghe lời tỏ tình rất kín đáo củaẾch. Lần này, để che bớt nỗi thẹn, nàng vội chấp hai tay trên ngực, thông thả đáp:

– A Di Đà Phật! Xin tín chủ giữ gìn lời nói cho. Tiểu ni chỉ là người sơ cơ mới bước vào cửa Phật, trong tương lai còn phải tỉnh ý và cần sự giúp đỡ của tín chủ rất nhiều!

Ếch nghe công chúa nói vậy chỉ im lặng và khe khẽ thở dài...



Vì sợ bị nhận diện nên họ tránh những con đường lớn, và mãi miết đi xuôi về phương bắc. Đi khoảng mười ngày đường thì đến đầu nguồn một con sông lớn. Hai bên bờ đầy đá ngầm. Phía bên tả là một cánh rừng thưa. Nơi đây, dân cư sống thưa thớt, vì không có dịch vụ nào đem lại lợi tức. Đất đai thì khô cằn, sỏi đá. Xa xa, có một vài người ngồi câu cá.

Họ đi thêm một quãng ngắn thì thấy đằng xa xuất hiện một vị sư đầu cạo nhẵn thín, đôi lông mày rậm, bạc trắng, phủ gần hết cặp mắt loang loáng sáng như sao. Sư khoác trên người một chiếc y đỏ đã bạc màu với cánh tay phải để trần. Nhìn kỹ mới biết sư đang ngồi ven sông câu cá, bên cạnh là một nồi nước sôi lớn. Hành vi của sư kể cũng lạ. Sư ngồi yên lặng, và cứ hễ câu được con cá nào thì nhúng vào nồi nước sôi gần đó, luộc chín, tước lấy xương cá, rồi bỏ vào miệng nuốt chửng.

Công chúa đến gần, lạ lùng nhìn, ngắm. Nàng đứng đó gần cả một trống canh nhưng nhà sư thì cứ chăm chú làm công việc của mình. Để ý kỹ, công chúa nghe sư đang tụng chú, câu chú rất dài

và khó nhớ, nên nàng chỉ nghe thành một chuỗi âm thanh dính nhau phát ra từ hai bờ môi đang mấp máy...

Tò mò quá, không ngừng được, công chúa cất tiếng hỏi:

– Đại sư... Đã là người tu hành, sao đại sư lại phạm giới sát?

Vừa đúng lúc, chiếc cần câu lay động. Sư giật ngược chiếc cần. Một con cá mắc câu đang quần quại, vùng vẫy. Sư thông thả gỡ nó ra khỏi lưỡi câu, miệng vẫn niệm chú liên miên, rồi lại nhúng cá vào nồi nước sôi... Bất nhẫn quá, công chúa kêu lên:

– Đã sát sinh, ăn mặn rồi mà lại còn giả nhân, giả nghĩa tụng chú cho nó làm gì?

Lúc bấy giờ, sư mới ngược lên nhìn Công chúa, thông thả đáp:

– A Di Đà Phật! Xin tín chủ giữ gìn lời nói trước khi bị khẩu nghiệp. Cả đời bản tăng đây tu hành, không hề có một niệm ác làm cho chúng sanh khổ. Hướng chi đưa đến hành động. Đây chỉ là một phương tiện thiện xảo để độ sanh thôi...

Nói rồi, sư phun ra một ít thịt cá còn giắt trong kẽ răng. Kỳ diệu thay, con cá ban nãy hiện lại nguyên hình, tung tăng bơi lội dưới dòng...

Cả Ếch và Công Chúa đều “Ồ” lên một tiếng lớn...

Còn đang ngạc nhiên. Công chúa đứng ngẩn ra chưa biết nói gì, thì bỗng thấy sư đứng dậy, quăng cần câu ra giữa sông, chiếc cần biến thành một chiếc cầu bắc từ bờ bên này sang bờ bên kia, rồi sư vung chân đổ tung nổi nước sôi xuống dòng sông. Trong bình bỗng tóa ra một đàn cá xương nhỏ, mình mỏng manh, loang loáng như dát bạc, đang tung mình nhảy ngược dòng nước bơi về đầu nguồn. Sư thoăn thoắt bước lên chiếc cầu, chẳng mấy chốc đã mất dạng ở giữa dòng.

Ếch kêu lên:

– Cá tích... cá tích!

– Cá tích là gì hở Ếch (Công chúa ngạc nhiên hỏi)

– Trong kinh Phật kể rằng, đó là một loài cá thân nhỏ, nghiệp nhẹ, ưa bơi ngược dòng sông Sinh-Tử trở về bến Giác. Bình sinh, chưa ai thấy loài cá này bao giờ. Hôm nay, chúng ta có cơ duyên nhìn được tận mắt loài này... Ta đoán, có lẽ, đó là những con cá mà nhà sư vừa nuốt vào trong bụng, do vì tắm được dòng tâm thức thanh tịnh của Ngài mà rửa sạch được tất cả các ác nghiệp, nên đầu thai thành con cá tích, bơi ngược giòng trở để trở về bến Giác đấy!

– Ôi chao! – công chúa kêu lên – Nhưng vị sư này tu theo kiểu gì mà có vẻ đầy bí ẩn và nhiều thần thông đến thế?

Ếch trầm ngâm một lúc rồi nói:

– Trong Phật pháp có rất nhiều lối tu riêng biệt. Tùy theo căn cơ của mỗi người mà tu mỗi khác. Vì chúng sanh có tám vạn bốn ngàn phiền não khổ đau, thì Phật pháp cũng có tám vạn bốn ngàn phương tiện thiện xảo để độ sanh. Nhưng cuối cùng cũng chỉ đến một mục đích duy nhất là đưa chúng sanh đến được bờ Giác mà thôi. Dựa trên hành vi và lối phục sức thì có lẽ vị này tu theo Mật tông. Đã tu hành thuần thực về lục độ (bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định và trí huệ), đã đắc được khá nhiều thần thông, đã bắt đầu bước chân vào con đường Bồ Tát Đạo, có được tâm Bồ Đề và trí huệ về “Tánh Không” khá vững vàng.

– Mật chú ư? (công chúa kêu lên) Trời ơi! Lối niệm chú, bùa ngải chỉ ưa hại chết người!

– Công chúa lầm rồi... Con đường tu Mật là con đường “tối thượng thừa” của chư Phật. Bất cứ một hành giả nào (quyết tâm tu cầu giải thoát) và có tâm Bồ Đề muốn cứu độ chúng sanh, dù là Tiểu thừa hay Đại Thừa v.v... đoạn đường chông gai cuối cùng đưa đến giải thoát cũng phải vào tu Mật.

– Thật vậy sao? Ngạc nhiên, công chúa hỏi.

– Phải. Nhưng rất tiếc, thời này là thời mạt pháp. Căn cơ của chúng sanh kém cỏi, phước mỏng, nghiệp dày. Tu hành để có được một chút tâm hồn

bình an cũng đã là khó, đừng nói đến chuyện tu theo Tiểu hay Đại thừa, hưởng chi mơ đến tu Mật. Dĩ nhiên, ngoại trừ những vị chân tu, mà những vị này xuất hiện trong đời thì thực là ít ỏi, như đóa hoa vô ưu, ngàn năm mới nở một lần.”

– Nhưng Mật tông có phải là lối tu theo bùa ngải không?”

– Không. Phần đông chúng ta, cứ hễ nói đến Mật tông, trong đầu óc đơn giản nghĩ ngay rằng đó là một lối tu theo bùa ngải, với một chút quyền năng có thể sai khiến được quỷ thần làm những gì mình muốn, nhưng bùa ngải là một lối tu luyện khác hẳn với Mật tông của Phật giáo Đại thừa. Theo truyền thuyết ngoại sử của Tây Tạng thì đức Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni đã đích thân truyền dạy Mật tông. Sau khi ngài thành đạo, đã truyền dạy hiển giáo tại núi Linh Thứu, đồng thời ngài phân thân về vùng Nam Ấn để truyền dạy Mật giáo. Nhưng vì là mật truyền nên không ghi lại trong lịch sử truyền thống. Sau thời đức Thích Ca Mâu Ni, Mật tông được truyền bá khắp nơi, lan qua vùng Đông Nam Á. Vì vậy, Mật tông được biết có hai nhánh: Mật tông Tây Tạng được gọi là Tạng Mật và Mật tông Đông Nam Á được gọi là Đông Mật. Trong khi Tạng Mật chủ về quán tưởng du già thì Đông Mật chuyên trì chú Chuẩn Đề.¹ Bùa

¹Trích từ Tổng Quan về Mật Tông của Không Quán.

ngải có thể có nguồn gốc từ thời xa xưa, cũng được phát xuất từ Mật tông, nhưng vì có những hành giả tu hành, đắc được một ít thần thông rồi cho là đủ, hoặc gấp gáp, mong cầu, nên đi qua một ngã rẽ, chuyên nghiên cứu về các loại ngải, tụng một vài câu chú cùng ấn quyết với một mục đích riêng tư. Tu luyện lâu ngày cũng có được một kết quả kha khá là có thể sai khiến được quỷ thần hay có một quyền lực nào đó. Lâu dần, trở thành một phương pháp tu luyện chấp vá của những phái tà ma, ngoại đạo. Lối tu luyện này đôi khi cũng lắm chông gai và đầy hệ lụy, vì có rất nhiều trường hợp hành giả cũng bị chính ngải và các quỷ thần vật chết. Không những uổng phí một đời mà còn phương hại đến giới thân, huệ mạng của mình trong nhiều đời, nhiều kiếp nữa...

– Thật vậy sao? Nhưng nghe nói, tu theo Mật tông rất khó vì dễ bị đi lạc đường, có đúng không?

– Đúng! Hành trình đi vào Mật của Phật giáo đại thừa là cả một hành trình đầy chông gai, chỉ dành cho những người có căn cơ “TỐI THƯỢNG THỪA” mà thôi. Thân, tâm của các ngài phải thật thanh tịnh, điều kiện quan trọng nhất cần phải có là một tâm Bồ Đề vững chắc – chỉ mong xả thân để cầu an vui cho kẻ khác – đó là một thứ “pháp khí” ắt có và đủ để làm bàn đạp vững vàng trong

công cuộc dẫn thân tu tập. Các ngài đã từng phải kinh qua đủ các giới luật của Tiểu thừa, chuyển dần sang Đại thừa, đi trên con đường Bồ Tát đạo trong nhiều vô lượng kiếp, rồi bắt đầu bước vào Mật thừa, có được tâm Bồ Đề rộng lớn và trực nhận về Tánh Không...

Công chúa nói với một giọng e dè:

– Nếu theo như Ếch nói thì một hành giả tu theo Mật tông chắc đã nhiều đời nhiều kiếp đã từng tu hành, tâm thức đã chín muồi mới có thể vào Mật được...

– Đúng vậy! Chúng ta vì nghiệp dày, phước mỏng, chỉ nên ôm lấy câu niệm Phật cầu vãng sanh để chuẩn bị cho những kiếp tu hành về sau. (Ngừng một lúc, Ếch tiếp) Muốn tìm hiểu ngọn ngành, cần phải thân chứng và tâm chứng mới mong hiểu được ít phần. Ngoài ra, chỉ là những lời nói suông, một sự hiểu biết rất hời hợt trên bình diện tâm thức mà thôi. Đây cũng là những hiểu biết rất nông cạn của ta về Mật tông trong Phật giáo Đại thừa, dĩ nhiên cũng còn rất nhiều thiếu sót. Nói cho công chúa nghe qua, nếu có gì sai trái ta cũng xin chân thành sám hối về tội vọng ngữ. Mục đích không ngoài việc muốn công chúa có một cái nhìn đúng đắn về Mật tông mà thôi.

Công chúa bàng hoàng khi nghe những lời Ếch nói. Nàng rất ngạc nhiên về kiến thức phong phú

của Ếch. Nàng phóng tầm mắt nhìn ra dòng sông lấp lánh, chiếc cầu đã mờ nhòa biến mất. Đàn cá tích (tựa như trong giấc mộng) chập chùng tan biến vào ánh sáng ban mai.

Chương 9: Làng đánh cá

Từ khi gặp nhà sư áo đỏ, Công chúa đắm chìm ít nói. Nàng thường hay mơ màng nghĩ đến con đường tu đầy chông gai, đạo hạnh, khó có người vượt qua nổi, rồi đâm ra tiếc rẻ, sao chỉ có cơ duyên quá ít ỏi khi gặp được Ngài?

Họ vẫn đi xuôi theo dòng sông, nhánh sông càng ngày càng mở rộng, có những khúc, mặt nước trải rộng mênh mang, đứng ở bờ bên này không còn nhìn thấy bờ bên kia đâu nữa...

Từ khi Công chúa cải trang thành ni cô, đi đến đâu có chùa chiền nàng đều ghé qua xin trọ đêm. Ngoại trừ những nơi không có thì nàng mới vào quán trọ. Phần đông dân chúng rất quý trọng chư tăng, ni, nên dừng chân nơi nào nàng cũng đều được đối xử một cách rất đặc biệt...

Vào một buổi chiều...

Họ dừng lại một quán trọ ven sông. Nơi đây, dân cư sống bằng nghề đánh cá. Chỉ có một vài hàng quán mọc lên làm nơi nghỉ chân cho khách

thập phương. Đời sống ở đây thật nghèo nàn, đơn sơ và bình dị. Khung cảnh thật tiêu điều, đời sống chậm đến độ công chúa có cảm tưởng đó là một đời sống chết. Đầu đây, xơ xác một vài con chó chạy loảng quảng. Chỉ có nắng là hăng hái đổ xuống mọi nơi. Nắng chang chang, hừng hực, hắt xuống ngôi làng một sức nóng khủng khiếp. Không khí khô khan, buồn bã, cô đơn...

Sáng hôm sau, công chúa hỏi lão chủ quán:

– Sao trong làng vắng vẻ thế? Dân chúng đi đâu hết rồi?

– Chắc ni cô là người phương xa nên không biết. Phần đông dân trong làng sống về nghề đánh cá. Nơi có nhiều cá là ở biển hồ, cách đây khoảng ba ngày đường thuyền. Họ lập thành một “làng đánh cá” trên sông, ăn, uống, ngủ nghỉ, sinh con v.v... Nếu ni cô muốn ghé thăm làng, ta sẽ chuẩn bị một chiếc thuyền, sẽ có người đưa ni cô đi.

Công chúa hoan hỷ:

– Được! Xin lão làm giúp. Ta cũng thực sự muốn ghé thăm cho biết...

Chỉ cần khoảng nửa giờ sau là đã có chiếc ghe bầu đậu sẵn ngoài bến. Công chúa và Éch lên ghe. Tuy gọi là chiếc ghe bầu, nhưng thực ra đó là một chiếc thuyền nhỏ. Hình như chiếc thuyền này chỉ dùng để chở khách thập phương, nên tất cả trên

ghe đều chuẩn bị sẵn mọi thứ không thiếu thứ gì, từ đồ ăn, nước uống và những vật dụng cần thiết...

Người lái ghe là một ông lão đội một chiếc nón lá sụp xuống mặt. Lão đưa cho công chúa một chiếc nón và bảo:

– Ở đây nắng rất gắt, xin ni cô dùng tạm chiếc nón lá này, nếu không có thể sẽ bị bỏng sau vài ngày dang nắng đấy!

– Cảm ơn lão. Lão thật chu đáo quá!

– Tên tôi là Nhị. (lão tâm sự) Thực ra, tôi cũng có một cái tên đằng hoàng đấy, nhưng vì đứng thứ hai trong gia đình, mọi người đều gọi thế, riết rồi quên hẳn cái tên thật của mình...

– Vậy bây giờ chúng ta đi đâu đây? Công chúa hỏi.

– Làng đánh cá cách đây khoảng hơn ba ngày đi bằng thuyền, nằm ở giữa biển hồ. Vì hồ này rất lớn nên gọi là “biển”. Nơi biển hồ này, cá tụ tập rất nhiều, không có sóng lớn, nên dân đánh cá thường tụ nhau thành từng nhóm sống trên những ghe bầu lênh đênh trên sóng nước. Dân chúng sống theo chòm và cũng có người trưởng đoàn. Thịnh thoảng trong những dịp lễ lớn, họ cũng ghé vào bờ.



Đêm hôm đó, Công chúa nằm dài trên boong thuyền nhìn lên một màn trời đen thẫm đầy sao lấp lánh, nghe tiếng sóng nước vỗ bập bênh nhẹ nhàng vào mạn thuyền. Nàng dùng tay gối đầu, cònẾch thì nằm phục trên ngực đối mặt với công chúa. Cả hai hân hoan hít thở không khí trong lành của biển hồ.Ếch bảo:

– Ngày xưa, hồi ta còn bé tí. Một lần cũng được người vú nuôi đưa ta ra vườn chơi dưới đêm đầy trăng sao thế này. Lúc ấy, ta ngạc nhiên và hỏi, “Vú ạ, tại sao lại có mấy ông sao trên trời thế?”. Người vú già cười xuề xòa kể cho ta nghe câu chuyện “Sự tích của mấy vì sao”. Công chúa đã nghe câu chuyện ấy chưa nhỉ?

– Chuyện kể ra sao?

– Chuyện kể rằng: Có một nàng công chúa xinh đẹp bị bà phù thủy ghen tức nét đẹp của nàng, nên đã bắt cóc, nhốt nàng trong một hang động lớn, được canh giữ bởi một con quái vật ngàn mắt. Công chúa buồn lắm, lúc nào cũng đứng ở cửa hang hát lên những lời ca buồn bã. Vua cha yết bảng, ai cứu được công chúa về sẽ gả Công chúa cho người ấy. Dĩ nhiên, biết bao nhiêu người đi, nhưng không có mấy người trở về. Tất cả đều bị con quái vật ăn mất. Vì nó có tới ngàn mắt, khi nó ngủ, thì chỉ có năm mươi mắt ngủ thôi, còn lại 950 mắt kia thức để canh giữ công chúa...

Một hôm, có một chàng hoàng tử ở nước láng giềng đến xin đi giết quái vật. Chàng có một cây kiếm thần và một sức mạnh vô song... Sau bao nhiêu chận vật, khổ đau. Cuối cùng hoàng tử cũng giết được con quái vật và giải thoát cho công chúa. Sau đó, hoàng tử lấy 1000 mắt của con quái vật gắn lên bầu trời đen thẫm làm đèn dẫn đường cho những kẻ đi đêm. Từ đó mới sinh ra các vì sao!

Công chúa cười, cắt ngang:

– Những câu chuyện cổ tích, thần thoại đó ta đã nghe qua rồi. Nhưng... vô lý lắm cơ, ta không tin nữa đâu. Cái đó chỉ để kể cho con nít nghe thôi! Bây giờ ta đã lớn, mà khi đã là “người lớn” thì không còn tin những chuyện cổ tích đó nữa...

Ếch mỉm cười trêu:

– Nghe chừng công chúa muốn làm “người lớn” lắm nhỉ? Ủ, cũng nên làm người lớn cho biết, vì người lớn có nhiều thú vui khác thích hơn...

– Là thú vui gì thế? (Công chúa hờn hờ hỏi)

– Là... hi...hi...hi... Thế công chúa đã biết một nguồn vui là sự Thương–Nhớ–Nhau chưa? Đó cũng là một niềm vui của “người lớn” đấy!

Công chúa đỏ mặt, kêu lên:

– Eo ơi!Ếch lại cợt nhả với ta nữa rồi! Ta không thèm chơi vớiẾch nữa!

Nói rồi, nàng xoay lưng, vấtẾch qua một bên, tiếngẾch léo nhéo bên cạnh:

– Sao công chúa độc tài quá vậy? Hỏi ta thì ta nói, nói xong lại đòi nghỉ chơi? Đúng là con gái, tâm thức lắt léo chẳng biết đâu mà lường!

Công chúa cười khúc khích, trêu thêm:

– Ta là vậy đó! Tức hông? (rồi toét miệng cười, ngồi bó gối nhìn Ếch) À, người lớn có trò “giận nhau” không vậy?

Ếch suy nghĩ một chút rồi bảo:

– Hình như là có, nhưng không gọi là “giận nhau”, mà cái đó gọi là “nhõng nhèo” đó! Ha... ha... ha... Ta trộm nghĩ, công chúa đang chơi trò... nhõng nhèo với ta!

Công chúa vỗ tay đôm đốp:

– Vậy ta là “người lớn” rồi. Từ giờ về sau Ếch không được bắt nạt ta nữa nhé!

– Dĩ nhiên. Ta chẳng bắt nạt công chúa bao giờ... Nhưng vì ta luôn luôn nói “sự thật”, nên đôi khi làm cho công chúa thẹn, lại đổ cho ta là bắt nạt!

Công chúa ngúng nguẩy, ngắt ngang:

– Thôi, không nói chuyện với Ếch nữa... Đợi lớn lên, ta đi học làm luật sư, sẽ về cãi lý với Ếch!

Nói rồi, nàng đứng dậy, bỏ đi long tong. Tiếng Ếch léo nhéo phía sau:

– Công chúa... công chúa đi đâu đấy!

– Thì đi ngủ chứ đi đâu? Khuya rồi!

Tiếng Ếch buồn bã:

– Lại kiếm chuyện nữa rồi! (lầm bầm) Con gái hình như sinh ra đời chỉ để làm cho con trai khổ mãi thôi!

– Ngủ ngon.....



Đúng như lão Nhị nói, thuyền đi khoảng độ hơn một ngày trời thì bắt đầu vào khu vực của hồ. Phải mất thêm hai ngày nữa thì thuyền mới bắt đầu vào khu vực của làng. Nơi đây mênh mông một khoảng sông nước bao la, nhìn ngút mắt cũng không thấy được bến bờ. Xa xa, thấp thoáng có khoảng độ trên dưới 50 ghe bầu đánh cá tụ lại nhấp nhô, chòng chành trên mặt hồ. Nhìn xa, giống như đám lục bình đang trôi. Lúc đó vào khoảng gần giờ Thìn, nắng vẫn còn non nên trên mặt nước nhìn thấy lấp loáng như ngàn mảnh ngọc vỡ chiếu rực rỡ.

Lão Nhị thoãn thoắt cho thuyền ghé vào một chiếc thuyền khá lớn, hình như lão đã làm nhiệm vụ này nhiều lần nên không còn cảm thấy ngỡ ngàng nữa. Vừa cập áp vào mạn thuyền, lão vừa giải thích:

– Đây là chiếc thuyền chính, họ dùng làm nhà thờ và trường học cho trẻ em. Ta lên thăm một chuyến nhé?

Nói rồi, lão lấy một miếng ván to bản, bắc từ chiếc thuyền này qua chiếc thuyền bên cạnh.

– Được... Công chúa vừa nói, vừa đứng dậy chuẩn bị bước sang thuyền bên cạnh

Đó là một chiếc ghe bầu khá lớn, ngăn ra ba khoang. Khoang chính giữa khá rộng, sắp đặt như một lớp học, có bảng đen và có những bàn học cho trẻ con. Khoang bên cạnh dùng làm nhà Nguyện, cũng có những hàng ghế dài, và một bệ thờ, trên có hình một cây Thánh giá với Chúa bị đóng đinh trên đó. Còn khoang cuối, nhỏ hơn, thì dùng làm nơi chứa những đồ lặt vặt... Nói chung, tất cả đều rất đơn sơ, mộc mạc.... Trên thuyền chỉ có một ông già đang lúi húi vá lại những lưới đánh cá bị thủng. Ông lão ngược lên nhìn khách mới đến, khuôn mặt chột tươi lên khi nhận ra lão Nhị. Chưa kịp lên tiếng, lão Nhị đã chào hỏi trước:

– Ông Nụ có khoẻ không? Dạo này sao rồi? Trong làng có gì lạ? (đổi giọng) Hôm nay, có vị ni cô muốn đến thăm, ta đưa nàng đến cho biết làng của lão đây.

Lão Nụ buông chiếc lưới cá xuống, khuôn mặt nhăn nheo ươm lên một nụ cười. Đôi mắt long lanh đầy niềm vui:

– Chào ni cô, đây là lần đầu tiên làng này mới có một vị tiểu ni cô ghé qua. (Ông cống quýt nhìn quanh như tìm kiếm rồi tặc lưỡi). Chúng tôi

không có ghế ngồi đàng hoàng, ngoại trừ phải vào nhà Nguyện hoặc phòng học. Xin ni cô cứ ngồi đại xuống đám dây thừng kia vậy!

Công chúa chấp hai tay trên ngực như một búp sen:

– A Di Đà Phật! Xin lão cứ tự nhiên, cháu ngồi đâu cũng được mà...

Chuyện vẫn khoảng một lúc thì công chúa biết được sự sinh hoạt của làng. Vì họ phải đi theo dòng cá, nên đời sống của họ lúc nào cũng lên đênh trên sông nước, ít khi vào đất liền. Hàng tháng, có một cha xứ chèo thuyền ghé qua để giảng đạo, làm lễ, và thường hay có một số dân buôn bán từ đất liền đem những thực phẩm cần thiết ra trao đổi. Họ cũng có “trường học” cho trẻ em do một cô giáo trẻ phụ trách, lớp học chỉ khoảng bốn tiếng cho mỗi ngày vào buổi sáng. Tiền học trả theo một giá cả rất khiêm nhường, tượng trưng, tùy theo khả năng của từng gia đình. Nói cho cùng, phần đông, những người làm việc như vậy đều làm với một tâm thiện nguyện, muốn giúp đỡ, tiền công chỉ để trả chi phí cho một đời sống tối thiểu cần thiết mà thôi...

Đang chuyện vẫn thì bỗng nghe lao xao tiếng cười nói của một đám trẻ. Phóng tầm mắt nhìn ra dòng sông, hóa ra đó là một chiếc ghe bầu nhỏ, trên có khoảng 7, 8 đứa trẻ con mình trần trụi

trụi, chúng đều cùng có một màu da đen bóng, đang nắm tay nhau, quây chung quanh một thiếu nữ và hát lên những bài dân ca trẻ thơ rất trong sáng...

Ghe vừa cặp thuyền, lũ trẻ buông tay, nhảy ào lên thuyền công chúa đang đứng, chiếc thuyền chòng chành vì bị động, công chúa vội bám lấy thành thuyền, nhưng cặp mắt không rời người thiếu nữ... Nàng trông rất trẻ, tươi mát như thiên thần. Nàng có một nụ cười rạng rỡ, trong sáng, sống mũi thẳng, cặp mắt long lanh như sẵn sàng chia sẻ những niềm vui. Nàng khoác trên người một chiếc áo cánh trắng, nhìn xa cứ ngỡ như một loài chim biển với đôi cánh trắng chao nghiêng...

Thiếu nữ nhẹ nhàng nhảy thoát lên mạn thuyền, đảo mắt một vòng và dừng lại phía công chúa. Lão Nụ vội vã giới thiệu:

– Cô giáo hôm nay thật có duyên được yết kiến với vị tiểu ni cô đây, thật hay quá. (Ông quay sang công chúa giới thiệu) Đây là Như Ngọc, cô giáo mới từ đất liền tình nguyện đến dạy học cho đám trẻ trong làng đã được non tháng nay (tặc lưỡi). Thật ra, một đời sống lênh đênh trên sông nước thế này, chúng tôi cũng khó kiếm được một vị nào tình nguyện làm những chuyện như vậy. Các cô giáo, thầy giáo trước, chẳng ai làm được quá một tuần. Hy vọng, cô Như Ngọc sẽ ở lại đây lâu dài hơn...

Thiếu nữ nhẹ nhàng nói:

– Ông Nụ thật khéo lo xa. Cháu đã nguyện là sẽ ở đây cho đến khi không còn ai cần đến cháu nữa...

Lời nói tuy nhẹ nhàng, nhưng kiên quyết. Công chúa nghe qua thấy lòng nảy sinh niềm kính phục. Cô giáo Như Ngọc cũng bắt chước thái độ của một vị ni, chấp tay trước ngực như một búp sen, cúi chào công chúa, rồi với thái độ khiêm cung lễ phép vừa phải, nàng xin phép được ra với bầy trẻ để bắt đầu cho một buổi học...

Lão Nhị đưa Công chúa trở về thuyền, rồi nói:

– Bây giờ vẫn còn sớm, nếu ni cô còn muốn đi thăm một vài người trong làng, ta sẽ sẵn sàng đưa cô đi.

– Xin phiền lão thêm ít nữa. Ta muốn ghé qua và tiếp xúc thêm một vài người dân trong làng...

– Được, vậy ta đi thôi!

Công chúa xuống thuyền. Hình ảnh cô giáo trẻ vẫn bám chặt vào tâm thức nàng. Tự hỏi, làm thế nào để một người con gái, đầy tuổi xuân, xinh tươi lại có thể hy sinh cả đời mình cho một cuộc sống buồn tẻ đến thế được? Nhìn người rồi ngẫm đến ta, công chúa thấy đời sống mình thật ích kỷ, vô nghĩa hết sức. Nàng bỗng cảm thấy hổ thẹn khi nhìn xuống chiếc áo mình đang mang, chiếc áo

của một vị ni, nói lên một đời sống đạo hạnh, vị tha và tận tụy vì kẻ khác. Nhưng nàng đã làm được gì? Chẳng được gì cả! Ôi... ôi... ta quả thật đáng trách!

Tiếng lão Nhị đánh tan đi những tư tưởng luẩn quẩn tự trách của Công chúa:

– Ta đến thăm “ngôi nhà” này nhé...

Thuyền của công chúa đậu lại gần với một chiếc ghe bầu cũ kỹ. Trên có người đàn bà và ba đứa con thơ. Tất cả đều có một làn da sạm nắng. Lúc đó đã gần đúng Ngọ. Người đàn bà đang lúi húi nấu cơm. Nhìn qua, bữa cơm rất đạm bạc, chỉ có một nồi cơm trắng, một con cá chiên tươi và một chút chao tương. Thấy có khách ghé thăm, người đàn bà vội vã quệt hai bàn tay vào cái váy đen nhàu nát đã bạc màu. Công chúa nhìn mục ái ngại, không biết cái váy của mục có dơ hơn đôi tay mục không. Tuy vậy, người đàn bà rất hiếu khách, mục ra đứng tận ngoài khoang đón khách.

– Chào bà, (công chúa lên tiếng trước) tôi là khách phương xa muốn ghé thăm. Hy vọng không làm phiền bà.

– Không, không... (người đàn bà xoa tay lia lia) không phiền gì đâu. Chúng tôi sống trên sông nước thế này cũng rất nhớ đất liền, nên thỉnh thoảng khi có người tới thăm, chúng tôi rất thích. Nếu ni cô không ngại, xin ở lại dùng cơm trưa được chăng? Chồng tôi cũng sắp về tới giờ.

Công chúa vội xoa tay từ chối:

– Không, không... chúng tôi chỉ ghé thăm một chút rồi đi ngay...

Nhìn “ngôi nhà” với ba mẹ con đang ở, công chúa thực sự ái ngại cho sự bần cùng, cơ cực của dân trong làng. Nàng cảm thấy lòng mình dấy lên một nỗi buồn bã lạ thường, nhất là sự bất lực không thể làm gì khá hơn cho đời sống họ. Sự buồn bã mãnh liệt đến độ nàng chỉ muốn khóc. Công chúa nhìn người đàn bà, dè dặt hỏi:

– Bà ở đây có cảm thấy vui thích không? Bà có hài lòng với đời sống hiện tại không? Nếu có được một điều ước thì bà sẽ ước điều gì?

Công chúa hỏi một loạt, người đàn bà ngơ ngác nhìn công chúa một giây. Đôi môi thâm đen không son phấn, khuôn mặt hơi tẻ vì đôi lông mày quá thưa, quần áo xóc xếch bạc màu. Người đàn bà nở trên môi một nụ cười mộc mạc:

– Ni cô hỏi thì thực tôi cũng chẳng biết trả lời sao cho thỏa. Chúng tôi đã sống thế này từ đời cha ông rồi, chẳng biết được một đời sống nào khác để so sánh là thích cái này hơn hay cái kia kém. Thỉnh thoảng có được vào đất liền, cũng cảm thấy thích đấy... Nhưng hình như lại không thấy hợp, nên lại trở về với sông nước.

Nghe người đàn bà nói thế. Công chúa chỉ biết im lặng, ngậm ngùi...

Từ đó cho đến khi về bờ, công chúa không nói thêm lời nào nữa, nàng cứ nghĩ đến đời sống cơ cực của người dân trên thuyền (mà không biết mình đang cơ cực). Đến sự chịu đựng rất kiên trì với những thiên tai, bệnh hoạn v.v... Đến việc làm bất vụ lợi và không giới hạn của cô giáo trẻ, đến tuổi già còm cõi của lão Nụ v.v... Lòng nàng dấy lên một tình thương vô cùng tận, cùng lúc cảm thấy mình thật bé nhỏ, chẳng làm được một chút gì so với những việc thiện nguyện của những người bình thường khác đã và đang làm. Càng nghĩ, công chúa càng thấy buồn bã, nước mắt cứ tuôn như mưa...

Chương 10: Công chúa đại náo bến sông

Sáng hôm sau, Ếch choàng thức dậy, thấy công chúa đang ngồi trên giường xếp lại bộ áo lam, đôi mắt vẫn còn sưng vì trận khóc hôm trước, khuôn mặt nghiêng nghiêng, buồn buồn. Nàng mặc lại trên người bộ áo hán tử hôm nào. Ngạc nhiên, Ếch hỏi:

– Ô hay... sao công chúa lại không mặc đồ ni cô nữa?

– Ta nghĩ không nên. Vì tuy “chiếc áo không làm nên thầy tu”, nhưng ít ra nó cũng mang một

ý nghĩa linh thiêng của nó. Một người khoác lên chiếc áo này, thì ít nhiều gì cũng đã nhận giới của một vị Đạo Sư, và tu hành theo những giới luật của họ. Còn ta, một kẻ chưa thọ một giới cấm nào, nhần đến cả năm giới cấm của một cư sĩ tại gia cũng không có. Nay ngang nhiên khoác chiếc áo này, thọ sự cúng thí của các tín chủ thì thực... không ổn chút nào. Đối với ta, dù là một chiếc áo lam, nhưng cũng mang nhiều ý nghĩa của nó. Ta cảm thấy mình chưa xứng đáng để mặc chiếc áo này...

Nghe công chúa nói vậy, Ếch im lặng một lúc rồi thông thả nói:

– Công chúa nói vậy cũng phải. Ta cũng không dám ép... Trở lại thành hán tử có lẽ vui hơn. Công chúa sẽ không còn bị lấn cấn bởi ý nghĩa của chiếc áo tu hành ấy...

Công chúa đã xếp xong chiếc áo lam, để ngay ngắn trên giường, kèm thêm vài nén bạc. Lúc đó, trời còn rất sớm, sương vẫn còn đọng trên các tàn lá. Thành phố yên lặng như một thành phố chết. Nàng để vài vật dụng cần thiết vào trong một tay quải rồi cùng Ếch rời quán trọ...

Họ đi mãi miết dọc theo dòng. Ngày đi, đêm nghỉ. Khoảng chừng mười ngày đường thì đến một nơi rất trù phú...

Đó là một thành phố lớn nằm ngay ven sông. Dân cư đông đúc, hàng quán dựng đầy. Nơi nơi,

mọi chốn, người nô nức qua lại như mắc cửi. Công chúa và Ếch nhập vào dòng đời xuôi chảy đó, lang thang trên từng con đường, trên từng khoảng sông rộng....

Về đêm, thành phố rực những bóng đèn, nhất là trên mặt sông nhấp nhô, có từng đoàn thuyền rồng trang trí rất đẹp mắt, cộng thêm những dây đèn được thắp đầy theo mạn thuyền. Nhìn xa trông như những con rồng sáng rực. Trên thuyền vọng ra tiếng nhạc du dương tịch... tình... tang...

Công chúa chỉ tay về một chiếc thuyền khá lớn, nằm tách khỏi bờ khoảng nửa dặm về phương nam và reo lên:

– Ô kìa, họ trang hoàng hết như chiếc thuyền rồng của vua cha ta. Có điều không được lớn và nguy nga bằng. (cười khanh khách) Lại còn có tiếng nhạc réo rắt nữa, ta hãy lên đó chơi một chuyến chẳng?

Vừa nói, nàng vừa khoa chân xuống bến. Một số ghe nhỏ thấy khách đều đổ dòn mời mọc, đón chào. Công chúa khoa chân nhảy tót lên một chiếc ghe, tảng lờ lời nhắc nhở của Ếch đang nói khẽ bên tai:

– Ta nghĩ công chúa phải cẩn thận. Chỗ đông người thế này dễ bị lộ diện lắm đấy!

– Ếch cứ hay lo xa. Từ đây về hoàng cung xa lắm rồi, đâu có ai biết ta ở đây mà sợ. (cao giọng,

quay qua lão chủ ghe) Lão đưa ta tới chiếc thuyền rồng lớn nhất đằng kia nhé...

– Được... Xin công tử 20 xu.

– Há?

– Hai mươi xu! Lão nhắc lại. Rồi cao giọng giải thích. Ở đây, chúng tôi lấy tiền trước khi chèo.

Công chúa lục trong áo lấy ra một chút bạc vụn, nàng dốc ra đưa cho lão chủ ghe:

– Từng này có đủ hai mươi xu không?

Lão chủ ghe mắt sáng lên:

– Nhiều lắm rồi... Ta không có tiền thối đâu. Công tử trả công cho ta hết từng này sao?

– Không, ta cần một chút để lên thuyền chơi nữa, lão hãy lấy đủ số lão cần mà thôi...

Lão chủ ghe cuống quýt:

– Phải ... phải... chỉ lấy đủ số cần thôi....

Nói rồi, lão lấy luôn một nửa, giao lại cho công chúa một nửa. Dù người ngu đến đâu cũng biết gã lấy tiền công quá đắt. Từng đó bạc lão có thể đổi thành mấy ngàn đồng. Công chúa biết vậy, nhưng cũng lờ đi, để cho lão ăn gian mình. Nàng nhìn thấy vẻ sung sướng hiện trên nét mặt lão chủ ghe, nàng cũng đậm sung sướng lây.

Chiếc ghe len lỏi trong những chiếc ghe khác nhấp nhô trên mặt sông, thoáng chốc đã cập vào mạn thuyền rồng lớn. Một số ả đào đơn đả te

tái chạy ra mời mọc. Công chúa theo những bậc thang lên thuyền. Nhìn thoáng, trên thuyền phần đông là những công tử nhà giàu, thích hưởng thụ. Họ uống rượu, ca hát và cười hô hố với các kỹ nữ. Từ xa, lạch bạch một mù đàn bà tuổi hơn tứ tuần, trang điểm lòe loẹt, cặp mắt hơi giảo hoạt, xun xoe bước tới, cung tay như một lời chào:

– Mời vô.... Mời vô! Xin vào hẩn trong thuyền, tha hồ cho công tử lựa chọn. Mấy hôm nay, thuyền chúng tôi mới có thêm một vài ả đào rất đẹp, lại biết ca ngâm rất giỏi. Vị nào sành điệu cũng muốn nàng ca hát cho. Xin vào đây... vào đây... thưởng thức...

Theo chân, công chúa bước hẩn vào khoang thuyền, chiếc thuyền khá rộng, xếp thành nhiều chiếc bàn nhỏ, trên bày cơ man nào là thức ăn và rượu. Mỗi bàn đều có một hoặc hai gã hán tử vừa ăn uống vừa lơ mơ bên cạnh những ả đào đàn ca, hát xướng. Tù theo túi tiền mà tiệc rượu được bày ra nhiều hay ít, ngon hay dở, ả đào đẹp hay xấu. Tự chung, ai cũng có vẻ vui vẻ, say sưa...

Công chúa nhét vào tay mù đàn bà một thỏi vàng, nói khê:

– Ta là khách phương xa, muốn đến đây coi qua cho biết. Mụ có mục gì hay nhất thì hãy đem ra cho ta coi thử.

Thấy vàng, mù đổi ngay thái độ tỏ ra cực kỳ cung kính, lưng mù cong hẩn xuống, mù vội vã đưa

công chúa vào một cái bàn sang trọng nhất còn trống bên góc, hân hoan nói:

– Công tử khỏi lo, để già này chu toàn cho, bảo đảm tối nay công tử sẽ rất hài lòng... (cao giọng gọi lớn). Hãy gọi Ý Nhi ra cho ta nhé. Có vị Công tử đây tới tìm...

Một tì nữ rụt rè thưa:

– Dạ, thưa má. Ý Nhi đang tiếp người khác rồi... Má có muốn gọi ai khác không?

Ngạc nhiên, mù hỏi:

– Ý Nhi đang tiếp ai thế?

– Thì cái lão thương gia béo phệ ngày hôm qua ấy mà!

–Ồ... để ta lo!

Nói rồi, mù te tái quay qua công chúa, nhe răng cười xin lỗi rồi rít. Mụ ấn nàng ngồi xuống bàn, xoa tay, cười ỏn ẻn với một bộ mặt cầu tài rất nhà nghề:

– Công tử có muốn “chơi nổi” tối nay không? Ta còn một cô, tên là Tiểu Quỳnh, nàng rất đẹp, hát rất hay, đàn cũng rất giỏi. Nàng lấy hơi dặt, và nhất là nàng chỉ hát cho người nghe vui thôi, không làm bất cứ “chuyện gì” khác. Nếu công tử bằng lòng, ta sẽ mời nàng ra đây đàn cho công tử thưởng thức...

– “Chuyện gì khác” là chuyện gì thế? Công chúa thắc mắc hỏi lại.

Mụ hơi khựng lại một chút khi nghe công chúa hỏi câu ngớ ngẩn đó. Rồi như chợt hiểu, bỗng cười giả lả:

– Ta đoán, có lẽ đây là lần đầu công tử đi chơi... Vậy thì tốt lắm, Tiểu Quỳnh xứng đáng để được ngồi cùng bàn hát cho công tử nghe. Những “chuyện khác” kia thì... thôi, để dịp khác nhé... Đêm còn dài, còn lắm chuyện để chơi mà...

Nói rồi, thoát cái, mụ biến mất qua một bức rèm mỏng. Khoảng mười phút sau, mụ trở lại, đằng sau là một thiếu nữ dáng mảnh khảnh thong thả bước theo chân.

Đó là một nàng thiếu nữ khoảng đôi mươi. Đôi mắt to đen, ngậy thơ trong sáng, khuôn mặt hơi xanh, với đôi môi đỏ thắm làm nổi bật làn da trắng mịn ít son phấn. Nàng vừa bước vào khoang thuyền, tươi mát như một đóa hoa nổi bật lên trên tất cả các loài hoa biết nói. Mọi người, không ai bảo ai, đều ngưng chuyện trò và dõi mắt theo những bước chân đi, từng bước nhỏ như bước chân chim sẻ. Trên tay, nàng ôm một cây đàn tranh. Ngừng lại nơi bàn công chúa đang ngồi, nàng thong thả đặt chiếc đàn trên bàn, khẽ nghiêng người chào công chúa, miệng mấp máy:

– Tiểu nữ tên Tiểu Quỳnh. Rất hân hạnh được hầu chuyện và ca hát cho chàng đêm nay. Nhưng xin nói trước, Tiểu Quỳnh chỉ ca hát cho người mua vui, và không hề biết uống rượu, xin chàng đừng ép...

Giọng người con gái trong và nhẹ như tơ. Công chúa im lặng, lòng tự hỏi, tại sao một đóa hoa tinh khiết đến dường này lại lạc loài nơi đây? Nàng là ai? Cơ duyên gì lại bị sa vào chốn bùn nhơ này? Tuy có nhiều câu hỏi về người thiếu nữ, nhưng công chúa cũng tể nhị, im lặng và tôn trọng lời yêu cầu của nàng, thong thả đáp:

– Xin nàng đừng lo. Ta chỉ muốn nghe nàng hát, nếu không được cùng nàng đối ẩm trong đêm nay cũng chẳng sao. Bình sinh, thú thật, ta cũng chưa.... uống rượu bao giờ!

Nghe công chúa nói thế. Tiểu Quỳnh cười khúc khích cho sự thành thật của một gã hán tử mới đi chơi lần đầu, nàng cảm thấy cởi mở hơn, đề nghị:

– Vậy công tử có muốn ta hầu rượu cho công tử uống thử chẳng?

– Được vậy thì rất tốt!

Nghe công chúa nói vậy, Ếch bỗng chột dạ, vội vàng nhắc khẽ bên tai:

– Công chúa chớ nên uống rượu, ta nghĩ không nên đâu!

Tuy nghe lời nhắc nhở của Ếch, nhưng công chúa cứ vờ đi. Nàng yên lặng, ngắm nhìn đôi tay ngọc với những ngón son hồng đang rót rượu. Màu trắng của rượu giống như màu nước trong. Công chúa đỡ lấy chén và ngửa cổ làm đánh ực một lần

cạn ly... Chất rượu cay xè trong cổ họng làm công chúa nhăn mặt, nàng có cảm tưởng một dòng chất lỏng, nóng đi từ cổ chạy thẳng xuống ruột, đồng thời bốc lên đầu, làm cho nàng choáng váng...

Công chúa đặt ly rượu cạn xuống bàn. Đôi mắt long lanh nhìn Tiểu Quỳnh:

- Ta đang đợi nàng hát đây!
- Được!

Tiểu Quỳnh đặt đàn lên đùi, dạo lên một tiếng ngân... Tịch... tình... tang... Rồi nàng cất giọng hát:

*Đời như dòng sông nhỏ,
Chia những nhánh lao xao,
Hạt tương tư em kết,
Thành hoa đóm trên cao...
Em gieo trồng Hạnh-Phúc,
Trên môi ngát thương yêu,
Tình như một điệp khúc,
Theo dòng đời liêu xiêu....*

Tiếng hát ngưng tự lúc nào, nhưng âm vang vẫn còn lảng vảng đâu đây... Tiểu Quỳnh lại rót thêm chén rượu khác cho Công chúa. Không một chút do dự, công chúa nâng ly uống cạn... Chất rượu như chấp cánh bay lao xao trong thân thể, nàng nghe đầu óc choáng váng, lòng như cõi mở hơn... Nàng cảm thấy dường như thân thể mình

cũng hòa tan vào chất rượu trong người, bỗng bình, lơ lửng nhẹ nhàng như trên vai có đôi cánh thiên thần đang lao đao chấp cánh. Nàng gần như quên mình đang cải nam trang, cười khúc khích với Tiểu Quỳnh, tâm sự:

– Lâu lắm rồi, ta chưa hề gặp được một người bạn gái nói chuyện cởi mở như hôm nay... Tiểu Quỳnh, nàng có muốn cùng ta về. Ta sẽ nói cha ta muốn nàng làm hầu cận của ta chẳng?

Câu hỏi của công chúa làm cho Tiểu Quỳnh bỗng trở nên khó chịu, nghĩ rằng, gã hán tử này, trông có vẻ đẹp trai, học thức thế mà mới uống có hai ly nhỏ đã dờ mòi cợt nhả với phụ nữ. Tiểu Quỳnh cau mày, nghiêm giọng:

– Không! Ta chẳng muốn đi đâu và hầu hạ cho ai hết... Ta chỉ ở đây một thời gian ngắn rồi đi thôi!

– Vậy sao? (Công chúa ngạc nhiên hỏi) Ở đây vui quá sao nàng lại bỏ đi? (đổi giọng gần như ra lệnh – trở lại đúng phong tư của con nhà quý tộc) Hãy đưa ta cây đàn tranh. Lâu lắm rồi, ta chưa chơi lại loại đàn cổ này. Cha ta thường rất hài lòng và khen ta đánh hay, để ta gảy vài khúc cho nàng nghe...

Tiểu Quỳnh trao đàn cho công chúa. Đôi tay lướt trên những dây đàn tạo nên một chuỗi âm

thanh rợn rã... Đôi môi tươi thắm nõn miệng cười. Công chúa bắt đầu cất tiếng ngâm:

*Xuân khứ bách hoa lạc
Xuân đáo bách hoa khai,
Sự trục nhân tiên quá,
Lão tòng đầu vị lai...
Mạc vị xuân tàn hoa lạc tận
Đình tiền tạc dạ nhất chi mai.
(Xuân đi trăm hoa rụng,
Xuân đến trăm hoa cười,
Trước mắt việc đi mãi,
Tuổi già giờ đến rồi...
Đừng tưởng xuân tàn, hoa rụng hết,
Đêm qua sân trước một cành mai.)¹*

Công chúa lại cười khanh khách, hơi men dâng lên làm nàng quên hết cả ý tứ, quên hẳn mình đang cải nam trang. Chát men chạy trong cơ thể làm nàng cảm thấy nóng nực, nàng úp mặt vào lòng bàn tay cho tỉnh và khẽ hát đầu, tấm khăn bịt đầu rớt xuống, mái tóc óng ả xỏa xuống ngang vai, nàng hiện nguyên hình với đầy đủ phong tư của một cô công chúa trong quý tộc hoàng gia...

Tiểu Quỳnh và cả thực khách trên thuyền “ò” lên một tiếng lớn. Dưới mắt họ, một thiếu nữ kiều diễm như vừa đổi xác, tuy thân vẫn còn mặc chiếc áo hán tử, nhưng khuôn mặt cực kỳ diễm lệ, đôi

¹ Thơ của thiền sư Mãn Giác, bản dịch của Ngô Tất Tố.

mắt long lanh và đôi má hồng lên vì rượu... Tuy nàng hơi chệnh choáng say, nhưng ai cũng nhận ra đó chính là nàng công chúa đã bị mất tích mấy tháng qua...

Nhưng vì chệnh choáng men say, công chúa không hề biết tông tích mình đã bị lộ. Khuôn mặt hơi nghiêng nghiêng, nàng lại khảy lên tiếng đàn. Lần này, tiếng đàn mang một âm hưởng trầm buồn, như muốn chuyên chở một niềm tâm sự tha thiết nào đó... Giọng nàng nhẹ, bay lãng đãng trong không gian:

*Anh là trăng đáy nước,
Chỉ cách một mặt hồ,
Đêm qua, mưa về muộn,
Bóng vờ ngàn sao trôi ...
Đây tờ kinh Bát Nhã,
Ngàn đời một chữ “Không”
Lá Bồ Đề em lượm,
Thơm ngát mùi mặt ong...¹*

Dứt lời ngâm, công chúa búng tay trên phím đàn, một tiếng “bong” vang lên chát chúa. Thì ra, một sợi dây đàn đã đứt....

Bỗng, từ góc phòng, một hán tử vụt tới bên công chúa, một chân quỳ gối, bàn tay trái nắm chặt lấy cổ tay phải của nàng như một gọng kìm:

¹ Thơ Bút Chì.

– Xin công chúa tha tội cho sự vô phép. Tiểu nhân xin đưa công chúa về kinh...

Nói rồi, không cần biết công chúa có bằng lòng hay không, hấn nâng bổng công chúa vác lên vai...

Công chúa vùng vẫy, la lớn:

– Buông ta ra... buông ta ra Người đã nhận lầm người rồi!

Hấn vẫn mặc kệ, không thèm để ý đến sự phản đối của công chúa, xoay lưng định phi thân về phía cửa chính. Vừa lúc ấy, như một cái hoa mắt, một người bịt mặt bỗng xuất hiện, gã mặc một bộ quần áo chèn màu đen, lướt tới, nhấc bổng công chúa khỏi vai gã hán tử. Hán tử cũng không vừa, gã hươi tay tung một cú đấm về phía kẻ bịt mặt, đối phương vội tung người lên cao tránh cú đấm ngàn cân, thuận chân đạp gã hán tử ngã chúi xuống đất rồi xoay người, phi thân mang theo công chúa lao ra phía ngoài cửa chính. Nhưng hán tử cũng không vừa, tuy bị ngã chúi, hấn cũng có thể đứng dậy ngay được và rút nhanh cây kiếm ngang hông, nhưng hấn không thể phóng kiếm vào kẻ bịt mặt, vì sợ đâm phải công chúa đang vùng vẫy trên vai. Hấn hươi kiếm chệnh chếch nhắm vào đôi chân kẻ bịt mặt đang phóng ra phía cửa, hét lớn:

– Đứng lại!

Nhưng dường như kẻ bịt mặt không coi gã hán tử ra gì. Như một trò đùa, gã xoay người, khẽ búng ngón tay, một thứ ám khí bay vèo tới thanh kiếm. Sức bắn ám khí quá mạnh làm cho gã hán tử phải lão đảo, cảm tưởng lòng bàn tay gần như bị xoạc, thanh kiếm bay cắm thẳng vào cây cột phía bên trái...

Mọi người cùng la lớn:

– Có thích khách... có thích khách!

Cả thuyền nhốn nháo hấn lên, còn gã hán tử toàn thân vẫn còn bị chấn động bởi sức bắn, hấn quay lại những người cận vệ còn đang nhốn nháo ở góc phòng, gào lớn:

– Hãy gọi vệ binh đến bao vây khắp khu vực này...

Nói rồi, hấn cũng phi thân ra phía cửa chính, nhưng đã quá trễ. Kẻ bịt mặt đã thoát ra đến bong thuyền, nhảy rất nhịp nhàng xuống những chiếc thuyền nhỏ, thoăn thoắt, dẻo dai như người nhảy múa trong đám xiếc, thoáng chốc đã lên được đến bờ và mất hút trong màn đêm đen thẫm...

Chương 11: Hành hương

Kẻ bịt mặt gia tăng tốc lực, mãi miết chạy biến vào cánh rừng thưa gần mé sông. Trên vai, công chúa vẫn giãy giụa, hai cánh tay nàng đập đùng đùng vào lưng kẻ lạ:

– Buông ta xuống ngay lập tức, kẻo không người sẽ mất đầu đó!

Kẻ bịt mặt vẫn nín thinh, không nói lời nào, cầm đầu chạy miết, cho đến khi con trăng bắt đầu ngả bóng thì hắn mới chạy chậm lại, nghe ngóng xem có bước chân nào đuổi đằng sau mình không. Không gian yên lặng như đêm đen, lúc đó hắn mới thở phào nhẹ nhõm. Trên vai, không còn nghe công chúa la hét, giãy giụa nữa, có lẽ nàng đã ngủ. Hắn từ từ ngừng lại, đặt nàng nằm xuống bờ cỏ xanh mượt...

Dưới bóng trăng chênh chếch. Khuôn mặt công chúa lồ lộ đẹp như ngọc. Đôi mắt nhắm nghiền với hàng mi cong vút, đôi môi đỏ thắm hé mở như đang mỉm cười. Một vài sợi tóc mai lòa xòa bết trên trán... Gã ngậy ngất nhìn và tưởng rằng mình đang nằm trong mộng, hoặc đang nhìn ngắm bức tranh của một tiên nữ nào đó trên các tầng trời... Gã từ từ gỡ tấm khăn đen che mặt, để lộ ra một khuôn mặt rất quen thuộc với công chúa. Đó chính là... Éch.

Sáng hôm sau, công chúa thức dậy. Nàng cảm thấy đầu nhức như búa bổ, cổ họng khô khát. Ánh nắng chiếu qua những kẽ lá rung rinh. Nàng ngồi nhồm dậy, ngơ ngác, không biết mình đang ở đâu. Nhìn thấy Éch đang ngồi dưới gốc cây đối diện. Chàng chẳng nói một lời, chỉ nhìn công chúa với nụ cười lung linh, hóm hỉnh. Công chúa lão đảo ngồi dậy. Loáng thoáng trong tâm thức, nàng nhớ lại câu chuyện đêm qua. Trí nhớ như những mảnh vụn rời rạc, chấp vá lại thành một hình ảnh méo mó, nhạt nhòa... Nàng chỉ nhớ đêm qua uống mấy chén rượu nhỏ, đang vui, bỗng dưng có sự nhốn nháo xảy ra chung quanh, không gian trước mắt nàng bỗng xoay vòng vòng, rồi tiếng người la hét... tiếng chạy dồn dập của những bước chân... Sau đó, hình như nàng thiếp đi và không còn nhớ gì nữa...

Biết mình có lỗi, Công chúa rụt rè hỏi:

– Éch cười ai thế?

– Thì cười Công chúa chứ ai!

– Tại sao lại cười ta?

– Tối hôm qua, công chúa làm cho thiên hạ nhốn nháo, còn ta thì có được một trận cười muốn nẻ ruột!

– Ta đã làm gì? Chuyện gì xảy ra đêm qua vậy?

– Thì công chúa đại náo bến sông thôi. Suýt nữa phải bị cái gã hán tử mặt bì vác đem về cung

rồi đấy. May sao, ta nhanh tay... lượm lại được. Nếu không chắc giờ này công chúa đang ở trong cung, chờ mẩu hậu cho một trận đòn nát đít rồi! (đổi giọng, trách nhẹ nhàng). Công chúa chẳng bao giờ chịu nghe lời ta, ta đã nhắc nhở nhiều lần, nhưng cứ ham vui, chẳng lý gì đến nữa....

Nghe lời trách móc của Ếch. Công chúa im lặng nhận lỗi. Nàng vốn là một cô công chúa ngoan, được mẩu hậu giáo dục rất kỹ lưỡng, nên có lỗi thì nhận ngay. Ếch nhìn nàng, cảm thấy thương hại nên đổi giọng:

– Đây là lần thứ hai chúng ta bị phát hiện. Triều đình có thể đã lần được vết đi của chúng ta rồi.... Ta nghĩ, từ giờ về sau, chúng ta phải rất cẩn thận, vì triều đình sẽ tung hàng loạt thám tử chìm ở khắp mọi nơi, trà trộn trong đám dân để tìm vết tích của Công chúa đó.

– Vậy bây giờ ta phải làm sao? Lo lắng, công chúa hỏi

– Chẳng làm sao hết. Mình chỉ nên cẩn thận chút thì hơn... (đổi giọng). Công chúa thấy trong người ra sao? Có mệt không? Đem qua, vì lần đầu uống rượu, nên chỉ uống hai chén nhỏ đã gần như bị gục ngay rồi! Chắc hôm nay, công chúa mệt lắm nhỉ. Có cần nghỉ lại đây vài ngày trước khi khởi sự đi tiếp không?

– Ta chỉ thấy khát và cơ thể thì mỏi nhừ... Có lẽ nên nghỉ lại đây nửa ngày. Chiều nay mình có thể lên đường được rồi!

– Vậy thì tốt lắm!

Nói rồi, Ếch đi hái một ít trái cây có chứa nhiều nước cho công chúa ăn. Sau đó ép nạng phải nghỉ ngơi thêm trước khi tiếp tục cuộc hành trình. Công chúa ngoan ngoãn nghe lời Ếch. Nàng ngồi dựa vào thân cây sồi, bắt Ếch phải kể chuyện cho nàng nghe. Ếch có một giọng nói rất quyến rũ và có duyên, dù loại truyện cổ tích của con nít mà nàng đã từng nghe nhiều lần hồi còn bé, nhưng qua giọng kể của Ếch cũng rất hấp dẫn. Còn chuyện người lớn thì càng thú vị hơn. Ếch thường kể cho nàng nghe những chuyện tình ở các tầng trời, những sinh hoạt của các Thiên chúng, như ăn, uống, ngủ nghỉ và Tình Yêu. Lần nào cũng vậy, Công chúa đều nghe một cách rất say sưa...

Họ ở nán lại trong cánh rừng thưa cho đến sáng hôm sau mới khởi sự lên đường...



Đi thêm vài ngày đường thì đã ra khỏi cánh rừng. Họ đi dọc theo con sông chính. Một buổi sáng thì vào một khu thị tứ thưa thớt, xa xa có một ngôi chùa nhỏ. Thấy một đoàn người đang đứng xếp hàng rất trật tự, phần đông những người này

đều im lặng và suy tư. Một số trên tay đang lần tràng hạt và miệng mấp máy cầu nguyện... Trái với những người dưới phố. Họ không có vẻ gì vội vã, hối hả. Lại gần hỏi thăm, mới biết đó là đoàn người đang xếp hàng đi hành hương. Bên mé sông đã có hai chiếc thuyền lớn đậu sẵn...

Công chúa hớn hờ, reo lên:

– Ếch ơi.... Chúng ta cũng đi hành hương.

– Được! Vậy ta hãy xếp hàng theo họ nhé...

Công chúa móc trong túi một ít bạc vụn, đem đổi thành tiền và cũng xếp hàng. Nàng mon men, hỏi một cụ bà đứng trước:

– Bà ơi. Có phải bà đang xếp hàng để đi hành hương đấy không?

– Phải, nhưng công tử đã có vé chưa?

– Chưa, cháu phải mua vé ở đâu?

– Đáng lý là công tử phải mua vé từ trên chùa tuần trước rồi cơ, để họ còn sắp xếp. Không biết công tử đi ngang xương thế này có còn chỗ cho công tử không. Công tử ra hỏi vị ni cô mặc áo vàng xem có giúp được gì không?

– Cám ơn bà.

Lòng hồi hộp, chỉ sợ không đi được, công chúa ra hỏi ni cô:

– Ni cô có còn vé cho tôi không?

– Công tử đi mấy người?

– Một người và một Ếch.

– Hên cho công tử quá, có một bà cụ vì yếu kém nên không đi được. Còn một chỗ cho công tử đây. Ếch thì không tính....

Phải mất thêm mấy tiếng xếp hàng mới xong thủ tục.

Mọi người lục tục xuống thuyền, khoang thuyền rất rộng, sắp từng hàng ghế từ đầu khoang đến cuối khoang. Khi tất cả yên vị thì trời đã tối. Vị ni cô trẻ đem những phần ăn chay phân phát cho mọi người. Phần đông, ai nấy ăn uống trong yên lặng, có một số cụ già nói chuyện thì thảo với nhau bằng những giọng rất nhỏ... Công chúa bẻ vụn một vài miếng bánh nhỏ đặt lên lòng bàn tay đưa cho Ếch, rồi cũng se sẽ cắn lấy một miếng.

Trong ánh trăng mờ mờ xuyên qua khoang thuyền. Ếch thấy nàng thật hiền hòa, đôi mày (giả) đậm, làm thành một nét rất vụng về trên khuôn mặt làm trái ngược hẳn với sống mũi thanh tú. Những lúc nàng giận, cũng như những lúc vui, Ếch đều thấy ở nàng một hình ảnh rất... khó quên.... Gần cả mấy tháng trời cùng lăn lóc với nhau, cùng chia sẻ những niềm vui, nỗi buồn... Ếch không còn muốn xa công chúa nữa. Thâm mong rằng, chuyện đi kiếm giáo lý này chẳng bao giờ cùng, thâm mong mình sẽ mãi mãi ở bên công chúa, nghe nàng cười nói, ngắm nhìn những lúc nàng ngủ... Vì đối với Ếch, nhất cử, nhất động gì của công chúa cũng đều rất.... đáng yêu.

Còn về phần công chúa cũng vậy. Phàm thân cận với người nào mỗi ngày thường nảy sinh tình cảm... Nhất là đối với Ếch. Ở chàng, nàng thấy chàng thật sống động và vui tươi... Nếu so sánh với những người nàng thường gặp trong cung thì Ếch khác hẳn. Chàng vui tính, dễ chịu, và điểm đáng quý nhất là chàng rất thành thật. Sự thành thật đôi khi làm cho công chúa rơi vào trong tình trạng thật... khó xử, dở khóc, dở cười, nhất là những lúc chàng... tỏ tình. Sự tỏ tình của chàng hồn nhiên “ắt có và đủ” như người ta thấy đôi đời ăn, thấy lạnh đời mặc vậy...



Ăn xong thì đến giờ tụng kinh...

Vị ni cô trẻ phát cho mỗi người một mảnh giấy đã in sẵn một bài Chú Đại Bi, rồi bắt đầu dẫn tụng. Ni cô tụng thong thả, giọng trong vắt như pha lê, thỉnh thoảng kèm theo một tiếng chuông ngân rất dài...

Đêm hình như đã khuya. Con trăng cao treo lơ lửng trên bầu trời trong vắt, mọi người đều yên lặng. Hình như phần đông, tâm thức mọi người đắm vào trong một tình trạng mơ hồ, lãng đãng. Chỉ còn tiếng tụng kinh nhẹ nhàng mấp máy từ đôi môi rất xinh của vị ni cô trẻ. Lời kinh trong như ngọc, nhẹ như mây trời, như được kết bằng một loại quang minh ngũ sắc...

Trong cơn mơ màng... Công chúa tưởng như âm thanh biến thành một chiếc võng dệt bằng một loại tơ mềm, nhẹ, mát và phát sáng... Nàng nằm trên ấy, đong đưa theo nhịp tụng, còn Ếch thì nằm phục trên ngực nàng... Chung quanh bao phủ một âm “OM” ngân từng hồi không dứt, mỗi một chữ OM, làm thành một hạt ngọc, kết vào nhau thành một chuỗi sáng ngời trong tâm thức...

Thuyền đi khoảng mười ngày thì vào một thành phố lạ...

Nơi đây, dân cư thưa thớt. Nhịp sống hình như chậm lại, và dòng người đi hành hương ngày càng đông hơn... Họ xôn xao bàn tán về một vị Thánh tăng. Những người có tín tâm cho rằng được gặp một vị Thánh tăng quả là một điều rất khó, mà được Ngài ban phước lành lại càng khó hơn... Nên ai nấy đều hớn hở. Họ đi thành từng đoàn, từng nhóm, nói cười xôn xao, và sinh hoạt như những dân du mục...

Đoàn thuyền đi thêm khoảng vài ngày nữa thì phải lên bờ và bắt đầu đi bộ. Vì nơi đây là khúc cuối của con sông trước khi đổ ra biển. Đó là một vùng thung lũng có nhiều đồi núi, rất khó đi. Nhưng ngược lại, cảnh thiên nhiên rất đẹp. Có những buổi hoàng hôn, trong giờ phút hấp hối của ngày tàn, cảnh mặt trời lặn trở thành như thực, như mơ, huyền diệu tới lạ kỳ... Mặt trời từ từ lặn

và to dần, đổ ối ở phương tây, đến khi giao thoa giữa đất trời thì bỗng đổi sắc thành một màu tím bèo, trải dài trên những sườn đồi như có người phết lên một lớp sơn mỏng, thăm dần... thăm dần... cho đến khi màn đêm thực sự ngự trị.

Nơi đây, không khí trong lành hơn. Họ đi vào một cánh rừng thưa, có nhiều loại cây ăn trái (mà không biết loại trái gì, nhưng rất ngon ngọt). Lại có những rừng cây chiên đàn cùng nhiều loại cây thuốc như phục linh, linh chi và cơ man nào là những loại cây thuốc khác mà Công chúa không biết tên...

Một lần, công chúa ngạc nhiên khi đứng ngắm trước một loại cây cổ thụ rất to, trái của nó có hình một người nam và người nữ quấn lấy nhau... Hỏi Ếch, hóa ra đó là một loại nhân sâm rất quý, phải hữu duyên mới nhìn thấy được. Không những thế, ngoài việc nhìn thấy được nó, muốn nắm bắt cũng phải có nhiều cơ duyên mới hái được.

Công chúa không tin, cười khúc khích và dơ tay muốn hái. Nhưng kỳ lạ thay, các trái trên cành rất linh động, đong đưa trong không trung, như ẩn, như hiện, muốn hái cũng thật khó lòng...

Chương 12: Khổ đau

Đoàn người, cứ thế theo chân nhau đi mãi miết. Ngày đi, đêm nghỉ. Nhưng vì đi theo đoàn do vị Sư trưởng hướng dẫn nên thời khoá biểu có vẻ nghiêm khắc hơn. Họ có những buổi tụng kinh và những thời thiền định ngắn cho mọi người... Ai muốn tham dự thì cùng nhau tụ tập ở khoảng rừng thưa, còn những người không tham dự thì cũng không bắt buộc...

Một hôm, đoàn người đi vào một miền thung lũng. Đó là một vùng nằm khuất sau một rặng núi lớn và thấp nên khí hậu mát mẻ, khác hẳn với khí hậu miền núi nóng ở bên ngoài. Vì khí hậu mát mẻ nên trăm hoa thi nhau đua nở, có những loài hoa Công chúa chưa từng nhìn qua dưới đồng bằng. Nơi đây, khu vực chỉ rộng khoảng 3, 4 mẫu vuông, nhưng khi lọt vào trong này rồi, ai ai cũng tưởng mình vừa lọt vào một động tiên nào đó. Khu vực gần như ngăn cách hẳn với thế giới bên ngoài. Vì khung cảnh quá đẹp, lại là nơi rất thích hợp cho sự thiền định hằng ngày, Ni sư trưởng quyết định cấm lều dừng chân một khoảng thời gian ngắn...

Một buổi chiều...

Trong giờ nghỉ trước khi sư cô tụng kinh tối...

Công chúa cùng Ếch lang thang đi sâu vào cánh rừng thưa, nàng muốn tìm lại cây “nhân sâm

chồng vợ” để có thể hái được một trái đem về làm quà cho phụ vương. Nhưng tìm hoài cũng không thấy, hình như nguyên cánh rừng cây nhân sâm bỗng dưng biến mất tích vào lòng đất hay sao, vì tất cả cảnh vật đều như vậy, duy chỉ loại cây đó là không còn thấy đâu nữa. Bỗng nhiên, họ bước vào một vùng núi rất đẹp và thơ mộng. Nơi đây, hình như họ đang đi vào đỉnh cao của một dãy núi. Nhìn chung quanh chỉ thấy đất và trời. Một bên là dãy núi thẳng đứng, bên kia là vực sâu nhìn không thấy đáy. Họ đang đứng trên một mảnh đất nhỏ, chia ra một vực sâu. Cả hai đều cảm thấy lòng dào dạt giữa cảnh thiên nhiên vừa hùng vĩ, vừa óng ả không bút nào tả xiết... Ếch nhảy phóc lên một hòn đá kêu lớn:

– Công chúa... Công chúa nhìn kia... Cảnh thiên nhiên đẹp quá đi mất... Ta ước gì mình có thể ở mãi nơi này...

– Đúng vậy, cảnh thật đẹp Ếch ơi!

Đang say sưa, ngây ngất với thiên nhiên. Bỗng đâu, có tiếng líu ríu của một đám trẻ mục đồng, đi vòng vèo từ thung lũng trở ra. Chúng gồm khoảng 4, 5 đứa. Đứa nào đứa nấy đều cột trên đầu một giải khăn nâu, vừa đi vừa hát. Chắc hẳn chúng nó đã từng hát với nhau nhiều lần, nên rất nhịp nhàng ăn khớp. Một đứa lớn nhất trong bọn chợt nhìn thấy Ếch. Nó ồ lên một tiếng lớn rồi nhanh

như cắt, nó dùng cái dùi đang cầm trên tay vừa phang xuống người Ếch vừa la lớn:

– Ôi chao... Con ếch có hạt ngọc đẹp biết bao... Ta xí hạt ngọc này neèèèè...

Công chúa kêu rú lên, hét lớn:

– Ếch ơi... Coi chừng!

Nghe tiếng kêu, Ếch nhảy phóng qua một bên để tránh. Nhưng vì cú đánh bất thành linh của đứa trẻ, cộng thêm sức nhảy vọt của Ếch. Công chúa chỉ nghe Ếch kêu “Ồi” lên một tiếng lớn rồi bị bắn văng xuống vực sâu. Cả đám mục đồng và công chúa đều chạy tới bờ vực nhìn xuống. Công chúa nghe như tim mình bị ai bóp nghẹn, nàng kêu lên thảm thiết:

– Ếch oiiii... Ếch ơi!

Tất cả đều im lặng, chỉ có tiếng kêu thảm thiết vang vang của nàng từ đáy vực vọng về...

Đám mục đồng bỏ chạy toán loạn. Còn lại công chúa ngồi một mình bên bờ vực với nước mắt tuôn như mưa...

Chương 13: Đoạn kết

Công chúa ngồi bên bờ vực chờ Ếch, đến tối mịt mới trở về. Phần bị thấm lạnh vì sương đêm, phần vì quá xúc động trước tai nạn của Ếch, nàng bị mê man với cơn sốt tung hoành trong thân xác. Sư Cô phải cho nàng uống thuốc cầm hơi. Hai hôm sau, khi cơn sốt bắt đầu giảm, Công chúa trở lại bờ vực với một nỗi lòng thê thiết. Đầu óc nàng chơi vơi như người đang đứng ở bờ mé giữa Mộng và Thực. Nàng ước mong, tất cả những tai nạn chỉ là một cơn ác mộng. Tỉnh mộng rồi thì mọi sự vẫn như cũ, nàng vẫn tìm thấy Ếch nằm trên một cánh lá bên cạnh điểm tô bằng một đóa hoa tươi. Nhưng ở đây, lòng lạc loài đến ngăn ngở, chua xót. Vẫn khung cảnh cũ, nhưng người xưa giờ đã xa... Nàng ngồi bên bờ vực, không muốn khóc, nhưng nước mắt cứ rơi tong tong xuống ngực áo. Nàng nhớ lại tất cả những kỷ niệm nàng có với Ếch – như một cuốn phim quay chậm – tất cả đều trải dài trong tâm thức nàng. Từ hôm đầu tiên gặp Ếch trong vườn thượng uyển của vua cha, rồi bắt đầu đi tìm đạo. Những lúc Ếch đùa cợt trên

nàng, những lúc tỏ tình, những hôm nàng mải chơi, những khi gặp nạn v.v.. Tất cả.. tất cả... đều như đã chìm sâu vào dĩ vãng. Mới hôm qua, nay trở thành kỷ niệm. Ngày trước, người còn đây, hôm nay đã thành cố nhân. Vắng Ếch, công chúa nhận ra một điều rất thực, nàng đã thực sự yêu chàng từ lúc nào. Nàng chỉ mong mỗi, nếu có được một phép màu nào đó, nàng diện kiến được chàng, một lần thôi, để nói lên một câu cổ lỗ sĩ nhất của loài người khi yêu nhau. “Em-yêu-anh”. Nhưng bây giờ thì dường như quá trễ. Mọi sự đều như bọt nổi theo dòng. Công chúa úp mặt vào hai lòng bàn tay nấc lên từng nấc ngẩn...

Càng ngày, công chúa càng xanh xao vì thương nhớ. Nàng thường ra bên bờ vực ngồi chờ Ếch trở về... (dù biết đó là một điều hết sức vô lý, nhưng nàng vẫn cứ đi). Đi để cho lòng được nguôi ngoai đôi chút... Thỉnh thoảng, nàng tình cờ thấy được một đôi uyên ương đang đi sánh bước bên nhau, nghe giọng cười ròn rã của người nữ văng vẳng vọng lại, nàng cảm thấy thật tủi thân và cô độc... Vì chính nàng, nàng đã từng được trải qua những giây phút vui vẻ, hồn nhiên ấy. Nay, chỉ còn lại một niềm trống vắng vô bờ...

Đến ngày thứ 7 sau khi Ếch bị nạn. Công chúa không còn muốn sống nữa, nàng lang thang vào cánh rừng thưa tìm lại cây nhân sâm “Vợ-Chồng”

(cái tên mà Công chúa đã đùa vớiẾch và đặt tên cho nó ngày nào). Định bụng, sau khi hái được cây nhân sâm ấy, nàng sẽ trở lại bờ vực, nhảy xuống vực sâu và nguyện kiếp sau sẽ được kết làm vợ chồng vớiẾch... Nhưng lang thang mãi, vẫn chưa tìm được lại cây nhân sâm quý ấy... Lòng buồn bã, nàng cất tiếng gọi:

–Ếch ơi... Anh oiiii...!!!

Tiếng gọi vang vọng, lạc lõng chìm vào không gian thênh thang...

–Ếch oiiii.....!!!

Không gian yên lặng đến nỗi giá như có một cây kim nhỏ rớt xuống phiến đá cũng làm vỡ tan đi sự thình lạng... Công chúa lão đảo, đi theo những bước chân rời rã... Hình như cơn sốt lại len lén trở về....

Bỗng dưng, trong không gian yên lặng. Lại một điệu nhạc nổi lên... Công chúa cứ tưởngẾch đang quanh quẩn đâu đây, dưới một cội cây già nào đó đang thổi sáo... Nàng hớn hở, vui mừng gần như muốn òa khóc... Một niềm hy vọng mong manh nhưng mãnh liệt dậy lên trong nàng... Ôi,Ếch đấy ư?!...

Nhưng, lần này âm thanh rất khác, ban đầu rời rạc, bong... bong... bong... Từng nốt một, sau nhanh dần, nốt này nối tiếp nốt kia, thành một

dòng nhạc rất nhẹ nhàng, như một làn khói mỏng, sau dần dần dâng lên cao vút. Nàng lắng nghe... Dòng âm thanh đó mệnh mang, tan loãng trong bầu không gian tịch mịch..... Thật lạ lùng, hình như đó là một khúc nhạc của cõi trời... Âm thanh đôi khi theo một cung bậc, đôi khi không... Khi trầm... khi bổng... khi lơ lửng... khi tươi vui... khi rạo rạo... khi nũng nịu gọi mời...

Ngạc nhiên quá... Lòng tự hỏi lòng: Quái, chẳng hiểu sao hôm nay bỗng dưngẾch dùng loại nhạc cụ gì lại khảm lên khúc nhạc lạ lùng đến thế? Khúc nhạc mà người nghe cảm thấy lòng lâng lâng, mọi ưu phiền gần như dứt bật, âm thanh như biến thành đám bụi thủy ngân vàng phủ chụp xuống một vùng. Nàng đi lần sâu vào cánh rừng, theo dòng âm thanh bước vào một khu rừng trúc... Chợt thấy một ông lão đang đứng giữa rừng. Râu tóc ông bạc phơ... Trên người mặc bộ quần áo sọc sếch... Trên tay cầm một túi sỏi đang liên miên bắn những hạt sỏi trên những cây trúc dài, ngắn khác nhau chung quanh, tạo nên một dòng nhạc xuôi chảy. Tùy theo vận tốc bắn nhanh, chậm và tùy vào những cây trúc dài ngắn mà tạo nên một điệu nhạc như thế... Ông lão chơi nhạc một cách say sưa, gần như nhập với dòng âm thanh làm một... Cho tới khi âm thanh lên đến cao độ, tiếng nhạc dập dồn như dòng nước từ trên cao chảy rút thì viên sỏi cuối cùng bị bắn tới một cội trúc

già kêu lên tiếng “bục” ngắn... Dòng nhạc lập tức dừng lại....

Lão dừng tay, mắt đăm đăm nhìn vào những đám lá trúc xanh rung rinh như đang cười cợt. Lão lẩm bẩm một mình:

– Tiếc nhỉ... Luân vũ đang xuôi chảy thì lại bị tịt mất...!!!

Công chúa mon men đến gần, khe khẽ làm quen:

– Ông ơi... ông chơi nhạc hay nhỉ? Ông chơi giống Ếch lấm. Nhưng ông chơi hay hơn Ếch của cháu nhiều. Ếch chỉ có thể thổi sáo thôi, còn ông chơi nhạc bằng sòi... Ô... thật kỳ diệu phải không ông? Ông phải bắn sao để tạo thành một dòng âm thanh với nhịp điệu hẳn hoi...

–!!!..!!!!

– Ông oiii....!!!!!!

– Shhhhhh.....!!!!!!!!!!!!

Tuy nghe ông lão “suyt.. suyt..” nhưng Công Chúa không thể nhìn được tính tò mò.... Nàng đi lòng vòng bao quanh lão vào giữa... Một lúc, không thấy lão nói gì, nàng lại thắc mắc, thốt lên:

– Ông ơi... Ông đang nghĩ gì thế?

Ông lão gất gồng, hai tay xua lia lia như đuổi ruồi:

– Suyttttt.... suyttttt..... Con nít đi chỗ khác chơi!

Công chúa không quan tâm đến lời yêu cầu của lão. Nàng hỏi một hơi:

– Nhưng mà... ông đang nghĩ gì thế? Cháu thấy túi sòi ông còn đầy mà sao lại ngưng chơi đi hở ông?

Ông lão dường như hoàn toàn không chú ý đến những lời léo nhéo của Công chúa, vẫn cứ lẩm bẩm một mình:

– Lạ nhỉ... Sao Ngài Quán Âm có thể nương âm thanh mà tu tập được? Tu tập tới khi nhĩ cần viên thông, thì cả 5 căn kia đều được viên thông và đáp đối lẫn nhau... Âm thanh?... Hummmm... Âm thanh...!!! Sao thế nhỉ? Lạ chưa?

Sau đó, lão nhắm tít đôi mắt lại trong sự suy tưởng... Bỗng lão đánh một cái “đét” vào đùi và cười lớn... Ha...ha...ha... Phải rồi... phải rồi...!!! Tất cả chỉ là Quang Minh thôi... Khi quang minh di chuyển chậm lại, thô kệch hơn, thì nó sẽ trở thành Diệu Âm... Chậc... chậc... chậc! Tuệ giác nhà Phật không thể nghĩ bàn. Một lớp Quang Minh, lại đến một lớp Diệu Âm...

Công Chúa sốt tiết, réo rắt gọi to:

– Ông oiiiiii.... Ông aaaa....!! Ông lẩm bẩm gì từ nãy giờ thế? Nói cho cháu biết đi...!!!

Ông lão vẫn cứ tiếp tục nói chuyện một mình...

- Kỳ lạ thay... Những chiếc lá...
- Những chiếc lá!? (tò mò, công chúa hỏi lại)
- Chúng không bao giờ ngừng rung động, giống như tâm thức chúng sanh vậy...

Công chúa ngẩn ngơ:

- Ô... lạ nhỉ? Nhưng những chiếc lá thì có liên quan gì đến tâm chúng sanh hở ông?

Nghe Công chúa léo néo mãi bên tai. Bỗng nhiên, ông lão giậm chân bành bạch xuống đất, (làm bộ) giận dữ la lên:

- Thối lắm!!! Thối lắm!!! Mi chẳng biết gì mà cứ đứng đó léo néo hoài không thôi. Cút ra chỗ khác đi!!!

Nói rồi, lão ngồi phịch xuống một phiến đá, bên cạnh bụi trúc lớn, không còn nhìn vào đám lá đang run rẩy luân vũ trên cao nữa... Nghe lão hét. Công chúa giật bắn mình lùi lại mấy bước, hơi hoảng sợ khi thấy lão bất thành linh la hét như thế. Nhưng, chừng như lão cũng không có ác ý. Công chúa lại yên lặng đứng xa xa tiếp tục theo dõi...

Sau khi mắng Công chúa xong, lão rút từ trong túi ra một cây đàn nhỏ, chừng nửa sải tay. Chẳng biết đó là loại đàn gì, nhưng trông rất xinh xắn và đẹp mắt. Có lẽ nó được đẽo bằng một loại gỗ

quý và thơm. Công chúa đi hết từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác, nàng nhìn cái túi rách lỗ chỗ, vá chằng chịt của lão, chẳng thấy có vật gì ghê bên trong, nhưng cứ hễ lão cần gì lại thò tay vào túi lôi ra đủ thứ... Tất cả những thứ lão rút ra, đều đẹp và quý. Dù nàng sống trong cung vua, từng nhìn thấy cơ man nào là những loại quý giá nhất trên đời, nhưng nếu so với những vật của lão cũng chẳng bằng một góc... Công chúa thấy trong lòng nhen nhúm một niềm hy vọng băng quơ. Cho rằng lão chính là một vị Đại Bồ Tát tình cờ vãn du qua đây. Nếu quả đúng như vậy, nàng cũng có thể hỏi lão ít nhiều về Éch...

Ông lão bắt đầu dạo đàn. Tiếng đàn trong, nhẹ, âm thanh ngân đi rất xa... Hình như lão rất say mê âm thanh, những lúc có âm thanh trôi lên lão đều chú tâm hoàn toàn vào nó...

Chẳng cần để ý đến Công chúa đang tò mò đứng nhìn. Lão bắt đầu cất giọng ô ề, gân cổ, cổ lấy hơi, uốn giọng, ư ử hát lên một điệu nhạc cổ nào đó. Nghe qua, Công chúa biết rằng lão hát rất dở. (Suýt chút nữa là nàng đã bưng tay che miệng cười, nhưng nhớ lại cơn – giả vờ – giận dữ của lão hồi nãy, nên đành ráng nuốt cái cười xuống bụng) Đã thế, ở một vài đoạn, lão lại cố uốn giọng lên xuống theo thể nhạc, nhưng vì giọng lão rất cứng nên trở thành ngang phè...

Có những lúc soi gương ngắm nhìn vọng ảnh
 Thấy ý tình vô tận bóng phù du!
 Hình thô kệch làm sao theo nổi ý,
 Vào những nơi sâu thẳm mịt mù khơi?
 Hấn ước mơ được phân thân thành vô lượng
 Để ẩn mình từng hạt bụi, cánh hoa,
 Để có thể phát vung tà áo rộng
 Quơ vào trong muôn ức ánh trăng sao...
 Huyền hoặc mà thôi..
 Nhưng thực chẳng có gì huyền-hoặc,
 Vì thế gian này...
 Tuồng huyền-hoặc khôn nguôi...
 Nên hấn si ngậy,
 Tiếp tục mơ giấc-mơ-hình-hài-vô-lượng
 Để gieo mình nơi vô lượng cuộc bể dâu...¹

(Dạo nhạc... Chuyển qua một thể điệu khác...)

Thôi...thôi...,
 Ta về bút trái tim hồng,
 Làm thơ nhỏ máu trên dòng Hoa Nghiêm...²

Hát đến đây. Lão bỗng ngừng bật. Đôi mắt trở nên mơ màng nhìn vào khoảng không. Sau đó, thông thả rút từ cái bị nhỏ ra một bầu rượu và bắt đầu tợp nhiều hớp. Công chúa nhìn lão uống ừng ực một lúc thì thấy trong lòng kinh nghi. Kỳ diệu

¹ Hình hài vô lượng – Thơ Nghiêm Xuân Hồng.

² Thơ Nghiêm Xuân Hồng.

chưa? Chẳng hiểu lão uống loại rượu gì mà cứ hề giọt nào bắn ra, rơi xuống áo cũng đều biến thành hào quang thắm mắt qua làn vải thô. Thấy lão uống có vẻ ngon lành, say sưa quá, nàng mon men lại gần khe khẽ xin:

– Ông ơiiii... Cháu cũng khát!

Ông lão làu bàu:

– Nước này mi không uống được đâu.

Công chúa năn nỉ:

– Nhưng... Ông cho cháu uống tí!

Lão gắt:

– Đã bảo, mi không uống được mà! Nó vừa đắng, vừa chát... Uống vào chỉ có say chết thôi!

Nghe lão nói, công chúa mè nheo, khóc lóc:

– Nhưng cháu khát lắm... hu...hu...hu..... Ông cho cháu uống đi. Đắng, chát cháu cũng chịu... hic...hic...hic...!!!

Nghe Công chúa khóc lóc, lão đặt bầu rượu ngang đùi, ngoảnh mặt nhìn Công chúa. Đây là lần đầu lão chú ý đến nàng. Đôi mắt lão sáng, xanh biếc như cánh lá sen, soi tỏ hết tâm tư người đối diện. Ngẫm nghĩ một lúc, lão hỏi một câu rất... ngoài đề:

– Hình như mi đang có tâm sự gì buồn lắm nhỉ?

Công chúa ngập ngừng:

– Phải... phải... Sao ông biết? Ông giúp cháu có được không?

Lão nói một cách bâng quơ, hàm nhiều ẩn ý:

– Giúp thì chẳng giúp gì được đâu. Vì mỗi người mỗi nghiệp. Nhưng ta có thể mách cho mi biết một đôi điều... Hẩn vẫn... bình thường đấy thôi. Chẳng có ai chết đâu mà sợ! Chỉ là sự thay đổi từ một thân này qua một thân khác mà thôi!

Nói rồi, lão lại đưa bầu rượu lên tợp vài hớp. Lè nhè nói qua một đề tài khác, chẳng ăn nhập gì với câu chuyện lão đang nói trước đó. Lão nói thản nhiên như người đang nói chuyện với không khí.

– Loại rượu này không phải ai cũng uống được đâu đấy nhé. Người uống được nó phải có tâm đồng mãnh lắm, và nhất là phải hội đủ ba điều kiện...

– Ba điều kiện?!...

– Phải, đó là Tâm buông xả, Tâm Bồ Đề và Trí Huệ Bát Nhã...

Công chúa bối rối:

– Ông ơi... ông nói mù mịt, loanh quanh cái gì cháu không hiểu?

Nàng có ngờ đâu rằng, ông lão chính là một bậc đại Bồ Tát. Những gì lão nói đều hàm chứa một ẩn ý sâu xa. Một bậc Bồ Tát khi đã phát đại thệ nguyện thì phải có một tâm thức cực kỳ dũng

mãnh, không gì có thể lay chuyển nổi. Cho dù phải xả thí hằng hà sa số thân, bỏ hằng hà a tăng kỳ kiếp để tu lục độ, tích tụ công đức không nhằm mỗi, triển khai trí huệ tới tột cùng, mài tâm mình ngày càng trở nên trong sáng như gương, để rồi có thể cưỡi trên những ngọn sóng Sanh-Tử độ sanh không nhằm mỗi...

Nàng ngờ ngợ như có một điều vừa kỳ, vừa diệu sắp xảy đến (mà nàng lại rất ưa thích những điều Kỳ-Diệu) với giọng nói ồm ồm đầy ẩn ý của ông lão, thực tâm nàng cũng muốn kinh qua cho biết một lần. Nàng cũng có cảm giác ông lão này có lẽ không phải là một người bình thường, lại không có ý hại người... Lại nữa, không hiểu sao cứ hề đứng gần lão chuyện trò, nàng lại cảm thấy thân tâm rất an lạc, mọi muộn phiền như muốn tiêu tan. Bụng bảo dạ: “Thôi, cứ thử liều một phen, cứ đòi nàng nặc uống bằng được, có thể lão sẽ đổi ý chẳng?” Cùng lắm thì chết cũng chẳng sao. Ếch đã mất rồi thì nàng cũng chẳng thiết tha gì đến cõi đời này nữa. Nghĩ rồi, Công Chúa cứ khóc thút thít, mè nheo lằng nhằng với lão:

– Hu... hu... hu... Ông ơi... Thứ rượu của ông có gì mà phải quý? Cháu đang khát... Ông cho cháu uống một tí đi... hu...hu...hu!..

Ông lão lảm bảm:

– Chất nước này chỉ cho những kẻ thực tâm muốn cầu giải thoát. Nhưng hôm nay, chắc cũng là hữu duyên. Ta cho mi uống cũng được!

Nói xong, lão quăng bầu rượu cho Công Chúa. Nàng đỡ lấy một cách sung sướng. Hở mở nắp bình. Mùi rượu bốc lên mũi làm nàng ngáy ngất... Nhưng hơi bị khựng lại vì một cảm giác nhèm gớm khi thấy miệng bình đầy dãi nhớt của ông lão. Len lén, liếc nhìn lão thật nhanh. Xong, Công chúa khe khẽ lấy vạt áo lau vệt miệng bình. Bỗng nghe tiếng lão cười khàn khạch nói băng quơ:

– Thật đáng tiếc! Chính những chất đó mới có thể rửa sạch những nghiệp chướng của mi đó!

Nhưng Công chúa không để ý đến lời lão nói. Nàng khẽ nâng bình lên, nhắm mắt tợp một hợp ngần...

Rượu vừa qua môi. Chạm vào đầu lưỡi. Bỗng dừng, nước rượu biến thành một đám hào quang tan loãng thấm vào thân tâm thật mát mẻ. Công chúa bỗng thấy một vùng ánh sáng ngũ sắc chói lòe phủ lên toàn thân mình... Rồi một sức mạnh ghê gớm đẩy nàng ngã bật ra phía sau. Đầu đập mạnh vào một hòn đá lớn khiến nàng kêu lên một tiếng “Ồi!!” đau đớn và ngất đi...



Tỉnh dậy...

Ngạc nhiên quá. Ếch đang ngồi bên cạnh (dưới hình dáng người). Tay nàng vẫn còn ôm bình rượu trên ngực. Ông lão đã biến mất tự lúc nào. Lòng cảm thấy bồi hồi như mình vừa thoát kiếp. Nhìn xuống bình rượu, thấy một dòng chữ nguệch ngoạc đề “Bồ Đề luân hồi tử”.

Công chúa ngồi nhẩm dậy. Nàng có cảm tưởng mình đang đi từ cơn mơ này sang một cơn mơ khác. Không tin ở đôi mắt mình, nàng dụi dụi mắt... Lòng tràn ngập một niềm vui:

– Ô... Anh đấy ư? Có phải em đang nằm mơ đấy không?

Hoàng tử nắm lấy đôi bàn tay xanh xao gầy guộc của công chúa, nói một cách tha thiết:

– Không, em ạ! Em không nằm mơ đâu. Đây chính là sự thật. Tình yêu của em đã làm cho anh trở thành người sớm hơn hạn định. Cũng may, nhờ vị Hồ Lô em vừa gặp đã đưa chúng ta đoàn tụ đấy!

Công chúa ngập ngừng:

– Em vẫn chưa hiểu. Anh đã bị rớt xuống vực sâu 7 ngày trước rồi mà?

– Phải...

Nói rồi... Ếch thông thả kể lại cho công chúa nghe những gì xảy ra sau đó...

Ngay cái hôm đó, sau khi Ếch bị bắn văng xuống vực. Nhưng vì thân nhỏ, nghiệp nhẹ nên chàng bị rớt xuống một hốc núi cách đó cũng không sâu lắm. Chàng có nghe công chúa khóc và gọi chàng mỗi ngày. Nhưng không cách gì chàng có thể kêu lên để công chúa có thể nghe được, đành phải nhẫn nhịn chờ đợi. Hai hôm trôi qua, Ếch không thấy công chúa ghé lại, chàng tin rằng nàng đã bỏ đi, và cảm thấy thất vọng tột cùng. Nhưng đến hôm thứ 3 thì công chúa trở lại. Nàng ngồi bên bờ vực, tởm tởm, khóc lóc và phổ Tình Yêu của nàng lên Ếch. Do tình yêu đó, Ếch dần dần lột xác thành người. Nhưng chàng phải chờ 7 ngày mới lấy lại đủ 7 vía để vĩnh viễn nhập lại thân người. Nhưng khi đã thành người được rồi thì một chuyện khó khăn khác lại xảy đến. Vì vực quá sâu, chàng không thể búng người lên được. Đang loay hoay, thì gặp lão Hồ Lô đi ngang. Lão cũng ngồi ngay đầu vực, (nơi công chúa vẫn thường ngồi) thò đầu xuống hỏi:

– Này, tiểu tử... Mi ở dưới đấy có vui không?

Hoàng tử nghe tiếng lão vang vang như tiếng trống, biết không phải là người bình thường, nên kêu lên:

– Xin lão làm ơn kéo cháu lên với. Dưới này buồn lắm!

– Được! Nhưng với một điều kiện...

– Điều kiện gì thế?

– Ta sẽ đưa mi đi gặp một người. Nhưng không

được ra mặt cho đến khi ta bỏ đi...

– Được... được... Ông muốn sao cháu cũng bằng lòng!

Nghe hoàng tử nói như thế, lão thò xuống một chùm dây trắng như dây cước, nhưng lại mềm như tơ. Hoàng tử bám vào chùm dây để lão kéo lên. Hóa ra, chùm dây trắng đó chính là râu của lão. Vừa lên đến đầu vực, lão vừa xoa xoa cằm vừa bảo:

– Trông người chẳng lấy gì làm to lớn mà cũng nặng gớm! Cũng hên, mi túm lấy cả chùm nên chưa đứt sợi nào. (Mà kỳ thật, lão càng xoa cằm thì râu của lão càng ngắn lại – Lão đổi giọng). Mau theo ta đi cứu người cái đã...

Nói rồi, lão phăng phăng đi trước, cả hai đi một đôi thì vào khu rừng trúc. Lão quay lại, búng hoàng tử bay tuốt lên cao. Để chàng ngồi đu đưa trên một nhánh trúc, trông mỏng manh mà lại rất vững. Đồng thời lão điểm huyết làm cho hoàng tử bị cứng như một khúc gỗ và không thể nói được. Trên cao, hoàng tử nhìn xuống, thấy lão già lấy trong bọc một túi sỏi và bắt đầu chơi nhạc...



Hoàng tử kể tiếp...

– Sau đó thì em đã biết rồi. Anh ngồi trên cao, nhìn em ngơ ngác đi vào rừng trúc. Muốn gọi cũng không được nên đành phải ngồi yên nhìn sự việc xảy ra.

Cho đến khi em bị ngã bật ra sau khi uống chất rượu ấy thì anh thấy lão chạy vội lại, vục em lên, coi vết thương sau ót có bị nặng không. Sau đó, lão nhỏ vào vết thương một ít nước bọt rồi bảo lớn:

– Tiểu tử, mi có thể xuống lo cho “cục nợ” này được rồi!

Nói xong, lão phất tà áo rộng, anh rơi xuống như một chiếc lá, đồng thời các huyết đạo cũng được đả thông. Trước khi bỏ đi, lão còn dặn:

– Hãy đợi cho nó tỉnh dậy đã. Sau một canh giờ mà chưa thấy tỉnh thì mới phải đánh thức và nhai mấy lá thuốc này nhét vào miệng nó nhé...

Nói xong, lão bỏ lại vài chiếc lá khô, cất giọng hát ư ử ngang phè rồi bỏ đi. Đi vài bước, lão quay lại trao cho anh cuốn sách cổ này rồi dặn thêm:

– À này... Xong việc, hãy trở về kinh đô, xây một ngôi chùa lớn và tháp thờ kinh. Ba năm sau sẽ có một vị Thánh tăng đi ngang qua. Vị ấy sẽ là vị sư trụ trì cho ngôi chùa đó đấy. Lúc đó, Phật pháp sẽ được trường tồn...

Nghe lời lão, anh ngồi chờ thêm một chút nữa thì em tỉnh dậy

Công chúa im lặng nghe Hoàng tử kể. Đầu vẫn còn choáng váng và cảm thấy nhức buốt đằng sau ót. Nàng lấy tay xoa xoa. Ếch tiếp:

– Anh thấy kể cũng lạ, nơi đây vắng vẻ thế này, rất hiếm có bước chân người lui tới. Ông lão kia có thể là một vị Thiên sư sống quanh quần đảo đây. Vả, mỗi một lời nói của Ông đều có nhiều ẩn ý, đều nói lên con đường tu tập của một bậc Đại Bồ Tát. Anh đoán, vị này chắc là một bậc Đại Bồ Tát tu theo hạnh Quán Âm, nương vào âm thanh mà tu tập.

Rồi chàng chép miệng:

– Thật đáng tiếc... đáng tiếc!!! Chúng ta chỉ được gặp Ngài trong thoáng giây! Trong kinh đức Phật kể, có một vị Đại Bồ Tát tên là Quán Thế Âm, ngài nương âm thanh để tu tập, cuối cùng đạt được “Nhĩ căn viên thông”, viên thông được một căn thì cả 5 căn khác (Nhãn, tỷ, thiệt, thân và ý) cũng đều được viên thông cả. Lúc đó thì có thể chứng được đến bậc Diệu Giác và Đẳng giác (tức là chỉ còn một bậc là đạt đến quả vị Phật). Ngài Quán Thế Âm có duyên rất nhiều với chúng sinh trong cõi Ta Bà này, là chúng ta đấy! Ngài luôn luôn nghe được hết những nỗi thống khổ của

chúng sanh, và hễ chúng sinh nào khổ đau, kêu cứu đến ngài, ngài đều lập tức ứng hiện...

Ngừng một chút, Hoàng tử nói tiếp:

– Trong kinh lại còn nói, sức phương tiện hóa độ của ngài rất lớn, tùy theo chúng sinh mà ngài hóa hiện để độ sanh nữa cơ... Như nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân, Tỳ Sa Môn, tiểu vương, trưởng giả, nhân đến người nữ, cư sĩ, Tể quan, Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà v.v... đáng được độ thoát, Ngài đều hiện thân ra mà vì đó nói pháp.... Nếu thực là chúng ta đã gặp được một vị Đại Bồ Tát thì thật là mình đã gieo trồng được rất nhiều phước duyên mới gặp được Ngài thị hiện mà cứu độ thuyết pháp như thế, chỉ tiếc mỗi điều là phước mỏng, nghiệp dày, nên chỉ được gặp Ngài thật ngắn ngủi! Cũng may, ngài đã khởi từ bi tâm để lại cuốn kinh cổ này.

Cả hai nhìn xuống. Đó là một cuốn sách mỏng viết trên một loại giấy dày, cũ. Trên mặt bìa, một dòng chữ mạ vàng, tuy cũ kỹ nhưng vẫn còn rất rõ nét: Diệu Pháp Liên Hoa Kinh.

Cả hai đều cảm thấy rất hoan hỷ, công chúa vội lấy tấm khăn lụa cột tóc cẩn thận gói lại cuốn kinh. Nàng hân hoan nói:

- Hay quá, cuốn kinh này sẽ làm quà cho phụ vương, chắc hẳn vua cha sẽ rất vui mừng vì quyển kinh quý này.

(Hoàng tử nhìn công chúa trầm ngâm một lúc rồi lại tiếp) Nhưng bây giờ đưa anh xem vết thương sau ót có bị chảy máu không, khi em ngã văng vào hòn đá, anh nghĩ chắc không bị chấn thương bên trong, vì lão Hồ Lô đã xem xét vết thương và chữa cho em rồi, chỉ sợ máu còn rỉ nên tốt hơn là rịt một vài loại lá thuốc cho cầm máu mà thôi.

Nói rồi, hoàng tử xem xét vết thương cho nàng rất kỹ, chỉ thấy bầm và u một cục đằng sau gáy. Nhấn vào thì thấy hơi đau đau. Chàng kết luận, chắc không hề gì, nhưng sợ công chúa bị nhức đầu dai dẳng, chàng hái một ít lá thuốc, vò nát rồi bắt công chúa nuốt.... Còn mấy chiếc lá khô do ông lão đưa thì chàng cất vào túi, để dành tới khi nào cần mới dùng tới...

Vẫn còn bàng hoàng, công chúa nhìn quanh, lòng như chưa tin chắc sự thực xảy ra quá đột ngột. Công chúa nghe lòng như chùng xuống. Nhìn hoàng tử, lòng lại xôn xao, một niềm vui như sóng trào tràn ngập tâm hồn, nàng úp mặt vào ngực hoàng tử mà khóc thút thít (?). Nàng cũng không biết tại sao mình khóc? Vì quá sức vui mừng? Vì thẹn? Vì bối rối? Hay vì không biết... nên xử trí ra sao trong tình huống đột ngột này... Thôi đành... khóc cho tiện việc!

Hoàng tử vòng tay ôm lấy công chúa, hai tay nâng khuôn mặt nhạt nhòa nước mắt. Rồi như một lễ nghi, chàng cúi xuống...

Thấp dần...

Thấp dần...

Đặt lên đôi môi công chúa một nụ hôn, cùng câu nói qua hơi thở:

“Anh... yêu... em...”

Rất khẽ...



Lời kết: Tất cả những gì trong truyện có liên quan đến Phật pháp đều được trích rải rác từ các Kinh và Luận. Nhưng do được viết lại theo sự hiểu biết thô thiển của tác giả, nên nếu có điều gì sai sót, tác giả xin thành tâm sám hối.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	5
Lời tác giả	7
Chương 1: Ngày xưa... ..	8
Chương 2: Phiêu bạt	12
Chương 3: Trong hang động	18
Chương 4: Tiếng sáo ân tình.....	28
Chương 5: Mùi hương	36
Chương 6: Đôi mắt thiên thần	45
Chương 7: Duyên nghiệp	53
Chương 8: Mật tông.....	66
Chương 9: Làng đánh cá	84
Chương 10: Công chúa đại náo bến sông.....	98
Chương 11: Hành hương	112
Chương 12: Khổ đau	121
Chương 13: Đoạn kết	124